BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

BÙI XUÂN HẸN

QUẢN LÝ KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH THẮNG VŨNG ĐỤC, THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA

Khóa 5 (2016 - 2018)

Hà Nội, 2018

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

BÙI XUÂN HẸN

QUẢN LÝ KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH THẮNG VŨNG ĐỤC, THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Quản lý văn hóa

Mã số: 8319042

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Phan Văn Tú

Hà Nội, 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu độc lập, kết quả và các số liệu nêu trong luận văn là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng, chính xác của các cơ quan chức năng đã công bố. Đề tài này người viết chưa công bố ở bất kỳ đâu và không trùng lặp với bất cứ đề tài nào đã được công bố. Một số thông tin liên quan, số liệu và trích dẫn đều được ghi rõ tại phần tài liệu tham khảo và phụ lục trong luận văn.

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về lời cam đoan này.

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2018

Tác giả

Đã ký

Bùi Xuân Hẹn

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BCH	Ban Chấp hành
BQL	Ban quản lý
CP	Cổ phần
DSVH	Di sản văn hóa
DTLSVH	Di tích lịch sử- văn hóa
DTLSVHDT	Di tích lịch sử- văn hóa, danh thắng
Nxb	Nhà xuất bản
QLNN	Quản lý nhà nước
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
Tr	Trang
UBND	Ủy ban nhân dân
UNESCO	Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hiệp quốc
VHTT&DL	Văn hóa Thể thao và Du lịch
VH&TT	Văn hóa và Thông tin

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ DI TÍCH VÀ KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH THẮNG VŨNG ĐỤC 7
1.1. Một số khái niệm và thuật ngữ liên quan 7
1.1.1. Di sản văn hóa 7
1.1.2. Di tích lịch sử - văn hóa, danh thắng 8
1.1.3. Quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh thắng 11
1.1.4. Vai trò của hoạt động quản lý nhà nước về di tích 14
1.2. Hệ thống văn bản về quản lý di tích 15
1.2.1. Văn bản của Trung ương 15
1.2.2. Văn bản của tỉnh Quảng Ninh 16
1.3. Khái quát về khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục 17
1.3.1. Thành phố Cẩm Phả 17
1.3.2. Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục 20
1.3.3. Vai trò, giá trị của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục 25
Tiểu kết 33
Chương 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH THẮNG VŨNG ĐỤC 34
2.1. Bộ máy quản lý và cơ cấu tổ chức 34
2.1.1. Bộ máy quản lý và cơ cấu tổ chức thuộc cấp tỉnh 35
2.1.2. Bộ máy quản lý và cơ cấu tổ chức thuộc thành phố Cẩm Phả 37
2.1.3. Nguồn nhân lực quản lý di sản văn hóa trên địa bàn 40
2.1.4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý di tích 42
2.2. Thực hiện văn bản pháp lý và ban hành văn bản theo thẩm quyền 43
2.2.1. Triển khai thực hiện các văn bản pháp lý 43
2.2.2. Ban hành văn bản theo thẩm quyền 45
2.3. Các hoạt động quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục 48
2.3.1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật 48
2.3.2. Công tác trùng tu, tôn tạo 50

2.3.3. Đảm bảo an ninh trật tự 53
2.3.4. Quản lý tài chính và các nguồn lực khác 55
2.3.5. Xây dựng cảnh quan, môi trường 56
2.3.6. Sự tham gia của cộng đồng trong việc quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục 57
2.3.7. Phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành trong việc quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục 58
2.3.8. Công tác thanh tra, kiểm tra và khen thưởng 59
2.4. Đánh giá chung 61
2.4.1. Kết quả đạt được 61
2.4.2. Tồn tại, hạn chế 62
Tiểu kết 65
Chương 3: GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH THẮNG VŨNG ĐỤC 66
3.1. Quan điểm, định hướng chung 66
3.1.1. Định hướng của Trung ương 66
3.1.2. Định hướng của tỉnh Quảng Ninh 68
3.2. Phương hướng quản lý và phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục 70
3.2.1. Phương hướng quản lý 70
3.2.2. Phương hướng phát huy 71
3.3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục 72
3.3.1. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách 72
3.3.2. Nhóm giải pháp tuyên truyền và tăng cường các hoạt động quản lý 79
3.3.3. Nhóm giải pháp phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục gắn với phát triển du lịch 89
Tiểu kết 93
KẾT LUẬN 94
TÀI LIỆU THAM KHẢO 96
PHỤ LỤC 100

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh trên địa bàn nước ta là tài sản vô giá trong kho tàng DSVH của dân tộc, là những chứng tích vật chất phản ánh sâu sắc nhất về đặc trưng văn hoá, cội nguồn của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, đồng thời là một bộ phận cấu thành kho tàng DSVH nhân loại. Vấn đề quản lý và phát huy các giá trị DSVH luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm, điều này thể hiện rất rõ qua các kỳ Đại hội của Đảng, các nghị quyết của Đảng trong thời gian qua; Quốc hội, Chính phủ cũng đã ban hành các văn bản pháp lý nhằm tổ chức thực hiện tốt việc quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của dân tộc trong bối cảnh hội nhập quốc tế như hiện nay.

Trên địa bàn thành phố Cẩm Phả có 24 di tích, với 01 di tích Quốc gia đặc biệt, 03 di tích Quốc gia, 04 di tích cấp tỉnh và 16 di tích đã được kiểm kê phân loại [36]. Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục là một địa chỉ đỏ để giáo dục cho lớp lớp thế hệ hôm nay và mai sau về truyền thống cách mạng, ý chí quật cường của những người công nhân vùng Mỏ đã góp phần quan trọng trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc.

Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục là một khu vực nằm bên bờ Vịnh Bái Tử Long, xung quanh được bao bọc bởi dãy núi Bàn Cờ có hình vòng cung. Phần đất liền thuộc địa phận phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Trước kia, nơi đây là một khu vực nước sâu, là nơi quần tụ của hàng nghìn loài sinh vật biển và có một điều đặc biệt là ở đây có rất nhiều cá đục. Có lẽ vì thế mà người dân vạn chài xưa đã đặt tên cho khu vực này là Vũng Đục. Trong những năm 1948-1949, Thực dân Pháp đã bắt hàng trăm người là đoàn viên Công đoàn,Thanh niên cứu quốc và những người dân khu Mỏ yêu nước, chúng cho vào bao tải, dùng thuyền chở ra Vũng Đục và dìm họ xuống biển. Trong số họ có người là cán bộ cốt

cán, có người quần chúng yêu nước, một số người tuổi đời còn rất trẻ, đang độ tuổi mười tám đôi mươi tràn đầy sức sống.

Để tưởng nhớ công lao của những người đã anh dũng hy sinh vì đất Mỏ thân yêu, nhân kỷ niệm 63 năm Ngày thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/1993), Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc thành phố Cẩm Phả đã xây dựng Đài tưởng niệm liệt sĩ Vũng Đục vào năm 1993, qua quá trình tu bổ tôn tạo, cùng với cảnh quan thiên nhiên độc đáo, kỳ vĩ nơi đây, năm 1999 Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã ban hành quyết định xếp hạng là di tích lịch sử và danh thắng cấp tỉnh. Trong những năm gần đây, do nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội, việc mở rộng địa giới hành chính, san gạt, bồi đắp để phát triển Thành phố về phía Nam, vươn ra Vịnh Bái Tử Long, do vậy Vũng Đục không còn là một vùng nước xoáy sâu với những câu chuyện rùng rợn, ghê người của 70 năm về trước. Nơi đây, cuộc sống đang thay đổi từng ngày, từng giờ, ngày ngày có hàng trăm chuyến xe chở du khách đến thăm quan khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, vài chục chiếc tàu khách du lịch cập Cảng Vũng Đục để đón du khách đi thăm quan Vịnh Bái Tử Long [8].

Với ưu thế là khu di tích lịch sử và danh thắng có giá trị phong phú, đa dạng và đặc sắc, phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học, đồng thời có ý nghĩa giáo dục truyền thống lịch sử, cách mạng sâu sắc cho các thế hệ hôm nay cũng như mai sau và phát triển hoạt động tham quan, du lịch. Tuy nhiên, các hoạt động văn hóa - xã hội ở đây từ trước đến nay chưa được quan tâm đúng mức, nhiều nét đẹp truyền thống, giá trị văn hóa, lịch sử chưa thực sự được chú trọng gìn giữ và phát huy hiệu quả; việc quy hoạch của thành phố Cẩm Phả chưa hoàn chỉnh nên nhiều công trình xây dựng của nhân dân đã ít nhiều xâm lấn vào Khu di tích và danh thắng; vấn đề về bảo vệ môi trường, cảnh quan di tích chưa được giải quyết triệt để. Bên cạnh đó, một bộ phận dân cư chưa ý thức được tầm quan trọng của di sản

văn hóa trong đời sống xã hội, vì thế chưa tích cực tham gia bảo vệ, giữ gìn, tôn tạo cho di tích.

Nhận thức sâu sắc được tầm quan trọng cũng như tính cấp thiết, cần đưa ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, hơn nữa với tình cảm, trách nhiệm và lòng biết ơn sâu sắc đối với thế hệ cha anh đã chiến đấu anh dũng, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc, cho cuộc sống tươi đẹp ngày hôm nay của vùng Mỏ, tôi đã chọn đề tài ***"Quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh"*** làm Luận văn tốt nghiệp chuyên ngành quản lý văn hóa của mình, với hy vọng được đóng góp vào việc nâng cao hiệu quả quản lý và phát huy giá trị tiêu biểu của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục trong tình hình hiện nay.

2. Tình hình nghiên cứu

Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục đã được công nhận là di tích lịch sử và danh thắng cấp tỉnh tại Quyết định số 413/QĐ-UBND, ngày 27/02/1999. Với những giá trị về lịch sử cách mạng, cùng với cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, kỳ ảo, khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục đã được các nhà quản lý di tích, các nhà nghiên cứu lịch sử đặc biệt quan tâm, tiêu biểu như: Cuốn *Lịch sử phong trào công nhân Mỏ Quảng Ninh* của tác giả Thi Sảnh đã tổng hợp, nêu khá đầy đủ các sự kiện lịch sử của phong trào công nhân Mỏ cũng như các sự kiện diễn ra liên quan đến khu di tích Vũng Đục; *Quảng Ninh, lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp*, Nxb Quân đội Nhân dân (1991); *Phát huy thắng lợi tinh thần triệt để cách mạng của công nhân Mỏ* do Ban tuyên giáo và Ban nghiên cứu lịch sử Đảng, tỉnh Quảng Ninh biên soạn; *Lịch sử Đảng bộ thị xã Cẩm Phả*, BCH Đảng bộ thị xã Cẩm Phả năm 1993; *Địa chí Quảng Ninh*, do Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh (chủ biên), gồm 4 tập, tập trung đi sâu vào nghiên cứu các vấn đề về: Vị trí địa lý, đặc điểm, lịch sử hình thành vùng đất, đặc điểm và

thành phần cư dân nơi đây; *Di tích và Danh thắng Quảng Ninh* do Ban quản lý di tích và Danh thắng Quảng Ninh lập. Cuốn sách đã tổng hợp và giới thiệu về các di tích tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, trong đó khu di tích và danh thắng Vũng Đục cũng được giới thiệu với những nét tiêu biểu nhất.

Một số luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ: *Quản lý khu di tích Yên Tử, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh* của Bùi Thị Kim Thủy (2016); *Quản lý Cụm di tích lịch sử - văn hóa và danh thắng Núi Bài Thơ ở thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh* của Nguyễn Thị Thanh (2016); *Quản lý di tích lịch sử Chiến khu Đông Triều* của Vũ Hương Lan (2016); *Quản lý di tích khảo cổ tiêu biểu ở di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long* của tác giả Mai Văn Mạnh;... Kết quả nghiên cứu về lý luận cũng như thực tiễn về quản lý di sản văn hóa của các tác giả nêu trên sẽ là nguồn tri thức quý giá cho tác giả vận dụng vào nghiên cứu đề tài thạc sĩ của mình.

Đề tài ***"Quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh"*** có thể được xem là đề tài đầu tiên nghiên cứu vấn đề này trên phạm vi tỉnh Quảng Ninh.

Trong quá trình nghiên cứu, tác giả luận văn sẽ tiếp thu và kế thừa các thành quả của các công trình nghiên cứu đi trước, kết hợp với khảo sát, nghiên cứu thực địa, phân tích các nội dung của công tác quản lý, luận giải những vấn đề thực tiễn đặt ra và hướng đổi mới công tác quản lý để có thể thực hiện tốt mục tiêu quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn đi sâu vào khảo sát, phân tích, đánh giá những kết quả đã đạt được cũng như những hạn chế tồn tại, đề xuất các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế góp phần quản lý và phát huy tốt giá trị của khu di tích và danh thắng Vũng Đục.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu những vấn đề lý luận chung về di tích lịch sử và danh thắng, quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh thắng,..

- Tìm hiểu quá trình hình thành, phát triển và phân tích những giá trị của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng việc quản lý, phát huy khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

- Đề xuất một số giải pháp nhằm quản lý, phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục trong giai đoạn hiện nay.

4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về không gian*: Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

- *Về thời gian*: Từ năm 2009 (năm tiến hành trùng tu, tôn tạo di tích Đền Vũng Đục, Tượng đài liệt sĩ Vũng Đục thuộc khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Năm 2009 cũng là năm Quốc hội (Khóa XII) ban hành Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa đến nay.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng 3 phương pháp chính, đó là:

- *Phương pháp phân tích, tổng hợp*: Đề tài nghiên cứu những tài liệu có liên quan đến quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các văn kiện, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về quản lý, bảo tồn và phát huy DSVH. Các công trình nghiên cứu về DSVH vật thể, phi vật thể. Thống kê và kế thừa các tài liệu, các công trình nghiên cứu, các bài báo đã được công bố, từ đó chọn lọc để có cái nhìn khái quát, những nhận xét, đánh giá ban đầu về vấn đề nghiên cứu.

- *Phương pháp điền dã:* Đây là phương pháp nghiên cứu cơ bản để khảo sát thực tế, được sử dụng để thu thập số liệu, thông tin chính xác, khách quan về đối tượng nghiên cứu.

Trong quá trình triển khai đề tài, tác giả đi khảo sát tại khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục để có thông tin thực tế kết hợp với những tài liệu thu thập được.

- *Phương pháp tiếp cận liên ngành:* Lịch sử, xã hội học, văn hóa học... để tìm hiểu, nghiên cứu, phán đoán, suy luận tìm những giá trị cũng như đưa ra những giải pháp nhằm quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

6. Những đóng góp của luận văn

- Tác giả luận văn hy vọng, trên cơ sở kết quả nghiên cứu, khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, luận văn sẽ đưa ra được một số giải pháp để góp phần nâng cao hiệu quả quản lý khu di tích và danh thắng Vũng Đục trong thời gian tới.

- Các tư liệu, số liệu, nhận định trong luận văn có thể làm tài liệu tham khảo và có thể sẽ giúp cho cơ quan quản lý văn hóa hoạch định chính sách, vận dụng trong công tác quản lý về lĩnh vực này.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, Luận văn có 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về quản lý di tích và Khu di tích lịch sử danh thắng Vũng Đục.

Chương 2: Thực trạng quản lý Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

Chương 1
NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ DI TÍCH VÀ KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH THẮNG VŨNG ĐỤC

1.1. Một số khái niệm và thuật ngữ liên quan

Để nêu bật được giá trị của di sản văn hóa nói chung, khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục nói riêng dưới góc độ quản lý văn hóa, trước hết cần phải có cơ sở lý luận chung mang tính chất định hướng cho công tác quản lý và phát huy giá trị của di tích trong đời sống cộng đồng dân cư. Vậy nên, tác giả luận văn xin trình bày một số khái niệm cơ bản và những thuật ngữ có liên quan về quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh như sau:

1.1.1. Di sản văn hóa

Di sản văn hóa là tài sản do các thế hệ đi trước để lại, có vai trò vô cùng quan trọng trong diễn trình văn hóa của một dân tộc nói riêng, và hiểu theo nghĩa rộng là của cả nhân loại nói chung.

Phần mở đầu của *Luật Di sản văn hóa năm 2001* đã viết: "Di sản văn hóa Việt Nam là tài sản quý giá của cộng đồng các dân tộc Việt Nam và là một bộ phận của di sản văn hóa nhân loại, có vai trò to lớn trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của nhân dân ta" [23, tr 1].

Để tìm hiểu khái niệm Di sản văn hóa trước hết cần phải hiểu thế nào là văn hóa. Đa số học giả hiện nay cho rằng:

> Văn hóa là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử. Thống nhất với quan điểm ấy, có thể hiểu di sản văn hóa cũng chính là những sản phẩm sáng tạo đó. Tuy nhiên, không phải bất cứ sản phẩm nào do con người sáng tạo ra trong quá trình phát triển của mình cũng được xem là DSVH [20].

Công ước về Bảo vệ Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới của UNESCO (1972), những loại hình được coi như là Di sản văn hóa và di sản thiên nhiên đều có đặc điểm chung là "có giá trị nổi tiếng toàn cầu".

Luật Di sản Văn hóa năm 2001, tại Điều 1 đã nêu rõ: "Di sản văn hóa bao gồm di sản văn hóa phi vật thể và di sản văn hóa vật thể, là sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" [23, tr.1]. Đây có thể xem là khái niệm về DSVH được sử dụng chung nhất ở nước ta hiện nay, hoàn toàn tương tự như khái niệm về DSVH được sử dụng trên thế giới. Điều đó cũng có nghĩa DSVH cũng là của cải, là tài sản quốc gia và mọi công dân phải có nghĩa vụ bảo vệ, giữ gìn.

1.1.2. Di tích lịch sử - văn hóa, danh thắng

1.1.2.1. Di tích lịch sử - văn hóa

Di tích lịch sử - văn hóa chứa đựng những nét truyền thống gắn liền với giá trị văn hóa, giá trị thẩm mỹ, nghệ thuật, là biểu tượng minh chứng cho tài năng, trí tuệ dân tộc và chứa đựng kho tàng văn hóa của toàn nhân loại. Di tích lịch sử - văn hóa chính là bằng chứng cụ thể, chính xác nhất về đặc điểm văn hóa vùng miền, mỗi quốc gia, dân tộc.

Trong *điều I của Hiến chương quốc tế năm 2004 về bảo tồn và trùng tu* quy định: ‘‘DTLSVH bao gồm những công trình xây dựng đơn lẻ, những khu di tích ở đô thị hay nông thôn là bằng chứng của một nền văn minh riêng biệt, của một sự tiến hóa có ý nghĩa hay là một biến cố về lịch sử” [12, tr.12].

Khái nhiệm về DTLSVH, tại chương I, điều 4 *Luật Di sản văn hóa năm 2001* đã nêu: "Là công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó, có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học" [23, tr.9].

Giáo trình Bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa của Trường Đại học Văn hóa Hà Nội đưa ra một khái niệm khoa học về di tích lịch sử như sau: "Là

những không gian vật chất cụ thể, khách quan, trong đó chứa đựng các giá trị điển hình lịch sử; do tập thể hoặc cá nhân con người hoạt động sáng tạo ra trong lịch sử để lại" [32, tr.17].

Loại hình di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh là: Cảnh quan thiên nhiên hoặc địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị thẩm mỹ tiêu biểu hoặc địa điểm ghi dấu hoạt động của con người trong lịch sử để lại có giá trị về lịch sử, văn hoá, khoa học.

Từ những căn cứ nêu trên, cho thấy: Di tích lịch sử - văn hoá có thể tồn tại ở nhiều dạng vật chất có giá trị ghi dấu sự kiện chính trị quan trọng, tiêu biểu, có những di tích gắn với các công trình vừa mang giá trị kiến trúc vừa chứa đựng những giá trị văn hóa xã hội, văn hóa tinh thần biểu trưng cho địa phương hay cả quốc gia, dân tộc đó.

1.1.2.2. Danh thắng

Danh thắng, hiểu theo *Luật di sản văn hóa năm 2001,* "là cảnh quan thiên nhiên hoặc địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị lịch sử, thẩm mỹ, khoa học" [23, tr.9].

Như vậy, Danh thắng là sự kiến tạo tự nhiên hoặc sự kết hợp giữa tự nhiên và thành quả lao động sáng tạo của con người. Theo Điều 29, *Luật Di sản văn hóa năm 2001* thì Di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được thống nhất chung một thuật ngữ là Di tích.

Từ nhận thức trên, ta có thể đưa ra khái niệm về di tích lịch sử- văn hóa, danh thắng (DTLSVHDT) như sau: DTLSVHDT là một không gian vật chất, cảnh quan thiên nhiên cụ thể; nó không những là sự kết tinh giữa cảnh quan thiên nhiên và những giá trị lao động do con người trong lịch sử sáng tạo ra mà còn chứa đựng những giá trị điển hình về lịch sử, văn hoá, khoa học.

Thông qua khái niệm và luận điểm trên ta có thể nhận thấy, DTLSVHDT là một không gian vật chất, cảnh quan thiên nhiên cụ thể như các công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó kết hợp với cảnh quan thiên nhiên hoặc địa

điểm ghi dấu hoạt động của con người nằm trong khu vực cảnh quan thiên nhiên đó. DTLSVHDT tồn tại cụ thể trong một không gian và thời gian; các DTLSVHDT có quy mô, phân bố, kiến trúc... khác nhau.

DTLSVHDT bao gồm những bộ phận cấu thành gồm môi trường, cảnh quan thiên nhiên; những công trình, địa điểm có liên quan tới các sự kiện lịch sử; hoặc nhân vật lịch sử, địa danh lịch sử, danh nhân văn hóa và những giá trị văn hóa tinh thần, hay còn gọi là văn hóa phi vật thể gắn với công trình, địa điểm đó. DTLSVHDT không chỉ kết tinh những giá trị lao động xã hội của con người trong lịch sử sáng tạo ra mà còn kết tinh những giá trị điển hình về lịch sử, văn hóa, khoa học.

1.1.2.3. Tiêu chí để trở thành di tích lịch sử - văn hóa, danh thắng

** Di tích lịch sử - văn hóa*

Chương IV, mục 1, điều 28 của *Luật Di sản văn hóa năm 2001* quy định DTLSVH phải có một trong các tiêu chí sau đây:

1) Công trình xây dựng, địa điểm gắn với sự kiện lịch sử tiêu biểu trong quá trình dựng nước và giữ nước;

2) Công trình xây dựng, địa điểm gắn với thân thế, sự nghiệp của anh hùng dân tộc, danh nhân đất nước;

3) Công trình xây dựng, địa điểm gắn sự kiện lịch sử tiêu biểu của của các thời kỳ cánh mạng, kháng chiến;

4) Địa điểm có giá trị tiêu biểu về khảo cổ;

5) Quần thể các công trình kiến trúc hoặc các công trình kiến trúc đơn lẻ có giá trị tiêu biểu về kiến trúc, nghệ thuật của một giai đoạn lịch sử [23, tr.8].

** Danh thắng*

Tiêu chí về danh thắng cũng được nêu rõ trong chương IV, mục 1, điều 28, *Luật Di sản văn hóa năm 2001*, cụ thể như sau:

1) Cảnh quan thiên nhiên hoặc địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị thẩm mỹ tiêu biểu;

2) Khu vực thiên nhiên có giá trị khoa học về địa chất, địa mạo, địa lý, đa dạng sinh học, hệ sinh thái đặc thù hoặc khu vực thiên nhiên chứa đựng những dấu tích vật chất về các giai đoạn phát triển của trái đất [23, tr.8].

Như vậy, trong Luật Di sản văn hóa đã quy định rất rõ về các tiêu chí để được công nhận là di tích và danh thắng, thuận lợi cho các địa phương, đơn vị tiến hành kiểm duyệt, công nhận.

1.1.3. Quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh thắng

1.1.3.1. Quản lý và quản lý nhà nước

Thuật ngữ "*quản lý*" thường được hiểu theo những cách khác nhau tuỳ theo góc độ khoa học khác nhau cũng như cách tiếp cận của người nghiên cứu. Quản lý là đối tượng nghiên cứu của nhiều ngành khoa học xã hội và khoa học tự nhiên. Mỗi lĩnh vực khoa học có định nghĩa về quản lý dưới góc độ riêng của mình và nó phát triển ngày càng sâu rộng trong mọi hoạt động của đời sống xã hội.

Các Mác quan niệm:

Bất kỳ lao động xã hội trực tiếp hay lao động chung nào mà được tiến hành tuân theo một quy mô tương đối lớn đều cần có sự quản lý ở mức độ nhiều hay ít nhằm phối hợp những hoạt động cá nhân và thực hiện những chức năng chung phát sinh từ sự vận động của toàn bộ cơ thể sản xuất, sự vận động này khác với sự vận động của các cơ quan độc lập của cơ thể đó. Một nhạc công tự điều khiển mình, nhưng một dàn nhạc phải có nhạc trưởng [4, tr.23].

Từ quan niệm trên của Các Mác, cho thấy: quản lý là nhằm phối hợp các lao động đơn lẻ để đạt được cái thống nhất của toàn bộ quá trình sản xuất. Ở đây Các Mác đã tiếp cận khái niệm quản lý từ góc độ mục đích của quản lý.

Theo *Giáo trình quản lý hành chính nhà nước:*

> Quản lý nhà nước là sự tác động có tổ chức và điều chỉnh bằng quyền lực Nhà nước đối với các quá trình xã hội và hành vi hoạt động của con người để duy trì và phát triển các mối quan hệ xã hội và trật tự pháp luật nhằm thực hiện những chức năng và nhiệm vụ của Nhà nước trong công cuộc xây dựng CNXH và bảo vệ tổ quốc XHCN [13, tr.4].

Từ căn cứ nêu trên có thể nhận định, quản lý nhà nước là hoạt động mang tính chất quyền lực nhà nước, được sử dụng quyền lực nhà nước để điều chỉnh các quan hệ xã hội. Quản lý nhà nước được xem là một hoạt động chức năng của Nhà nước trong quản lý xã hội và có thể xem là hoạt động chức năng đặc biệt.

1.1.3.2. Quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh thắng

Từ những khái niệm về quản lý và quản lý nhà nước, có thể khái niệm về quản lý nhà nước đối với DTLSVHDT như sau: Quản lý nhà nước về DTLSVHDT là quá trình điều hành, tác động một cách có định hướng của Nhà nước thông qua hệ thống văn bản pháp luật và bộ máy quản lý nhằm bảo vệ, giữ gìn DTLSVHDT, làm cho các giá trị của DTLSVHDT được phát huy theo hướng tích cực và ngày càng có sức sống mãnh liệt trong đời sống xã hội.

Theo *Luật Di sản văn hóa năm 2001*, di tích được phân loại như sau;

- Loại hình di tích lịch sử.
- Loại hình di tích kiến trúc nghệ thuật.
- Loại hình di tích khảo cổ học.
- Loại hình di tích danh lam thắng cảnh.

Theo đầu mối quản lý và giá trị của di tích được chia thành 3 loại:

- Di tích quốc gia đặc biệt.
- Di tích quốc gia.

- Di tích cấp tỉnh.

+ Di tích quốc gia đặc biệt là di tích có giá trị đặc biệt tiêu biểu của quốc gia. Các di tích này được địa phương lập hồ sơ xếp hạng và trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng Bộ VHTT&DL, Thủ tướng chính phủ quyết định xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt và quyết định đề nghị tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp Quốc xem xét đưa di tích tiêu biểu của Việt Nam vào Danh mục di sản thế giới.

+ Di tích quốc gia là di tích có giá trị tiêu biểu của quốc gia. Các di tích này được địa phương lập hồ sơ, trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ VHTT&DL ra quyết định xếp hạng di tích quốc gia.

+ Di tích cấp tỉnh là di tích của địa phương. Địa phương lập hồ sơ trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở VHTT&DL, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xếp hạng di tích cấp tỉnh [23, tr.31].

Quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh là sự định hướng, tạo điều kiện đối với việc bảo vệ, gìn giữ các DTLSVHDT, làm cho giá trị của di tích được phát huy theo chiều hướng tích cực.

DTLSVHDT là bộ phận quan trọng cấu thành DSVH. Chính vì vậy, nội dung quản lý về DTLSVH cũng chính là nội dung quản lý về DSVH. Tại chương V, Điều 54 của *Luật Di sản văn hóa năm 2001* đã nêu về nội dung quản lý DSVH gồm:

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

- Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về di sản văn hóa.

- Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động bảo vệ, bảo tồn, trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về di sản văn hóa.
- Tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cán bộ chuyên môn về di sản văn hóa;
- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;
- Tổ chức, chỉ đạo khen thưởng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.
- Tổ chức hợp tác quốc tế về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.
- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về di sản văn hóa [23, tr.33].

Như vậy, phương diện quản lý gồm ba yếu tố cơ bản: bộ máy và mô hình quản lý; các văn bản quản lý; các hoạt động quản lý.

1.1.4. Vai trò của hoạt động quản lý nhà nước về di tích

Quản lý Nhà nước về di sản văn hóa là sử dụng cơ chế, chính sách thông qua bộ máy quản lý tác động có tính chất định hướng tới cộng đồng xã hội nhằm đạt được mục tiêu đề ra mà không làm thay và đặc biệt là không khoán trắng cho cộng đồng. Mục tiêu cao nhất đặt ra cho công tác quản lý di sản văn hóa là bảo tồn lâu dài các yếu tố gốc cấu thành giá trị di sản và phát huy giá trị di sản phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Không có sự quản lý thống nhất của Nhà nước thì nhiệm vụ bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa khó mà thực hiện. Vì thế tăng cường vai trò quản lý Nhà nước trong lĩnh vực bảo tồn các giá trị di sản văn hóa là nhiệm vụ trọng tâm trong việc gìn giữ, bảo vệ các giá trị Di sản văn hóa của dân tộc.

Hoạt động quản lý nhà nước về di sản văn hóa sẽ xác lập chủ thể quản lý, xác lập hình thức sở hữu DSVH theo quy định của pháp luật; bảo vệ và phát huy giá trị của DSVH, sử dụng DSVH để tạo động lực cho phát triển kinh tế xã hội; định hướng công tác bảo tồn, trùng tu, tôn tạo DSVH; phòng ngừa, ngăn chặn hành vi xâm hại DSVH.

Có thể khẳng định, quản lý nhà nước về DSVH có vai trò rất quan trọng, góp phần định hướng, phát triển toàn diện, theo quy hoạch và có tính chiến lược, hoạch định các cơ chế chính sách để bảo tồn, phát huy giá trị của DSVH một cách lâu bền.

1.2. Hệ thống văn bản về quản lý di tích

1.2.1. Văn bản của Trung ương

Trong thời gian qua, nhà nước đã ban hành rất nhiều văn bản nhằm quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích LSVHDT của dân tộc, cụ thể:

Luật DSVH ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Quyết định số 1706/2001/QĐ-BVHTT, ngày 24 tháng 7 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ VHTT (nay là Bộ VHTT&DL) phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh đến năm 2020; Quyết định số 05/2003/QĐ-BVHTT về việc ban hành Quy chế bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh do Bộ VHTT ban hành.

Chỉ thị số 73/CT-BVHTTDL, ngày 19 tháng 5 năm 2009 của Bộ VHTT&DL "Về việc tăng cường các biện pháp quản lý di tích và các hoạt động bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích";

Nghị định số 75/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2010 *về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động văn hóa*;

Nghị định số 98/NĐ-CP, ngày 21 ngày 9 năm 2010 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật DSVH và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều

của Luật DSVH; Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL, ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ VHTT&DL quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh và các quy định có liên quan; Nghị định số 70/2012/NĐ-CP, ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh. Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL, ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ VHTT&DL quy định chi tiết thi hành về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; văn bản số 2946/BVHTTDL-DSVH, ngày 27 tháng 8 năm 2014 của Bộ VHTT&DL về việc kiện toàn bộ máy quản lý di tích;

Văn bản số 4210/BVHTTDL-DSVH, ngày 21 tháng 11 năm 2014 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về DSVH;

Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bản quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Thông tư só 04/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/8/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy hoạch chương trình bồi dưỡng kiến thức về bảo quản, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;…

Những văn bản nêu trên cho thấy các quy định về quản lý DSVH nói chung ngày càng được Nhà nước, các cấp, ngành quan tâm, chi tiết hơn, cụ thể và toàn diện hơn. Nói cách khác việc quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được sự quan tâm của cả hệ thống chính trị.

1.2.2. Văn bản của tỉnh Quảng Ninh

Thực hiện Kết luận số 47-KL/TW ngày 06/5/2009 của Bộ Chính trị "về những chủ trương, giải pháp phát triển tỉnh Quảng Ninh đến năm 2010, định hướng đến năm 2020". Tỉnh ủy Quảng Ninh đã cụ thể hóa và xây dựng Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 05/6/2009 "V/v triển khai thực hiện kế hoạch bảo tồn và phát triển các di tích Quảng Ninh và thực hiện Kết luận số

47-KL/TW ngày 06/5/2009 của Bộ Chính trị". Thông qua đó công tác quản lý, lập đề án quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa trên địa bàn toàn tỉnh đã được triển khai hiệu quả như Khu di tích lịch sử chiến thắng Bạch Đằng đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt theo quyết định 1648/QĐ-UBND ngày 03/6/2010; Khu di tích lịch sử Nhà Trần được phê quyệt theo Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 13/4/2010; Khu di tích lịch sử - văn hóa Đền Cửa Ông được phê duyệt theo Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 16/8/2014;… Qua đó, cho thấy tỉnh Quảng Ninh đã tích cực triển khai thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật, luật di sản văn hóa, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về quản lý DSVH trên địa bàn.

1.3. Khái quát về khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục

1.3.1. Thành phố Cẩm Phả

1.3.1.1. Lịch sử hình thành

Thành phố Cẩm Phả là một trong bốn thành phố trực thuộc tỉnh Quảng Ninh. Phía Bắc giáp huyện Ba Chẽ và huyện Tiên Yên. Phía Nam giáp thành phố Hạ Long và huyện Vân Đồn. Phía Tây giáp huyện Hoành Bồ và thành phố Hạ Long. Phía Đông giáp huyện Vân Đồn. Thành phố Cẩm Phả có diện tích tự nhiên là 48,645ha; dân số tính đến năm 2017 khoảng 20 vạn người, bao gồm các dân tộc: Việt, Tày, Dao, Sán Dìu, Sán Chỉ, Hoa… Thành phố bao gồm 16 đơn vị hành chính trực thuộc, trong đó có 13 phường là: Mông Dương, Cửa Ông, Cẩm Thịnh, Cẩm Phú, Cẩm Sơn, Cẩm Đông, Cẩm Tây, Cẩm Bình, Cẩm Thành, Cẩm Trung, Cẩm Thuỷ, Cẩm Thạch, Quang Hanh; 3 xã là: Cộng Hoà, Dương Huy, Cẩm Hải [8].

Trải qua nhiều bước thăng trầm của lịch sử, tên gọi và phạm vi địa giới hành chính của Cẩm Phả đã nhiều lần thay đổi. Cẩm Phả ngày nay được hình thành bởi quá trình tách ra, nhập lại qua nhiều thời kỳ lịch sử.

Trước năm 1936, Cẩm Phả là một tổng của huyện Hoành Bồ. Năm 1936, chính quyền thực dân phong kiến đã tách 3 tổng: Cẩm Phả, Hà Gián, Vân Hải thành lập châu Hà Tu. Năm 1940 đổi thành châu Cẩm Phả bao gồm các xã phía Đông Hoành Bồ, phần lớn xã thuộc huyện Ba chẽ và đảo Cái Bầu (Kế Bào, Vân Đồn). Về địa giới hành chính, chúng đặt châu Cẩm Phả thuộc tỉnh Quảng Yên. Ta đặt châu Cẩm Phả thuộc Đặc khu Hồng Gai.

Ngày 27 tháng 9 năm 1945, chính quyền nhân dân Cẩm Phả, Cửa Ông được thành lập. Lúc này Cẩm Phả và Cửa Ông trực thuộc khu đặc biệt Hòn Gai. Sau cách mạng Tháng 8 năm 1945, Cửa Ông được tách khỏi châu Cẩm Phả trở thành đơn vị hành chính độc lập, trực thuộc đặc khu Hòn Gai. Năm 1946, Cửa Ông lại được sáp nhập vào tỉnh Quảng Yên.

Ngày 22 tháng 02 năm 1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký sắc lệnh thành lập khu Hồng Quảng bao gồm đặc khu Hồng Gai và tỉnh Quảng Yên. Cửa Ông tách khỏi Cẩm Phả trở thành đơn vị hành chính độc lập. Thị xã Cẩm Phả và thị xã Cửa Ông đều trực thuộc khu Hồng Quảng.

Ngày 06 tháng 01 năm 2005, theo quyết định số 13/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, thị xã Cẩm Phả được công nhận là đô thị loại III. Ngày 21 tháng 02 năm 2012, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 04/NQ-CP về việc thành lập thành phố Cẩm Phả thuộc tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở toàn bộ diện tích và dân số của thị xã Cẩm Phả. [8, tr 4].

1.3.1.2. Điều kiện tự nhiên

Thành phố Cẩm phả nằm ở phía Đông bắc tỉnh Quảng Ninh với diện tích tự nhiên là 48.645 ha, dân số gần 20 vạn người (năm 2017), là đơn vị

hành chính đông dân thứ 2 của tỉnh Quảng Ninh, là một trong 04 đô thị lớn, một trong 03 trung tâm công nghiệp chính của Tỉnh. Cẩm Phả còn là một vùng đất ghi dấu nhiều chiến công hiển hách trong tiến trình lịch sử chống giặc ngoại xâm giữ nước nên hiện còn lưu giữ một hệ thống các di tích lịch sử - văn hóa rất phong phú và đa dạng [37].

Trong quy hoạch vùng và sản phẩm du lịch của UBND Tỉnh, Cẩm Phả là địa phương duy nhất được xác định thuộc 02 vùng du lịch: Vùng du lịch Hạ Long và Vùng du lịch Vân Đồn - Cô Tô. Đây là lợi thế để Thành phố đầu tư cho phát triển ngành du lịch theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường.

Thành phố Cẩm Phả có cả tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch về lịch sử, văn hóa, cụ thể:

Tài nguyên du lịch tự nhiên:

Nổi bật là nguồn khoáng nóng thiên nhiên tại Quang Hanh và Cẩm Thạch. Khoáng nóng không chỉ có giá trị kinh tế mà còn có tác dụng chữa các bệnh viêm khớp, viêm cơ, tĩnh dưỡng sức khỏe. Cẩm Phả có chiều dài bờ biển dọc theo Vịnh bái Tử Long là 73km, diện tích mặt biển là 150,68 km2 với nhiều cảnh quan tuyệt đẹp như cụm hang Vũng Đục và các đảo: Đảo Rều, Hòn Nét, Thẻ Vàng, hòn Cây Khế, hòn Cây Quýt..., cùng với tiềm năng về đầu tư, khai thác cảng biển, bến tàu phục vụ tham quan du lịch trên vịnh Bái Tử Long (cảng Vũng Đục, cảng Cửa Ông),... Đây là lợi thế để Thành phố phát triển thành một trung tâm du lịch nghỉ dưỡng, biển đảo sầm uất [37].

Tài nguyên du lịch về lịch sử, văn hóa:

Cẩm Phả là Thành phố giàu truyền thống lịch sử, văn hóa, tiêu biểu là truyền thống "Kỷ luật và Đồng tâm" của giai cấp công nhân vùng Mỏ, là nơi diễn ra cuộc bãi công của hơn 3 vạn thợ Mỏ, hiện nay còn lưu giữ nhiều hiện vật, chứng tích về phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân

Mỏ: Di tích Ngã tư đường lên Mỏ Đèo Nai, Quảng trường 12/11, Khu di tích và danh thắng Vũng Đục, di tích Trụ Sở Báo Than, di tích Trường Quân Chính, di tích Hang núi Đá Chồng,...

Trên địa bàn thành phố Cẩm Phả có 24 di tích, trong đó có 01 di tích Quốc gia đặc biệt, 03 di tích cấp quốc gia, 03 di tích cấp tỉnh và 17 di tích đã được kiểm kê, phân loại. Trong đó tiêu biểu là Khu di tích lịch sử - văn hóa Đền Cửa Ông, với lễ hội Đền Cửa Ông hàng năm vào dịp đầu xuân, thu hút hàng vạn lượt người dân và du khách đến tham quan, chiêm bái [36].

Hiện nay, cùng với sự chuyển đổi hướng phát triển kinh tế xã hội từ "nâu" sang "xanh" trên địa bàn toàn tỉnh, thành phố Cẩm Phả cũng đang tích cực, đi đầu trong việc tăng tỷ trọng phát triển kinh tế theo hướng dịch vụ và thương mại, du lịch bền vững, thân thiện với môi trường; đảm bảo an sinh xã hội, chú trọng việc giữ gìn và phát huy những giá trị di sản văn hóa trên địa bàn; xây dựng văn hóa, con người Cẩm Phả đáp ứng được yêu cầu phát triển bền vững của thành phố Cẩm Phả.

1.3.2. Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục

Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục thuộc địa bàn phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (cách trung tâm Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh khoảng 30km về phía Đông Bắc). Toàn bộ khu di tích nằm trên dãy núi Bàn Cờ, bên bờ Vịnh Bái Tử Long lung linh, huyền ảo,… một khu vực nằm trong vịnh Hạ Long đã được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hiệp Quốc (UNESCO) hai lần công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới, là một trong bảy kỳ quan thiên nhiên thế giới (do NewOpenWorld bình chọn).

Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục được công nhận là di tích cấp Tỉnh vào năm 1999 (tại Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày

27/02/1999 của UBND tỉnh Quảng Ninh). Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục gồm: Đền Vũng Đục, Đền thờ liệt sĩ Vũng Đục, Đài tưởng niệm và các hang động tự nhiên.

1.3.2.1. Đường đến Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục

Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục nằm ở khu vực ranh giới giữa một bên là thành phố Cẩm Phả, khu công nghiệp lớn ở vùng Đông Bắc, một bên là vịnh Bái Tử Long, đường đi tới khu di tích hết sức thuận tiện và dễ dàng bằng cả hai đường, bộ và thủy.

Đường bộ: Xuất phát từ thành phố Hạ Long (tỉnh Quảng Ninh), đi dọc quốc lộ 18A theo hướng Đông Bắc về phía thành phố Cẩm Phả khoảng 20km tới khu vực trụ sở UBND phường Cẩm Đông. Từ UBND phường Cẩm Đông rẽ phải về phía Đông Nam khoảng 01km là tới khu di tích và danh thắng Vũng Đục [2, tr.2].

Đường thủy: Xuất phát từ bến tàu Hòn Gai (thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh), qua vịnh Hạ Long đến Bái Tử Long khoảng 10 hải lý là tới Khu di tích Vũng Đục [2, tr.2].

Đi bằng đường này, tức là đi trong lòng một di sản thiên nhiên thế giới, một kỳ quan mà thiên nhiên đã ban tặng cho Quảng Ninh, gắn với câu chuyện truyền thuyết "Rồng mẹ, Rồng con" rất kỳ vỹ.

1.3.2.2. Quá trình hình thành và phát triển của khu di tích Vũng Đục

** Hệ thống thờ tự trong khu di tích Vũng Đục:*

- *Đền Hạ:* Ngôi đền được xây dựng từ thời Pháp thuộc (không rõ năm). Lúc đầu ở đây chỉ có ngôi đền nhỏ do các thương thuyền và ngư dân lập lên, thờ thánh mẫu (Mẫu Thoải), cầu mẫu cho mưa thuận gió hòa mỗi khi họ ra khơi. Khoảng năm 1947, có đôi vợ chồng (chồng là người Pháp, vợ là người Việt) sống với nhau đã nhiều năm mà không có con. Nhân một lần đi thăm cảnh Vịnh, thấy có ngôi đền nhỏ ven bờ, họ neo thuyền rồi lên thắp

hương cầu tự, quả nhiên một năm sau họ đã sinh được một cậu con trai. Thấy ngôi đền linh thiêng, họ đã bỏ tiền và thuê người xây dựng lại đền với qui mô lớn hơn và chắc chắn hơn, lấy tên là đền Hạ [2, tr.4].

Sau này do nhu cầu tín ngưỡng của nhân dân ngày càng cao, tiền lễ ngày càng nhiều, cụ Tỉnh cùng với UBND Phường Cẩm Đông đã cho tu sửa lại đền và xây dựng thêm tòa bái đường nối liền với đền Hạ. Phía sau đền xây dựng thêm một động Sơn Thần và thờ Mẫu Thượng Ngàn.

- *Đền Thượng:* Vào một đêm vào khoảng tháng 7 năm 1980, ông nằm mơ gặp một vị thần rất linh thiêng, ngự trị trên vách núi khu đền vũng Đục. Sáng hôm sau ra đền Vũng Đục, cùng với bà Tỉnh (thủ nhang đền Vũng Đục). Hai ông bà men theo vách đá, trèo lên đỉnh núi. Đến địa điểm đền Thượng hiện nay, ông xác định đây chính là nơi ông nằm mơ đêm qua. Hôm sau cho một số người xây lên một bệ thờ và xin chân hương đền Cửa Ông mang về thờ ở đây. Từ đó ông giao cho bà Tỉnh trông nom và ngày Rằm, mồng Một đến thắp hương. Dân trong vùng thấy vậy cũng đến thắp hương và dần đần trở thành lệ. Về sau nhân dân góp công, của để xây dựng, sửa sang thêm đền thờ và các bậc lên xuống như ngày nay. *(Theo lời kể của ông Phạm Kim Long - Thủ nhang của Đền).*

Đền Thượng nằm ở độ cao khoảng 100m so với mặt nước biển, từ đền thờ Mẫu Thoải theo khoảng 100 bậc đá là nơi khu đền Thượng. Tại khu đền Thượng này có 5 bệ thờ: Bệ thờ Phật; Bệ thờ Tam tòa Thánh Mẫu; Bệ thờ Trần Triều (Trần Hưng Đạo); Bệ thờ Tướng quân Phạm Ngũ Lão; Bệ thờ Quan Thanh Tra. Những bệ thờ này được xây nép vào vách đá, phía trên vách đá nhô ra tạo thành mái che rất vững chãi, phía dưới được nát

bằng đá tự nhiên, xung quanh có lan can làm rào chắn và bảo vệ an toàn cho người lên tham quan, chiêm bái.

- *Đền thờ liệt sĩ Vũng Đục:* Được xây dựng năm 2012, diện tích rộng khoảng 3.000m^2 trên khuôn viên 11,5ha, gồm 03 gian 02 chái với thiết kế hình chữ đinh, khung bằng gỗ, tường gạch, cổng tam quan, có 02 nhà đối xứng hai bên là Tả vu và Hữu vu dành làm nơi sắp lễ, 02 nhà bia để ghi sự kiện các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh trong các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và công lao đóng góp công đức của các cá nhân.

- *Đài tưởng niệm Vũng Đục:* Được xây dựng vào năm 1993 và được trùng tu, tôn tạo lại vào năm 2009 để tưởng những chiến sĩ cách mạng đã bị giặc Pháp bắt và đưa ra Vũng Đục dìm chết trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Đài tưởng niệm có diện tích khoảng 30m^2, cao khoảng 25m. Đài tưởng niệm có gắn 02 bức phù điêu (phù điêu phía bên phải tượng đài thể hiện cảnh các chiến sĩ cộng sản bị thực dân Pháp đưa đi thủ tiêu, phù điêu bên trái tượng đài là không khí sục sôi căm thù giặc của công nhân và nhân dân vùng mỏ trong cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp). Mặt trước của tượng đài ghép một tấm bia bằng đá xanh, khắc dòng chữ: *"Năm 1948, tại Vũng Đục, những người lao động vùng mỏ đã anh dũng hi sinh vì sự nghiệp đấu tranh dành độc lập tự do của Tổ Quốc".* Mặt sau có dòng chữ: "*công trình do Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thị xã Cẩm Phả xây dựng, khởi công ngày 05/3/1992, hoàn thành vào ngày 03/02/1993".* [2, tr.7]

Năm 2017, UBND Thành phố tiếp tục lập dự án nâng cấp, cải tạo Đài tưởng niệm Vũng Đục. Đài tưởng niệm là địa điểm tham quan của các trường học trên địa bàn nhằm giáo dục cho các thế hệ học sinh, sinh viên về

truyền thống đấu tranh, tinh thần yêu nước của những người chiến sĩ cách mạng được ghi trong lịch sử Thành phố. Đây cũng là nơi các cấp ủy đảng, chính quyền Thành phố đến dâng hương tri ân các anh hùng liệt sĩ vào ngày 27/7 và những ngày lễ, tết hàng năm.

Đứng trên đài tưởng niệm Vũng Đục, du khách có thể phóng tầm mắt quan sát Vịnh Bái Tử Long xinh đẹp, tàu bè ra vào cảng Vũng Đục tấp nập.

* *Hệ thống Hang động Vũng Đục:* Là hệ thống hang động tự nhiên nằm trong dãy núi Bàn Cờ gồm 05 hang động được liên kết với nhau: Động Thiên Đăng, Long Vân, Ngỡ Ngàng, Kim Quy, hang Dơi.

Các hang động ở đây được hình thành cùng với lịch sử hình thành vịnh Hạ Long và Bái Tử Long (cách đây khoảng 150 triệu năm). Trong đó, có 02 động thuộc hệ thống khu di tích Vũng Đục được UBND tỉnh công nhận năm 1999.

- *Động Long Vân:* Hướng nhìn ra biển, có chiều dài khoảng 130m. Động được phân ra làm 02 nhánh bởi 01 khối thạch nhũ hình đầu rồng. Nhánh 01 dài khoảng 20m, có 01 động (động Bạch Tuyết). Nhánh 02 dài khoảng 140m gồm 09 động: Bụt Phật, Hoa Đá, Tháp Chuông, Thiên Đình, Đại Bàng,...

- *Động Thiên Đăng:* Dài khoảng 25m, có 05 cửa Động thông nhau, trong đó có 02 cửa là đường ra, vào. Ở giữa hang có một không gian rộng và phẳng với nhiều thạch nhũ sống động, trên đỉnh hang là 01 chùm đèn đá treo lơ lửng, xung quanh có 03 luồng sáng chéo chiếu từ ngoài vào. Có lẽ vì thế nên người ta đặt tên Động là Động Thiên Đăng. Để lên được các hang động du khách có thể đi từ cửa chính hoặc men theo sườn núi. Bên trong các hang động là các rèm đá rủ xuống, uốn lượn mềm mại, đặc biệt là lớp nhũ đá ánh bạc khá dày, khi các luồng ánh sáng chiếu vào càng tôn thêm vẻ đẹp lung linh, huyền ảo của hang động.

1.3.3. Vai trò, giá trị của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục

Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục đã được UBND tỉnh Quảng Ninh xếp hạng di tích lịch sử và danh thắng cấp tỉnh từ năm 1999, bao gồm: Khu đền thờ và Đài tưởng niệm các chiến sĩ cách mạng và những người dân khu mỏ yêu nước bị Thực dân Pháp dìm chết tại đây.

Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục giữ một vai trò hết sức quan trọng, là địa chỉ đỏ để giáo dục lịch sử, truyền thống cách mạng, kiên cường, bất khuất của những người công nhân Mỏ đối với thế hệ trẻ hôm nay và mai sau. Đáng chú ý, nơi đây còn là khu thắng cảnh hang động với vẻ đẹp tự nhiên, với hệ thống hang động thông nhau. Điểm độc đáo của thắng cảnh này là cảnh quan tự nhiên, tầm nhìn khoáng đạt, bao quát cả một Vịnh Bái Tử Long. Bên trong các hang động có nhiều măng đá trắng sáng, nhũ đá lấp lánh rủ xuống như những tấm rèm lớn. Và đây còn là điểm đến hấp dẫn của các đoàn du khách quốc tế, được các hãng lữ hành như Saigontourist, Du lịch Đất mỏ v.v... khai thác.

1.3.3.1. Giá trị về lịch sử

Qua nghiên cứu tài liệu kết hợp với khảo sát thực tế, tác giả nhận thấy một trong những giá trị nổi bật nhất của khu di tích lịch sử Vũng Đục đó chính là giá trị về lịch sử.

Theo cuốn *Lịch sử Đảng bộ thành phố Cẩm Phả*:

> Trong những năm 1948 - 1949, sau khi chiếm lại được khu mỏ Quảng Ninh, thực dân Pháp ra sức khủng bố, đàn áp phong trào cách mạng của nhân dân khu mỏ. Đối tượng đàn áp của chúng là những người dân yêu nước, những đoàn viên Công đoàn và Thanh niên cứu quốc. Để thực hiện được mục đích, chúng triệt để thực hiện chính sách "*dùng người Việt, trị người Việt*", củng cố bộ máy ngụy quyền, thành lập các tổ chức mật thám và lấy tên cho tổ chức đó là "*Mật thám liên bang*" (Surete' Pederale'). Bộ

máy phản động này được trả một khoản thù lao thích đáng, do vậy một số người hám lợi đã bán rẻ nhân dân ta, Tổ quốc ta cho bọn thực dân xâm lược. Sau khi thành lập bộ máy mật thám, những tên tay sai này đã phục vụ cho thực dân Pháp rất đắc lực, chúng chỉ điểm sâu vào các hầm mỏ, nhà máy, xí nghiệp, xóm thợ, dân phố, một số tên đã vào phá Sở Công an của ta ở Cẩm Phả và chỉ điểm bắt một số người yêu nước. Lúc này, ở khu mỏ Quảng Ninh, phong trào đấu tranh của công nhân phát triển. Dưới sự lãnh đạo của Đặc khu ủy khu mỏ, công nhân liên tiếp đấu tranh chống áp bức bóc lột, phá hoại kinh tế của địch, hoạt động của vệ quốc đoàn ở hành lang khu mỏ phát triển mạnh. Sự lớn mạnh của phong trào công nhân, là mối đe dọa của chính quyền thục dân Pháp và bọn chủ mỏ. Vì vậy chúng vội vã mở một chiến dịch khủng bố điên cuồng nhằm đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân và nhân dân khu mỏ. Theo tài liệu lưu ở Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thì số người của ta bị địch bắt gồm 9 cán bộ, đảng viên, chủ tịch và 4 ủy viên Ban chấp hành phân đoàn, 8 đoàn viên công đoàn, 7 đoàn viên cứu quốc, 21 thường dân, tổng cộng người của ta bị bắt là 61 người, 52 người bị chúng giết chết, trong đó giặc Pháp đem dìm xuống Vũng Đục Cẩm Phả 30 người, có 8 phụ nữ… [8, tr.7].

Đến nay, đã hơn 70 năm trôi qua, không phải là thời gian dài, song cũng đủ để cho ta ngẫm nghĩ về một chặng đường đấu tranh đầy cam go và thử thách của những người con đất mỏ anh hùng. Ghi nhớ công ơn các anh hùng liệt sĩ, Nhà nước đã truy tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và phong danh hiệu liệt sĩ cho những người chiến sĩ ấy.

Sự kiện Vũng Đục những năm 1948- 1949 có ý nghĩa rất sâu sắc trong phong trào đấu tranh của chính quyền và nhân dân khu Mỏ

trong thời kỳ chống Pháp và xuyên suốt qua các thời kỳ lịch sử sau này. Sự kiện đó là bài học về sự cảnh giác trước kẻ thù của giai cấp công nhân và nhân dân khu mỏ, khẳng định tinh thần dấu tranh như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh *"thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ";* bóc trần được bản chất dã man của bè lũ tay sai và bọn thực dân xâm lược; hun đúc lòng căm thù giặc Pháp đã gieo bao đau thương cho người dân khu mỏ nói riêng và nhân dân việt Nam nói chung, qua đó giáo dục truyền thống cho con cháu mai sau.

Di tích Vũng Đục là một di tích lịch sử cách mạng, nơi nghi dấu tội ác của thực dân Pháp xâm lược, do vậy những hiện vật còn lưu giữ về di tích không nhiều, nhưng khu Vũng Đục vẫn còn đó những tượng đài, bia và lô cốt đồn Tây (nay là Thành đội Cẩm Phả) mang đậm dấu ấn lịch sử để giáo dục truyền thống lịch sử cho các thế hệ mai sau [8, tr.9].

1.3.3.3. Giá trị văn hóa, tâm linh

Di tích Đền Vũng Đục là nơi sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng của nhân dân trong vùng và khách thập phương, vào những ngày Rằm, mồng Một, nhân dân đến thắp hương rất đông. Đặc biệt, cùng với Lễ hội đền Cửa Ông trong những tháng đầu năm có rất đông dân dân địa phương và khách thập phương đã đến Vũng Đục thắp hương, chiêm bái. Đền Vũng Đục bài trí thờ tự cũng tương đối đầy đủ, bài bản. Đền Hạ thờ Mẫu Thoải, phía sau đền Hạ thờ Mẫu Thượng Ngàn, và bên trên là đền Thượng thờ Tam tòa Thánh Mẫu, thờ Phật thờ Trần Triều… Ngoài ra đền còn có một số bàn thờ phụ khác như: động thờ Sơn Thần, thờ Tướng quân Phạm Ngũ Lão, thờ Quan Thanh Tra (quan Hộ Pháp). Các tượng thờ trong đền hầu hết là tượng mới, kích cỡ nhỏ. Tuy vậy, nét nổi bật của đền Vũng Đục là hệ thống các bệ thờ

Mẫu, tại các nơi thờ cúng, nơi nào cũng có cung thờ Mẫu. Việc thờ Mẫu ở đây cũng là dễ hiểu, bởi nó xuất phát từ ý niệm tín ngưỡng dân gian của những người đi biển là được các thánh Mẫu che chở.

> Đài tưởng niệm Vũng Đục được xây dựng vào năm 1993 để tưởng những chiến sĩ cách mạng đã bị giặc Pháp bắt và đưa ra Vũng Đục dìm chết trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Đài tưởng niệm có diện tích khoảng 30m^2, cao khoảng 25m. Đài tưởng niệm có gắn 02 bức phù điêu (phù điêu phía bên phải tượng đài thể hiện cảnh các chiến sĩ cộng sản bị thực dân Pháp đưa đi thủ tiêu, phù điêu bên trái tượng đài là không khí sục sôi căm thù giặc của công nhân và nhân dân vùng mỏ trong cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp).
>
> Mặt trước của tượng đài ghép một tấm bia bằng đá xanh, khắc dòng chữ: *"Năm 1948, tại Vũng Đục, những người lao động vùng mỏ đã anh dũng hi sinh vì sự nghiệp đấu tranh dành độc lập tự do của Tổ Quốc".* Mặt sau có dòng chữ: "*Công trình do Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thị xã Cẩm Phả xây dựng, khởi công ngày 05/3/1992, hoàn thành vào ngày 03/02/1993"*. [2, tr.7]

Đài tưởng niệm là địa điểm tham quan của các trường học trên địa bàn nhằm giáo dục cho các thế hệ học sinh, sinh viên về truyền thống đấu tranh, tinh thần yêu nước của những người chiến sĩ cách mạng được ghi trong lịch sử Thành phố. Đây cũng là nơi các cấp ủy đảng, chính quyền Thành phố đến dâng hương tri ân các anh hùng liệt sĩ vào ngày 27/7 và những ngày lễ, tết hàng năm.

1.3.3.4 Giá trị thẩm mỹ

Qua trải nghiệm thực tế, tác giả luận văn đã hết sức ngỡ ngàng, bởi hang động nơi đây có rất nhiều những măng đá, nhũ đá và nhiều hình ảnh

tự nhiên như một phòng trưng bày các tác phẩm tạo hình kì lạ, tưởng chừng như có sự sắp đặt công phu của bàn tay con người.

- *Động Long Vân* nằm ở độ cao khoảng 50m so với nước biển, bên trong động có nhiều hình ảnh của rồng và đặc biệt ở ngay cây phiến thạch lớn giữa động ngoài cùng có hình ảnh rất giống đầu rồng. Vì nằm ở độ cao như vậy nên vào buổi sáng, nhìn lên cửa động có rất nhiều những áng mây còn sót lại, phải chăng vì trong động có hình ảnh của rồng nên động có tên là động Long Vân (động Rồng Mây). Ở giữa động là khối thạch nhũ lớn, nối liền trần động với nền động, khối thạch nhũ này có rất nhiều họa tiết như hình đầu rồng, hình chiếc đàn đá và đặc biệt trong quá trình thiên tạo, ở giữa cột có hình tròn đính lên như hình một chiếc huy hiệu, tạo cho lòng động như một cung điện nguy nga, lộng lẫy. Khối thạch nhũ này phân động thành hai nhánh, một nhánh phía dưới và một nhánh phía trên.

Nhánh 1, phía dưới cửa động, có kết cấu hình quả bầu, gồm nhiều phiến thạch có kích thước to, nhỏ khác nhau, được phân bố từ cửa động tới cuối động. Các phiến thạch điểm hoa đá trắng tinh nên động có tên là động Bạch Tuyết.

Nhánh 2, nằm ở phía trên nhánh 1. Trong nhánh 2 này được chia thành 9 động nhỏ.

+ Động thứ nhất: Có tiết diện hình khum, đáy trũng, có nhiều thạch nhũ phân bố rải rác ở các vách đá, ở giữ động có một ngách nhỏ, trong đó có cột đá trắng muốt hình chiếc chổi tre. Phía ngoài là một chiếu đá, 1 bệ bàn đá, mỗi khi ngõ vào ngân vang âm hưởng như giàn hòa tấu. Đặc biệt trong những hang có 5 măng đá mọc từ dưới lên trên trông như một hệ thống tượng Phật, có lẽ vì thế động có tên là động Bụt Phật. Động có chiều dài khoảng 20 mét, diện tích trung bình 100 m^2.

+ Động thứ hai: có chiều dài gần 5 mét, chỗ cao nhất khoảng 2 mét, cửa hang như một cửa tò vò, bên trong được mở ra bở các ngách nhỏ, trần

hang màu trắng tinh khi chiếu ánh đèn vào trần hang như được đính lên những viên kim cương óng ánh. Xung quanh động được tạo bởi hoa văn tuyệt đẹp, điểm xuyết là những bông hoa nhỏ li ti, vì vậy động có tên là động Hoa Đá.

+ Động thứ ba: Có chiều dài khoảng 2 mét, trần cao khoảng 8 mét, chỗ rộng nhất khoảng 10 mét. Động được chia thành hai phần, phần phía trên phân bố các phiến thạch men theo vách động, có phiến đá màu hồng, có chỗ là những rèm đá rủ từ trần hang xuống lòng hang, đặc biệt ở phía trong có một khối thạch nhũ lớn cao khoảng 2 mét, rộng khoảng 1,2 mét bám vào vách động khối thạch nhũ hình chiếc chuông, vì vậy động có tên là Tháp Chuông.

Phần phía dưới động như hình một giếng đá, thu nhỏ dần ở phía dưới rộng khoảng 4 mét, sâu 10 mét (tính từ quả chuông xuống) phía dưới là một mặt bằng, trên được phủ một lớp đất mỏng.

+ Động thứ tư: Có chiều dài khoảng 20 mét, dược phân làm 5 ngách nhỏ, tên trần có nhiều nhũ đá nhỏ xuống, do quá trình kết tụ lâu dài nên trong động có nhiều cột đá màu trắng nối liền trần với nền động.

+ Động thứ năm: Động Thiên Đình, sở sĩ có tên như vậy bởi trong động rất giống cảnh thiên đình trong câu truyện cổ tích, cảnh ở đây nửa hư, nửa thực, quí khách như lạc vào chốn bồng lai tiên cảnh.

Động dài khoảng 7 mét, trần cao khoảng 2,5 mét, trong động được cấu tạo hết sức tự nhiên mà ta ngỡ như có sự xếp đặt của bàn tay con người đang xây dựng một công trình kiến trúc tuyệt mĩ. Các cột đá, bụt đá, rèm đá xảy ra theo một chu trình kiến tạo tự nhiên tạo thành một không gian sống động, đầy sức lôi cuốn lòng người. Tổng cộng trong hang có 12 cột đá (7 cột nhỏ) và có vô số bụt đá.

+ Động thứ sáu: Từ động thứ năm sang động thứ sáu là một hệ thống đường dẫn dài khoảng 15 mét, cao gần 3 mét, rộng 60cm, hai bên như một bức tường thành bằng đá.

Động có chiều dài khoảng 25 mét, cửa động tụt xuống thấp hơn so với động Thiên Đình chừng 1,5 mét và như được rát một lớp dát vàng bạc châu báu bởi những ánh bạc trên các phiến thạch. Ngay cửa ra vào là một ô nước nhỏ hình chữ nhật, xung quanh be thành bờ đá như có sự can thiệp của bàn tay con người, nhưng ở đây ô nước lại là một sự kiến tạo hoàn toàn tự nhiên và thứ nước ở trong cực kì tinh khiết.

+ Động thứ bảy: Động có chiều dài khoảng 30 mét, chỗ rộng nhất 10 mét, chỗ hẹp nhất khoảng 5 mét. Do quá trình xâm thực của nước mưa chảy xuống bề mặt lâu ngày rồi tập trung vào các khe, được phân cách bởi các gò, nước mưa chảy qua đá kết tủa thành sống nhọn.

Động có tên là động Kho Vàng, bởi lẽ trong các ô thứ bằng đá kia là các loại đá non, hình tròn, màu vàng có nhiều kích cỡ to nhỏ, viên nhỏ nhất chỉ bằng viên bi xe đạp, viên lớn bằng viên bi ve. Có thể giải thích vì sao có sự hình thành lên các nhũ đá, cột đá rèm đá… nhưng đến đây thì không thể giải thích vì sao thiên nhiên lại có thể tạo ra những viên đá non, nhỏ, tròn và phân loại trong các ô như vậy, có lẽ điều này xin dành cho câu trả lời của các nhà khoa học chuyên ngành.

+ Động thứ tám: Động có chiều dài chừng 20 mét, chỗ rộng nhất 8 mét, chỗ hẹp nhất 4 mét. Động có tên là động Rồng, bởi trong hang có hình ảnh một con rồng màu nâu đang uốn mình trên trần hang.

Cửa vào động hai bên là hai trụ đá, ở giữa là hình ảnh một chú rắn đang thò đầu xuống để bảo vệ giấc ngủ ở bên trong của chú rồng kia. Trần động có màu trắng tinh, điểm xuyết bên trên bề mặt là các bông hoa đá màu nâu, màu trắng như một tấm áo choàng lộng lẫy.

+ Động thứ chín: Là động trong cùng, có chiều dài 15 mét, thấp dần vào phía trong gần cuối hang là một cửa giá, nhỏ như cửa tò vò, bên trong được mở ra nhưng du khách có lẽ chỉ thò được đầu vào trong và nghe thấy tiếng u u… của gió từ trên đỉnh núi truyền vào động. Cửa gió này cung cấp gió và không khí cho toàn bộ hang mỗi khi gió biển thổi vào, cùng với sự cộng hưởng của vách động, hốc đá tạo nên một bản giao hưởng tuyệt vời của thiên nhiên.

Trần động hình vòm, ở ngay cửa phía dưới nền là hình ảnh một chú cá sấu án ngữ. Ngoài ra trong hang còn rất nhiều hình ảnh như: Hình ảnh một chú cóc đang ngước mắt nhìn lên; hình ảnh một cô gái bám vào vách đá; hình ảnh đôi vợ chồng bế một đứa con; hình ảnh cột đá, dòng suối… tất cả như mở ra một thế giới vừa hư, vừa thực, vừa huyền bí.

- *Động Thiên Đăng:* Nằm ở độ cao khoảng 45m so với mực nước biển. Như nhiều hang động khác trên Vịnh Hạ Long và Bái Tử Long, động Thiên Đăng cũng có rất nhiều những vũng đá, cột đá, măng đá. Nhưng khác ở chỗ, động Thiên Đăng có một không gian rộng và phẳng, được trang hoàng bởi một thế giới thạch nhũ sống động, một kỳ quan mà thiên nhiên đã ban tặng cho động Thiên Đăng, bởi vậy khi bước chân vào động Thiên Đăng ta có cảm giác như đang lạc vào một phòng hòa nhạc lớn trong chốn hoàng cung. Ở giữa phòng là một chùm đèn treo lơ lửng, xung quang có 03 luồng ánh sáng chiếu từ trên đỉnh núi Bàn Cờ xuống như những chiếc đèn trời soi rọi, cũng chính vì thế mà động có tên là động Thiên Đăng.

Động Thiên Đăng có chiều khoảng 24 m, chỗ rộng nhất là 12m, chỗ cao nhất là 8 m, diện tích khoảng 290 m^2. Động có 05 cửa thông, trong đó có hai cửa chính làm đường ra, vào. Cửa thứ nhất cao gần 02m, rộng khoảng 07 m, hình hàm ếch, có chiều thấp dẫn xuống dưới cửa thứ hai cao khoảng 1,6 mét, rộng 01m, hình chữ nhật. Trần hang hình vòm, đá màu

trắng, được chống bởi hệ thống rèm đá xung quanh và 4 cột đá. Động Thiên Đăng được phân thành hai tầng, tầng 1 là hệ thống nền đá xen kẽ với đất, tầng 2 là một tảng đá lớn nhô ra có mặt bằng phẳng. Ở phía trước mặt lá các rèm đá rủ xuống uốn lượn mềm mại tạo thành một sân khấu lớn, ở giữa có hai trụ đá với những đường nét tinh xảo cộng với những hình thù thiên tạo xung quanh, phía trên là một chùm thạch nhũ rủ xuống như chùm đèn, cộng với 3 luồng ánh sáng chéo từ ngoài vào càng tôn thêm vẻ đẹp lung linh huyền ảo của động. Với hệ thống hang động như trên, tác giả luận văn nhận định: Cùng với những giá trị nổi bật về lịch sử, văn hóa của khu di tích được kết nối với hệ thống hang động nơi đây sẽ tạo dựng một điểm đến vô cùng hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước, bởi những giá trị du lịch hết sức đặc sắc.

Tiểu kết

Hệ thống lại cơ sở lý luận và cơ sở pháp lý về quản lý di tích là nền tảng để các nhà quản lý triển khai và thực hiện có hiệu quả công tác quản lý các DTLSVH cũng như quản lý Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả.

Chương 1, tác giả đã hệ thống những quan niệm cơ bản về di sản văn hóa, quản lý di tích lịch sử và danh thắng; nêu ra cơ sở lý luận, các văn bản pháp lý cùng với Luật Di sản văn hóa. Đồng thời, đi sâu phân tích khái niệm quản lý và trình bày quan niệm của bản thân về những vấn đề đặt ra trong quản lý di tích lịch sử và danh thắng. Đặc biệt, đã chú trọng giới thiệu tổng quan về Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, khái quát về lịch sử, điều kiện tự nhiên cũng như những tiềm năng, lợi thế của thành phố Cẩm Phả trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội gắn với quản lý, bảo tồn và phát huy các giá trị của DSVH có trên địa bàn thành phố Cẩm Phả.

Chương 2
THỰC TRẠNG QUẢN LÝ KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH THẮNG VŨNG ĐỤC

2.1. Bộ máy quản lý và cơ cấu tổ chức

Đối với cấp tỉnh, UBND tỉnh Quảng Ninh là cơ quan chịu trách nhiệm cao nhất quản lý nhà nước về di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn, tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh về di sản văn hóa. Tương tự, UBND thành phố Cẩm Phả là cơ quan chịu trách nhiệm cao nhất quản lý nhà nước về di sản văn hóa trên địa bàn thành phố Cẩm Phả. Phòng Văn hóa và Thông tin là cơ quan chuyên môn, tham mưu, giúp UBND thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn Thành phố về di sản văn hóa.

2.1.1. Bộ máy quản lý và cơ cấu tổ chức thuộc cấp tỉnh

UBND tỉnh Quảng Ninh đã thành lập các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho UBND tỉnh trong lĩnh vực quản lý di sản văn hóa.

Sở Văn hóa Thể thao là cơ quan chuyên môn, tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa. Bên cạnh đó, UBND tỉnh Quảng Ninh đã thành lập 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh là BQL các di tích trọng điểm tỉnh Quảng Ninh, có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị 04 di tích trọng điểm của tỉnh và hướng dẫn nghiệp vụ về các hoạt động tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2.1.1.1. Sở Văn hóa và thể thao Quảng Ninh

Sở Văn hóa và Thể thao Quảng Ninh là cơ quan QLNN về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và quảng cáo ở địa phương, các dịch vụ

công thuộc lĩnh vực quản lý của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ quyền hạn theo sự uỷ quyền của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh và theo quy định của pháp luật (trong khuôn khổ của luận văn, chỉ đề cập lĩnh vực quản lý di tích lịch sử và danh thắng).

Cơ cấu Ban giám đốc có 04 người, gồm giám đốc và 03 phó giám đốc, trong đó 01 phó giám đốc phụ trách lĩnh vực di sản văn hóa.

Giúp việc cho Ban giám đốc về lĩnh vực di sản văn hóa là phòng Quản lý Di sản, gồm có 04 cán bộ (01 phó trưởng phòng phụ trách và 03 chuyên viên).

Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm:

- Tổng hợp và lập kế hoạch 05 năm và kế hoạch năm về công tác bảo tồn về phát huy các giá trị di tích lịch sử, văn hóa của toàn tỉnh, trong đó có các di tích lịch sử, văn hóa của thành phố Cẩm Phả để trình UBND tỉnh; Bộ VHTTDL phê duyệt theo thẩm quyền.
- Tổng chức lập hồ sơ khoa học đối với các di tích; phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh để xét chọn và làm các thủ tục trình UBND tỉnh Quảng Ninh hoặc Bộ VHTTDL ra quyết định xếp hạng di tích theo thẩm quyền và phân cấp.
- Duyệt quy hoạch, thiết kế tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa do UBND các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Quảng Ninh đề nghị hoặc xin ý kiến Bộ VHTTDL theo thẩm quyền và phân cấp.
- Chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ làm công tác quản lý di tích lịch sử, văn hóa.
- Định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra công tác chấp hành Luật Di sản văn hóa, công tác quản lý, bảo vệ và sử dụng các di tích trên địa bàn tỉnh. Có quyền tạm thời đình chỉ việc tu bổ và sử dụng di tích nếu thấy có những vi phạm về nội dung tu bổ và mục đích sử

dụng đã được duyệt. Đồng thời, báo cáo với lãnh đạo UBND tỉnh Quảng Ninh, xin ý kiến chỉ đạo để xử lý kịp thời.

- Sơ kết, tổng kết, tổ chức các chuyên đề về công tác quản lý di tích lịch sử, văn hóa, định hướng về phương hướng, nhiệm vụ của công tác quản lý di tích lịch sử, văn hóa trên toàn tỉnh. [33]

Để thực hiện các nhiệm vụ trên, Sở Văn hóa và Thể thao có các đơn vị trực thuộc, cụ thể: Phòng quản lý di sản văn hóa, Thanh tra Sở; Ban Quản lý Di tích và Danh thắng tỉnh Quảng Ninh là đơn vị trực tiếp có chức năng tham mưu, giúp Sở thực hiện công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích, danh thắng trên địa bàn.

2.1.1.2. Ban Quản lý Di tích và Danh thắng tỉnh Quảng Ninh

Ban Quản lý Di tích và Danh thắng tỉnh Quảng Ninh là đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Quảng Ninh, có chức năng tham mưu, giúp Sở thực hiện công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích, danh thắng trên địa bàn toàn tỉnh.

Cơ cấu gồm 06 người gồm: 01 trưởng ban, 01 phó ban và 04 cán bộ giúp việc. Ban có nhiệm vụ cụ thể

- Quản lý, bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích lịch sử, văn hóa, văn hóa phi vật thể và danh thắng trên địa bàn tỉnh theo phân cấp và quy định của pháp luật.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện, quản lý các quy hoạch, kế hoạch đầu tư, dự án về bảo quản, xây dựng, tu bổ, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, văn hóa phi vật thể và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Nghiên cứu khoa học về phục hồi, bảo tồn, tôn tạo, phát huy và nâng cao giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, văn hóa phi vật thể và danh thắng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Tổ chức tuyên truyền, quảng bá các giá trị lịch sử, văn hóa… của các di tích, danh thắng tới nhân dân trong và ngoài nước;

tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia giữ gìn, bảo vệ di tích, di sản, danh thắng.

- Tổ chức các chương trình hợp tác quốc tế, huy động các nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước vào việc đầu tư, tôn tạo, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, khoa học, lịch sử của các di tích, danh thắng.

- Hướng dẫn nghiệp vụ và thực hiện các hoạt động tư vấn về lập quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi, xếp hạng và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo chức năng và quy định của pháp luật. [33]

2.1.2. Bộ máy quản lý và cơ cấu tổ chức thuộc thành phố Cẩm Phả

UBND thành phố Cẩm Phả là cơ quan chịu trách nhiệm cao nhất quản lý nhà nước về di sản văn hóa trên địa bàn thành phố Cẩm Phả. Phòng Văn hóa và Thông tin là cơ quan chuyên môn, tham mưu, giúp UBND thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố về di sản văn hóa; UBND các phường, xã có di tích trên địa bàn trực tiếp quản lý theo thẩm quyền, phân cấp.

2.1.2.1. Phòng Văn hóa và Thông tin

Theo Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 04 tháng 9 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức, năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu bộ máy tổ chức của phòng Văn hóa và Thông tin thì phòng VH&TT là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, có chức năng tham mưu giúp UBND cấp huyện về quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể thao, du lịch và các dịch vụ công thuộc lĩnh vực này trên địa bàn.

Điều 50 Nghị định số 92 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật DSVH, quy định rõ trách nhiệm của UBND cấp

huyện đối với việc quản lý DTLS- VH như sau: UBND cấp huyện chịu trách nhiệm bảo vệ và phát huy giá trị DSVH vật thể và DSVH phi vật thể trong phạm vi địa phương; tổ chức ngăn chặn, bảo vệ, xử lý vi phạm; đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xếp hạng; xây dựng kế hoạch bảo vệ, bảo quản, tu bổ và phát huy giá trị di tích; Phòng VH&TT là cơ quan tham mưu giúp UBND cấp huyện về lĩnh vực quản lý DTLSVH nói riêng, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra hướng dẫn về chuyên môn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Như vậy Phòng VH&TT thành phố Cẩm Phả có nhiệm vụ tham mưu UBND Thành phố kế hoạch 05 năm và kế hoạch hàng năm về thực hiện công tác quản lý DTLSVH trên địa bàn. Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác quản lý DTLSVH trên địa bàn thành phố Cẩm Phả theo đúng quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt. Tổng hợp và trình UBND Thành phố phê duyệt kế hoạch quản lý các DTLSVH của phường, xã; đôn đốc, kiểm tra các phường, xã trong việc thực hiện kế hoạch đó. Định kỳ và đột xuất kiểm tra việc giữ gìn, bảo quản và sử dụng các DTLSVH trên địa bàn. Có quyền tạm thời đình chỉ việc tu bổ và sử dụng di tích nếu xuất hiện những vi phạm; kịp thời báo cáo với lãnh đạo UBND thành phố Cẩm Phả và Sở Văn hóa và Thể thao về các giải pháp xử lý trong công tác quản lý DTLSVH. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ VH&TT các phường, xã và BQL các di tích; tham mưu cho UBND Thành phố về kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý DTLSVH; chuẩn bị các văn bản cần thiết định kỳ hoặc khi có yêu cầu báo cáo UBND Thành phố hoặc trình UBND tỉnh Quảng Ninh (thông qua sở VH&TT Quảng Ninh) về công tác quản lý DTLSVH. Đề xuất hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố, Sở VH&TT xem xét, khen thưởng cá nhân hoặc tập thể có thành tích trong việc bảo vệ và sử dụng các DTLSVH. Phối hợp với cơ quan chức năng quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

2.1.2.2. UBND phường Cẩm Đông

Theo phân cấp hiện nay, UBND các phường, xã được thành lập Ban quản lý di tích trên địa bàn. Theo quy định, UBND phường Cẩm Đông thành lập Ban Quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục do chủ tịch UBND phường ra quyết định thành lập sau khi thống nhất với thường trực Ủy ban MTTQ phường.

Nhiệm vụ của Ban Quản lý: (1) xây dựng kế hoạch và có biện pháp bảo vệ, tổ chức tu sửa, tôn tạo thực hiện các hình thức nhằm phát huy giá trị di tích tại cơ sở; (2) Trực tiếp trông coi và quản lý di tích; (3) phát hiện những hành vi sai phạm, tình trạng xuống cấp của di tích để kịp thời báo cáo với UBND phường và các cấp có thẩm quyền giải quyết.

** Mô hình BQL khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục hiện nay*

Mặc dù khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục đã được UBND tỉnh Quảng Ninh công nhận là di tích cấp tỉnh từ năm 1999, nhưng đến ngày 12/02/2018 Ban quản lý mới được kiện toàn. Tuy nhiên, tên gọi vẫn chưa đúng với khu di tích (theo quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của UBND phường Cẩm Đông về việc kiện toàn Ban quản lý khu di tích đền Vũng Đục).

- Cơ cấu tổ chức của Ban quản lý

Ban quản lý khu di tích, gồm: Trưởng ban, 02 Phó trưởng ban và các thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Trưởng ban là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Cẩm Đông kiêm nhiệm. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân phường Cẩm Đông và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban quản lý di tích.

Phó trưởng ban thường trực là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Cẩm Đông và mời Chủ tịch UBMTTQ phường làm phó trưởng ban. Các Phó trưởng ban giúp Trưởng ban điều hành một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Các ủy viên trong Ban quản lý, gồm có: cán bộ Văn hóa, Kế toán, Quân sự của phường và các thành viên khác liên quan đến khu di tích.

- *Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn*

Ban Quản lý khu di tích Đền Vũng Đục trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Cẩm Đông có chức năng giúp Ủy ban nhân dân phường Cẩm Đông quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị của khu di tích.

Ban quản lý di tích chịu sự chỉ đạo quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân phường Cẩm Đông và chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Cẩm Phả và của Sở Văn hóa, Thể thao tỉnh Quảng Ninh.

Ban quản lý có nhiệm vụ xây dựng quy chế quản lý, tôn tạo khu di tích; tổ chức các hoạt động bảo tồn, tôn tạo vệ và khai thác, phát huy giá trị của khu di tích; kiểm tra, hướng dẫn và tổ chức hoạt động tại khu di tích; tham mưu Lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường trình lãnh đạo cấp trên phê duyệt dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi khu di tích; phối hợp với các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động tại khu di tích, phát triển dịch vụ, du lịch; đề xuất các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo tồn di tích nhằm huy động tối đa các nguồn lực trong xã hội và nhân dân tham gia xây dựng, bảo vệ khu di tích; thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong tổ chức hoạt động, quản lý nhân sự, kinh phí, tài sản; thực hiện những nhiệm vụ khác do Lãnh đạo UBND phường giao.

2.1.3. Nguồn nhân lực quản lý di sản văn hóa trên địa bàn

Hiện nay, đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về di sản văn hóa cấp tỉnh cơ bản đã được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp, có thể đảm nhận và thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Cơ quan thường trực, tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý về di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh là Sở Văn hóa và Thể thao: Cơ cấu Ban giám đốc có 04 người, gồm giám đốc và 03 phó giám đốc, trong

đó 01 phó giám đốc phụ trách lĩnh vực di sản văn hóa. Giúp việc cho Ban giám đốc về lĩnh vực di sản văn hóa là phòng Quản lý Di sản, gồm có 04 cán bộ (01 phó trưởng phòng phụ trách và 03 chuyên viên). Như vậy nhân lực còn khá khiêm tốn so với trên 600 di tích trên địa bàn toàn tỉnh.

> Đối với thành phố Cẩm Phả, tính đến thời điểm hiện tại, toàn thành phố có 21 cán bộ hoạt động trong lĩnh vực công tác văn hóa thông tin, trong đó cấp thành phố (Phòng Văn hóa và Thông tin) có 05 cán bộ, gồm: Trưởng phòng và 02 phó trưởng phòng, 02 chuyên viên. Trong đó, 01 phó trưởng phòng phụ trách lĩnh vực di sản văn hóa, du lịch, gia đình, 01 cán bộ trực tiếp tham mưu, phụ trách công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa), cấp phường có 16 người.
>
> Về trình độ học vấn, 100% tốt nghiệp đại học. Tuy nhiên, số cán bộ được đào tạo chuyên ngành văn hóa rất ít, chủ yếu từ các ngành khác, như: Thể dục thể thao, sư phạm nhạc, đại học luật, công nghệ thông tin, kinh tế, quản lý du lịch,... [37].

Trong thời gian qua, thành phố Cẩm Phả đã chú trọng việc đào tạo cán bộ nói chung và cán bộ làm công tác văn hóa tại cơ sở nói riêng. Tuy nhiên, cho đến nay đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý di sản văn hóa của Thành phố và các phường, xã được đào tạo về chuyên ngành còn thiếu nhiều, cán bộ thực hiện nhiệm quản lý di sản văn hóa thường là kiêm nhiệm, lĩnh vực được đào tạo chưa phù hợp, chưa đáp ứng với yêu cầu của công tác quản lý di sản văn hóa. Trình độ, năng lực của đội ngũ này không thống nhất, không đồng đều, số lượng cán bộ được đào tạo để làm công tác bảo tồn văn hóa và các di tích lịch sử - văn hóa của thành phố Cẩm Phả còn chưa đáp ứng được.

Qua khảo sát, tác giả luận văn nhận thấy cán bộ văn hóa cơ sở được trang bị một khối lượng kiến thức lý thuyết, mang tính tổng hợp về văn

hóa, nhưng lại không vận dụng được trong công việc thực tế. Mặt khác, chất lượng đào tạo cán bộ cũng bộc lộ nhiều vấn đề bất cập và đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến cho chất lượng cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu của công việc hiện tại, nhất là đối với nhiệm vụ quản lý trực tiếp trong vấn đề bảo tồn các di tích lịch sử- văn hóa trên địa bàn thành phố Cẩm Phả trong thời gian qua.

Đối với phường Cẩm Đông, nơi có Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, nhiều năm qua UBND phường vẫn chưa bố trí được cán bộ có trình độ chuyên môn phù hợp để tham mưu, giúp BQL khu di tích triển khai các nhiệm vụ. Vì vậy mọi hoạt động tại khu di tích thường phó mặc cho 02 Công ty (Công ty TNHH Đức Ngọc và Công ty CP Vũng Đục).

Từ tháng 4 năm 2018, UBND phường Cẩm Đông mới ban hành được quyết định kiện toàn BQL khu di tích để tổ chức hoạt động.

2.1.4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý di tích

Trong thời gian qua, UBND thành phố Cẩm Phả cũng đã quan tâm đến công tác đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ làm công tác quản lý di sản văn hóa từ Thành phố đền phường, xã. Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn do UBND Tỉnh, Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức, cụ thể:

Năm 2015: Cử 03 cán bộ Phòng Văn hóa và Thông tin tham dự Hội nghị tập huấn công tác lập Quy hoạch, Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

Năm 2016: Cử 01 cán bộ Phòng Văn hóa và Thông tin tham khóa đào tạo bồi dưỡng Nghiệp vụ tu bổ di tích khóa X tại Quảng Ninh.

Năm 2017: Tháng 4/2017, cử 04 cán bộ (01 đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách Văn hóa, 02 cán bộ Phòng Văn hóa và Thông tin và 01 cán bộ thuộc Ban quản lý di tích Đền Cửa Ông) tham gia tập huấn công tác quản lý hiện vật, đồ thờ; xác định, xử lý các biểu

tượng sản phẩm, linh vật trong hệ thống đồ thờ của người Việt Nam tại các di tích.

Tiếp đó, tháng 8/2017 đã bố trí 18 cán bộ (trong đó 01 cán bộ Phòng Văn hóa và Thông tin, 16 cán bộ văn hóa - xã hội ở các phường, xã và 01 cán bộ Ban Quản lý Đền Cửa Ông) tham gia tập huấn về công tác bảo vệ môi trường trong di tích do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Tài Nguyên và Môi trường tổ chức [36].

2.2. Thực hiện văn bản pháp lý và ban hành văn bản theo thẩm quyền

2.2.1. Triển khai thực hiện các văn bản pháp lý

Vấn đề quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa nói chung, trong nhiều năm qua đã được Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm, đã có những Nghị quyết chuyên đề của Đảng về văn hóa như:

Nghị quyết Trung ương 5, khóa VIII về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Nghị quyết Trung ương 9, khóa XI về xây dựng văn hóa con người Việt Nam đáp ứng với yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Cụ thể hơn, Luật Di sản văn hoá năm 2001 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, khoá X kỳ họp thứ 9 thông qua, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009 là căn cứ pháp lý quan trọng, là cơ sở cho việc quản lý, bảo tồn và phát huy các giá trị của di tích, danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa trên địa bàn cả nước.

Chính phủ đã ban hành Nghị định 98/2010/NĐ-CP hướng dẫn thực hiện Luật Di sản, mới đây nhất Chính phủ ban hành Nghị định số 109/2017/NĐ-CP về bảo vệ và quản lý di sản văn hóa. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL ngày 28/12/2012 quy định chi tiết về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; Thông tư số 04/2017/TT-BVHTTDL về bồi dưỡng kiến thức bảo quản,

tu bổ, phục hồi di tích lịch sử văn hóa và nhiều văn bản, hướng dẫn tổ chức thực hiện.

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý di sản văn hóa của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã đã triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả. Để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về DSVH trên địa bàn, UBND tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Quyết định số 4032/2016/QĐ-UBND quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử- văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Việc phân cấp như trên đã góp phần nâng cao trách nhiệm của các địa phương đối với những di tích nằm trên địa bàn. Thực tế chứng minh ở đâu cấp ủy, chính quyền địa phương và quần chúng nhân dân quan tâm đến việc bảo vệ, trùng tu, tôn tạo các di tích thì ở đó di tích được bảo vệ tốt, giá trị di tích được phát huy và ngược lại.

Sở Văn hóa và Thể thao đã kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh trong việc triển khai các văn bản pháp lý trong lĩnh vực quản lý DSVH. Hàng năm Sở Văn hóa và Thể thao đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác quản lý DSVH trên địa bàn. Đồng thời tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý văn hóa của 14 huyện, thị xã, thành phố và các thành viên ở các Ban quản lý di tích trên địa bàn toàn tỉnh.

Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý di sản văn hóa của Trung ương và của tỉnh, cấp ủy, chính quyền thành phố Cẩm Phả đã tổ chức thực hiện tương đối tốt công tác quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của các di sản văn hóa trên địa bàn, trong đó có Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Cẩm phả đã tham mưu tốt việc triển khai thực hiện các văn bản pháp lý của Trung ương, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh về quản lý DSVH. Chủ động tổ chức

các Hội nghị tuyên truyền pháp luật về quản lý di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đến tận cơ sở các xã phường, khu dân cư, nhất là các xã, phường có di tích trên địa bàn.

Đồng thời, phòng Văn hóa và Thông tin đã chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của UBND Thành phố, UBND phường Cẩm Đông và các xã, phường có di tích tăng cường kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật di sản và các quy định của pháp luật về quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

2.2.2. Ban hành văn bản theo thẩm quyền

Quảng Ninh là địa phương có nhiều di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh, có các lễ hội với quy mô, sức ảnh hưởng lớn. Theo thống kê của Sở Văn hóa và Thể thao, hiện nay trên địa bàn tỉnh có trên 600 di tích được xếp hạng, trên 50 lễ hội truyền thống. Vì vậy, việc xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách đối với hoạt động quản lý di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn là hết sức cần thiết [27].

Để phù hợp với những đặc thù địa phương, tỉnh Quảng Ninh đã ban hành các văn bản để thực hiện: Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 05/6/2009 của Tỉnh uỷ Quảng Ninh về việc triển khai thực hiện kế hoạch bảo tồn và phát triển các di tích Quảng Ninh và thực hiện Kết luận số 47-KL/TW ngày 06/5/2009 của Bộ Chính trị; Quyết định số 2459/QĐ-UBND, ngày 14/8/2009 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt danh mục di tích lịch sử, văn hóa và danh thắng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 52/2008/QĐ-UBND, ngày 08/01/2008 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế quản lý hoạt động tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 427/2014/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2014 về việc ban hành Quy chế quản lý các di tích trọng điểm Quảng Ninh; Quyết định số 789/QĐ-UBND, ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt danh mục di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh tỉnh Quảng Ninh; Quyết

định số 4032/2016/QĐ-UBND quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử-văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Gần đây nhất, ngày 29/12/2017, UBND tỉnh Quảng Ninh đã ban hành quyết định số 20/2017/QĐ-UBND về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý di tích lịch- văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Sở Văn hóa Thể thao là cơ quan chuyên môn, tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa. Bên cạnh đó, UBND tỉnh Quảng Ninh đã thành lập 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh là BQL các di tích trọng điểm tỉnh Quảng Ninh, được thành lập tại Quyết định số 4003/QĐ-UBND ngày 14/12/2006 của UBND tỉnh Quảng Ninh và chính thức đi vào hoạt động ngày 01/4/2007, có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị 04 di tích trọng điểm của tỉnh và hướng dẫn nghiệp vụ về các hoạt động tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Tuy nhiên, thực hiện tinh giản bộ máy biên chế, nay BQL di tích trọng điểm đã sáp nhập và trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 30/11/2016, UBND tỉnh Quảng Ninh đã ban hành *Quyết định số 4032/2016/QĐ-UBND về việc phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.*

Theo đó, UBND thành phố Cẩm Phả thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di tích, quản lý trực tiếp di tích cấp Quốc gia đặc biệt hiện có trên địa bàn.

Phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch di tích; dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật, báo cáo tu sửa cấp thiết đối với di tích kiểm kê, phân loại sau khi có ý kiến thỏa thuận chủ trương của Sở Văn hóa và Thể thoa và ý kiến tham gia thẩm định của các Sở chuyên ngành.

Thỏa thuận, chịu trách nhiệm đối với việc đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích, tiếp nhận tượng thờ, đồ thờ tự từ các tổ chức, cá nhân

vào di tích đối với di tích cấp tỉnh (trừ di tích thuộc loại hình kiến trúc nghệ thuật và di tích kiểm kê, phân loại).

Đối với UBND cấp xã trực tiếp chịu trách nhiệm trong việc quản lý nhà nước đối với các di tích cấp Quốc gia, cấp tỉnh và di tích kiểm kê, phân loại trên địa bàn. UBND cấp xã ban hành quyết định thành lập BQL di tích trên địa bàn. Thành phần gồm đại diện lãnh đạo UBND cấp xã, đại diện ban, ngành, đoàn thể tại địa phương, người trực tiếp trông coi di tích (thủ nhang).

Ví dụ: UBND phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả đã thành lập BQL với thành phần tham gia gồm: Phó Chủ tịch UBND phường (phụ trách Văn hóa - xã hội), Chủ tịch UBMTTQ phường, công chức Văn hóa - xã hội phường, Trưởng khu Diêm Thủy, Trưởng Ban công tác mặt trận phường.

Đối với các di tích do các ngành, đơn vị, tổ chức quản lý:

Trên địa bàn thành phố có 01 di tích quốc gia đặc biệt (di tích đền Cửa Ông) và 03 di tích quốc gia, cả 03 di tích quốc gia đều do các đơn vị của Tập đoàn côn nghiệp Than, khoáng sản Việt Nam trực tiếp quản lý:

Di tích Hầm chỉ huy, trận địa pháo cao xạ (Công ty Tuyển than Cửa Ông); Lò Giếng đứng Mông Dương (Công ty Cổ phần than Mông Dương), di tích hang núi Đá Chồng (Công ty địa chất Mỏ), Ngã tư đường lên mỏ Đèo Nai (Công ty Vật tư và xếp dỡ); di tích nơi Bác Hồ về thăm công nhân, cán bộ mỏ than Đèo Nai ngày 30/3/1959 (Công ty than Đèo Nai) [36]. Các ngành, đơn vị tự bố trí người của đơn vị có trách nhiệm theo dõi, quản lý di tích nêu trên.

Từ khi Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt danh mục di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh tỉnh Quảng Ninh, các hoạt động bảo quản, tu bổ và bảo vệ cảnh quan Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục đã tuân thủ

nghiêm các bước theo quy định. Nguồn vốn đầu tư của Nhà nước cho việc đầu tư tôn tạo, bảo tồn di tích được sử dụng đúng mục đích và hiệu quả. Các di tích trên địa bàn thành phố Cẩm Phả không chỉ đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hoá, tín ngưỡng, tâm linh của nhân dân địa phương, mà còn là điểm đến hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước. Công tác vận động xã hội hóa để trùng tu, tôn tạo khu di tích được từng bước triển khai, phát huy sức mạnh toàn dân chung tay giữ gìn di tích. Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục có được như diện mạo như hiện nay phải kể đến sự đóng góp rất quan trọng của các tổ chức, cá nhân, đặc biệt là 02 doanh nghiệp (Công ty TNHH Đức Ngọc và Công ty CP Vũng Đục) đã đầu tư xây dựng, tôn tạo khu di tích và danh thắng như ngày hôm nay.

2.3. Các hoạt động quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục

2.3.1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Việc quản lý và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục chỉ có thể đạt hiệu quả khi cộng đồng tự giác tham gia. Do đó cần đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục, phổ biến những quy định của pháp luật về DSVH cũng như ý nghĩa, giá trị của DSVH trong đời sống của cộng đồng, xã hội.

Từ quan điểm và nhận thức ngày càng đầy đủ, sâu sắc hơn về vị trí vai trò, ý nghĩa, giá trị của di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh. Trong thời gian qua, nhất là từ khi Chính phủ ban hành Luật Di sản hóa (năm 2001) và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa (năm 2009), tỉnh Quảng Ninh nói chung, thành phố Cẩm Phả nói riêng đã chỉ đạo các ngành chức năng tổ chức các hoạt động, tuyên truyền, phổ biến trong nhân dân về các quy định của pháp luật về DSVH với nhiều hình thức phong phú, đa dạng: Tổ chức các hội nghị tuyên tuyền, phổ biến; tuyên truyền trực quan, biên tập tin bàn phát trên hệ thống loa truyền thanh từ Thành phố đến các phường, xã, thôn, khu phố các văn bản pháp lý về di sản

văn hóa; tuyên truyền trong trường học, tổ chức các buổi ngoại khóa cho học sinh đến thăm các di tích lịch sử và danh thắng trên địa bàn.

Cùng với công tác tuyên truyền, UBND thành phố Cẩm Phả đã chủ động phối hợp với các ngành chức năng các cấp thẩm quyền, triển khai thực hiện đo vẽ và cắm mốc cho 06 di tích, trong đó có 03 di tích cấp quốc gia (di tích Lịch sử Đền Cửa Ông, di tích Ngã tư đường lên mỏ Đèo Nai, nơi mở đầu cuộc tổng bãi công của hơn 03 vạn thợ mỏ ngày 12/11/1936; Cụm di tích Lịch sử thuộc Công ty tuyển than Cửa Ông và 03 di tích cấp tỉnh (Khu di tích Lịch sử và danh thắng đền Vũng Đục, di tích hang núi Đá Chồng, di tích Lò giếng đứng Mông Dương, Đình làng Quang Hanh).

Chủ động phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao lập hồ sơ các di tích bổ sung vào danh mục di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Cẩm Phả.

Việc tuyên truyền, quảng bá giá trị của những di sản văn hóa ngày càng được các cơ quan quản lý quan tâm. Hiểu rõ bản chất và mục đích của truyền thông nói chung và truyền thông về di tích nói riêng, thành phố Cẩm Phả đã từng bước đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhằm quảng bá hình ảnh, thu hút khách tham quan cũng như vận động xã hội hóa trong công tác đầu tư, tôn tạo, phát huy giá trị của Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

Những năm gần đây, đặc biệt trong năm 2017, thành phố Cẩm Phả đã phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam xây dựng phim phóng sự về Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng đục với tựa đề "Tiến gọi nơi Vũng Đục". Tháng 4/2018, Thành phố đã tổ chức công bố 05 điểm du lịch địa phương trong đó có Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, lồng ghép công tác tuyên truyền quảng bá cho Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục đã được sự quan tâm, tuyên truyền, quảng bá của nhiều tờ báo, tạp trí trong và ngoài tỉnh. Đài phát thanh - Truyền hình Quảng Ninh cũng đã rất

tích cực viết tin bài, phóng sự để tuyên truyền, quảng bá về Khu di tích và danh thắng Vũng Đục. Ngoài ra Thành phố Cẩm Phả cũng đã xây dựng website du lịch Cẩm Phả để giới thiệu về các điểm du lịch trên địa bàn và giới thiệu về các di sản văn hóa trên địa bàn, trong đó có Khu di tích ịch sử và danh thắng Vũng Đục.

2.3.2. Công tác trùng tu, tôn tạo

Năm 2001 Luật Di sản văn hóa được ban hành, đến năm 2009 Luật di sản văn hóa được sửa đổi, bổ sung, cùng với nhiều văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn luật ra đời là cơ sở, định hướng cho công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của hệ thống di tích trên địa bàn cả nước.

Nhận thức sâu sắc về ý nghĩa, vai trò của di sản văn hóa trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương, các cấp chính quyền, đoàn thể và nhân dân thành phố Cẩm Phả đã chung tay góp sức bảo tồn các di tích lịch sử - văn hóa và danh thắng trên địa bàn. Công tác trùng tu tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa được đẩy mạnh với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm.

Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục đã được Công ty TNHH Đức Ngọc công đức xây dựng ngôi đền liệt sĩ Vũng Đục với số tiền trên 30 tỉ đồng, công trình khánh thành và đưa vào sử dụng ngày 04/11/2012. Ngoài ra công tác trùng tu, tôn tạo các di tích trên địa bàn cũng đã được UBND thành phố Cẩm Phả quan tâm.

Năm 2013, được sự đồng ý của UBND tỉnh, Sở Văn hóa và Thể thao, UBND Thành phố đã giao cho UBND phường Quang Hanh tiến hành tôn tạo lại đình Quang Hanh bằng nguồn kinh phí do công đức của các nhà hảo tâm và sự đóng góp của nhân dân địa phương.

Năm 2014 xây dựng Quy hoạch chi tiết Khu Di tích lịch Lịch sử-văn hoá Đền Cửa Ông và được UBND Tỉnh phê duyệt tại Quyết định 2218/QQD-UBND ngày 30/9/2014 với nguồn vốn là 604.054 triệu đồng

gồm ngân sách nhà nước (để lập quy hoạch) và vốn xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp để thực hiện giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng.

Năm 2015 tiến hành kế hoạch gắn, dựng bia cho 04 di tích (Hang núi đá chồng, Phố Lê Hồng Phong, Trường Quân Chính, Trụ sở Báo Than) với kinh phí là 475.159.000 đồng. [36]

Hiện nay, Thành phố đang chỉ đạo UBND phường Cẩm Đông khẩn trương hoàn thành lập Dự án trùng tu, tôn tạo đền Cả theo quy định (vốn từ nhà đầu tư, dự kiến từ 4-5 tỷ). Tiếp tục chỉ đạo công ty Cổ phần Vũng Đục đầu tư, cải tạo hệ thống Hang động thuộc khu di tích Vũng Đục để phục vụ nhu cầu tham quan của nhân dân và du khách.

Các doanh nghiệp ngành than trên địa bàn cũng đã và đang rất tích cực trong công tác tôn tạo, tu bổ và phát huy giá trị di tích. Trên địa bàn thành phố Cẩm Phả có 5/24 di tích (Lò Giếng đứng Mông Dương, Ngã tư đường lên Mỏ Đèo Nai, Cầu Poóc tích, Trận địa pháo cao xạ và Hầm chỉ huy; Hang núi đá chồng, Địa điểm Bác hồ về thăm công nhân và cán bộ Mỏ than Đèo Nai) được giao cho doanh nghiệp ngành than quản lý, các doanh nghiệp đã phối hợp chặt chẽ với UBND Thành phố trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích. Công ty Tuyển than Cửa Ông đơn vị quản lý cụm di tích cấp Quốc gia Cầu Poóc tích, Trận địa pháo cao xạ và Hầm chỉ huy đã thành lập Tổ bảo vệ di tích. Hiện nay Công ty đang phối hợp với UBND thành phố cải tạo, tu bổ Hầm chỉ huy trong quy hoạch chi tiết đền Cửa Ông để phục vụ nhu cầu tham quan của nhân dân và du khách. [36]

Năm 2014, triển khai kế hoạch gắn dựng bia di tích, UBND Thành phố đề nghị công ty TNHH MTV Địa chất Mỏ - Vinacomin (đơn vị được giao quản lý Hang) bàn giao cho Thành phố mặt bằng hang và được công ty thống nhất với tổng diện tích giao Thành phố quản lý là 829,25m^2.

Ngoài ra, các đơn vị ngành than: Công ty than Cao Sơn, Tuyển Than, Cọc Sáu... đã phối hợp và tạo điều kiện để các phòng chuyên môn Thành phố tiến hành sưu tầm các hiện vật liên quan đến các giai đoạn lịch sử phát triển của Thành phố qua các thời kỳ.

Đối với Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục: Từ năm 1993 UBND thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả) đã xây dựng công trình Tượng đài Vũng Đục (một trong những điểm di tích trong Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục). Nhà điêu khắc Kiều Sĩ Khuê, người thiết kế mẫu tượng đài này. Trải qua gần 25 năm hiên ngang trong sương gió, hơi nước biển, gần đây (tháng 11/2017) UBND thành phố Cẩm Phả đã tiến hành tu sửa lại khang trang hơn. [36]

Trước đó, vào năm 2009 Công ty TNHH Đức Ngọc đã đầu tư khoảng 800 triệu đồng để tu sửa lại khu tượng đài và một số hạng mục liên quan. Sau khi được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt và cấp phép xây dựng, năm 2009 Công ty TNHH Đức Ngọc đã tiến hành phục dựng Đền thờ Vũng Đục, công trình đã hoàn thành vào đúng dịp kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống công nhân mỏ - Truyền thống ngành Than 12/11/2010. Ngôi đền do giáo sư Hoàng Giáp, nguyên Trưởng Phòng sưu tầm Viện Hán Nôm và ông Nguyễn Phương Đông, Hội Kiến trúc sư Việt Nam thiết kế. Đền có 3 gian, 2 chái với thiết kế hình chữ Đinh, có khung bằng gỗ, tường là gạch đỏ xây xi măng-cát. Ngoài ra, công trình còn có hai nhà tả, hữu để sắp lễ, được làm bằng gỗ, trụ đá; hai nhà bia một ghi sự kiện và một ghi công lao đóng góp của những cá nhân, tập thể có công xây dựng đền... Diện tích đền chính và các công trình phụ trợ vào khoảng 3.000m^2. Đối với Hệ thống hang động và Đền Mẫu trong khu di tích và danh thắng Vũng Đục: Từ năm 1999, UBND tỉnh Quảng Ninh cho Hợp tác

xã Đông Hà (nay là Công ty CP Đông Hà) thuê 8.354m^2 thuộc khu vực phía Nam dãy núi Bàn Cờ để kinh doanh dịch vụ, du lịch. Sau hơn 10 năm hoạt động nhưng do quanh khu vực còn có các bến bãi tập kết vật liệu xây dựng (cát, đá, sỏi,…) rất mất mỹ quan, xe tải ngày đêm vận chuyển, qua lại khu vực này gây ảnh hưởng rất lớn đến khu di tích và danh thắng Vũng Đục *(theo lời kể và cung cấp tài liệu của ông Vũ Xuân Đức – Phó BQL khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục)*.

Qua khảo sát thực tế, tác giả cũng đã nhận thấy bên cạnh những kết quả tích cực đạt được trong công tác trùng tu, tôn tạo. Song cũng không ít những hạn chế, bất cập, đường sá vào khu di tích đang xuống cấp nghiêm trọng, gập gềnh, bụi bẩn, môi trường không đảm bảo,…

Mọi hoạt động trùng tu, tôn tạo do Công ty CP Vũng Đục và Công ty TNHH Đức Ngọc thực hiện đều mang tính tự phát, không xây dựng dự án, không có bản đồ quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt. Vì vậy đã có nhiều bất cập xảy ra, không phát huy được giá trị của khu di tích, có lẽ cũng sẽ không tránh khỏi những sai sót trong việc xây dựng, trùng tu, tôn tạo theo các quy định của pháp luật. Bên cạnh những hoạt động có tác động tích cực đến việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích nêu trên, còn có hiện tượng đưa vào di tích đồ thờ tự mới mà chưa được sự cho phép các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

Cụ thể: Năm 2017, qua kiểm tra của Thanh tra Sở Văn hóa và Thể thao đã phát hiện việc tiếp nhận sư tử đá (linh vật ngoại lai) vào Đền. Việc bài trí thờ tự tại Đền Vũng Đục cũng chưa phù hợp.

2.3.3. Đảm bảo an ninh trật tự

Thời gian qua, Ban quản lý khu di tích đã phối hợp với chính quyền phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả tổ chức các hoạt động bảo vệ, giữ gìn an ninh trật tự và bảo vệ khu di tích. Đồng thời được sự hướng dẫn, chỉ

đạo sát sao về chuyên môn, nghiệp vụ của Công an phường Cẩm Đông, công tác quản lý an ninh trật tự từng bước được triển khai tương đối hiệu quả, quy chuẩn hơn, bảo đảm an toàn về người và tài sản, phương tiện đi lại cho nhân dân về tham quan, chiêm bái. Ban quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cũng đã chủ động phối hợp với Công an Thành phố và Công an các phường lân cận giữ gìn tốt công tác an ninh trật tự. Các hoạt động trộm cắp, cướp giật, tuyên truyền phản động đều bị ngăn chặn kịp thời. Trong khu vực di tích không còn hàng quán trái phép, hiện tượng chèo kéo khách, bưng bê lễ thuê, khấn thuê, sắp lễ…

Công tác tuyên truyền trong nhân dân về ý thức và trách nhiệm tham gia bảo vệ, giữ gìn an ninh trật tự và cảnh quan môi trường sinh thái tại Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục được Ban quản lý và chính quyền địa phương phối hợp triển khai. Hàng năm, trong những ngày Tết Nguyên đán, ngày nghỉ Lễ, ngày Rằm, mồng Một lượng người và phương tiện tham gia giao thông đến với khu di tích và danh thắng cũng tăng lên rõ rệt, nhất là xe ô tô. Đặc biệt, đường đến khu di tích còn có cả đường biển. Chính vì vậy công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông tại các tuyến quốc lộ, điểm giao cắt với khu di tích, tuyến đường thủy nội địa cảng Vũng Đục đã được tăng cường. Ban quản lý khu di tích đã chủ động đề nghị và phối hợp với chính quyền địa phương, Công an thành phố Cẩm Phả, các phòng ngành chức năng của Thành phối lập trạm và tuần tra dọc tuyến giao thông di qua khu di tích và danh thắng để xử lý vi phạm, đồng thời giải tỏa giao thông nếu xảy ra ùn tắc xảy ra tại khu vực di tích và danh thắng Vũng Đục.

Trong những ngày đầu năm, lượng người dân và du khách có nhu cầu tham quan, chiêm bái khá đông nên công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông tại các bến xe, bến đò cũng được chú trọng nhiều hơn. Tại Cảng Vũng Đục, lực lượng Cảnh sát giao thông đường thủy cũng đã

tăng cường công tác đảm bảo an toàn khi phối hợp cùng UBND phường Cẩm Đông tích cực tuyên truyền trên loa phát thanh và tờ rơi. Để đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa, lực lượng Cảnh sát giao thông đường thủy- Công an thành phố Cẩm Phả đã tuyên truyền, đồng thời yêu cầu các chủ phương tiện phải trang bị áo phao, phao cứu sinh đủ số lượng. Bên cạnh đó, các lực lượng chức năng cũng bố trí lực lượng ứng trực tại các điểm giao cắt vào những khu như: Ngã Tư đường rẽ xuống khu di tích (nút đảo giao thông thuộc địa bàn phường Cẩm Đông) để tránh tình trạng ùn tắc giao thông.

2.3.4. Quản lý tài chính và các nguồn lực khác

Hiện nay tại Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục có các nguồn thu chủ yếu sau: Các loại phí và lệ phí như: Phí trông giữ phương tiện ô tô, xe máy, phí thuê điểm kinh doanh, tiền giọt dầu và tiền công đức, phí thăm quan khu hang động.

Việc quản lý các nguồn thu tại Đền thờ liệt sĩ Vũng Đục do Công ty TNHH Đức Ngọc trực tiếp quản lý.

Đối với khu hang động Vũng Đục, do Công ty CP Vũng Đục trực tiếp quản lý, các nguồn thu: phí thăm quan, dịch vụ phụ trợ,… Hàng tháng Công ty thực hiện đóng thuế cho nhà nước theo quy định.

Đền Mẫu Thoải (Đền Vũng Đục) do BQL của phường Cẩm Đông quản lý: Hàng ngày tiền dầu nhang, tiền lễ… được cho vào két sắt khóa. Định kỳ két sắt và hòm công đức được mở 01 tháng 01 lần, dịp lễ tết hoặc đột xuất Ban quản lý quyết định mở hòm, có đầy đủ thành phần gồm đại diện UBND, kế toán, thủ quỹ, đại diện thanh tra nhân dân. Kiểm đếm xong giao tiền cho thủ quỹ và lập biên bản bàn giao. Toàn bộ tiền mặt được gửi vào hệ thống kho bạc nhà nước, nếu là vàng, bạc, đá quý… sẽ được quy đổi thành tiền mặt theo thời gian hiện hành.

Công đức bằng hiện vật được ghi vào sổ tài sản của Đền, giao cho Ban quản lý trực tiếp quản lý, sử dụng. Mọi khoản chi tiêu đều phải tuân thủ theo nguyên tắc quản lý tài chính.

2.3.5. Bảo vệ cảnh quan, môi trường

Trong những năm qua, công tác xây dựng cảnh quan, đảm bảo vệ sinh môi trường trong Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cũng đã được thành phố Cẩm Phả cũng như Ban quản lý khu di tích quan tâm. Hàng năm, Khu di tích lịch sử và Danh thắng Vũng Đục cũng đã được trồng bổ sung cây cảnh, cây bóng mát, cây có hoa tạo môi trường sinh thái trong khu di tích luôn xanh - sạch - đẹp phục vụ nhân dân về thăm quan, chiêm bái.

Để đảm bảo công tác vệ sinh môi trường, Khu Di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục đã cơ bản thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường như tổ chức thu gom, vận chuyển rác thải tại các khu vực trong khu di tích và tập kết đúng nơi quy định, kịp thời vận chuyển đến nơi xử lý đảm bảo cảnh quan, môi trường luôn sạch, đẹp.

Tuy nhiên, Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục chưa lắp đặt hệ thống loa truyền thanh để tuyên truyền về nội quy, quy định khi thăm viếng di tích. Các hộ dân sinh sống hai bên đường trong di tích chưa có ý thức trong giữ gìn cảnh quan và vệ sinh môi trường, còn có hiện tượng lấn chiếm hành lang, vỉa hè làm nơi bán hàng.

Khu di tích tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục là di tích cấp tỉnh, do vậy công tác xây dựng và bảo vệ cảnh quan môi trường sinh thái phải luôn được đặc biệt quan tâm. Nhưng do chưa có quy hoạch tổng thể cũng như chưa kiện toàn được BQL Khu di tích lịch sử và Danh thắng Vũng Đục thực sự có khả năng đảm nhiệm, triển khai công tác xây dựng và bảo vệ cảnh quan môi trường cũng như các hoạt động quản lý, tôn tạo, tu bổ tại khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

2.3.6. Sự tham gia của cộng đồng trong việc quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục

Trong thời gian qua, Nhà nước đã ban hành chính sách nhằm huy động các nguồn lực từ cộng đồng để tham gia vào công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa. Đó là chủ trương xã hội hóa với tinh thần "Nhà nước và nhân dân cùng làm". Nhờ đó, nhiều hoạt động, dự án liên quan đến bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa đã và đang được triển khai. Việc tham gia của cộng đồng đã góp phần bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị nhiều di sản văn hóa, đồng thời làm cho các di sản đó gắn với đời sống văn hóa của cộng đồng.

Tuy nhiên, Thách thức lớn nhất của công tác bảo tồn di sản văn hóa trong bối cảnh đô thị hóa hiện nay chính là giải quyết bài toán cân bằng giữa nhu cầu bảo vệ những giá trị văn hóa nhưng không cản trở sự phát triển của đô thị. Đó cũng là bài toán huy động nguồn lực từ cộng đồng và thu hút đầu tư, bảo vệ di sản để công tác bảo tồn di sản hướng đến sự bền vững trong sự phát triển chung của đô thị và không gian sống của cộng đồng. . Có thể nói cộng đồng và di sản có mối quan hệ đã được khẳng định và định hình từ xa xưa, đặc biệt là các di sản văn hóa tâm linh, tín ngưỡng có sự ảnh hưởng nhất định đối với cộng đồng.

Đối với Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, bước đầu cũng đã có sự tham gia của cộng đồng trong việc quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị. Hiện tại đang có 02 doanh nghiệp (Công ty CP Vũng Đục và Công ty TNHH Đức Ngọc) đang rất tích cực chỉnh trang, tôn tạo một số hạng mục trong Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Ngoài ra, cũng có nhiều tổ chức, cá nhân đã đề nghị được cung tiến các hiện vật, đồ thờ tự và đóng góp kinh phí để trùng tu, tôn tạo Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Bên cạnh đó, nhân dân và du khách thập phương, đặc biệt là cộng đồng dân cư sinh sống xung quanh khu di tích đã công đức và tham

gia bảo vệ, tôn tạo, phát huy tốt giá trị của Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

2.3.7. Phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành trong việc quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục

Với nhận thức công tác quản lý, bảo tồn, tôn tạo DSVH không phải chỉ khoán trắng cho ngành văn hóa mà phải là sự chung sức của cả hệ thống chính trị và nhân dân. Vì vậy, đối với tỉnh Quảng Ninh trong những năm qua, nhất là từ khi Luật DSVH ra đời, công tác quản lý di tích lịch sử, văn hoá và danh thắng, bảo tồn và phát huy DSVH trên địa bàn đã được các cấp, các ngành của tỉnh Quảng Ninh quan tâm, phối hợp thực hiện, đã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng.

Các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương trong tỉnh cũng như các phòng ban, đơn vị của thành phố Cẩm Phả đã có sự phối hợp chặt chẽ ngay từ khâu lập đến triển khai các dự án, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, hoạt động quản lý, tu bổ, tôn tạo di tích,..Từ đó nhiều di tích đã được đầu tư, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị tuân theo Luật DSVH, quy định về bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử - văn hóa và danh thắng...

Đối với khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh thời gian qua đã nhận được sự quan tâm phối hợp quản lý của các ngành, các cấp chính quyền địa phương. Nhằm chấm dứt tình trạng vận chuyển, đổ thải xít than tràn lan, san lấp mặt bằng gây ô nhiễm môi trường, mất mĩ quan, phá hỏng đường sá, mất an toàn giao thông tuyến đường vào khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, UBND thành phố Cẩm Phả đã xử lý, chấn chỉnh, dừng tất cả các hoạt động nêu trên; tiến hành san gạt, tu chỉnh lại đường sá, huy động lực lượng dọn dẹp vệ sinh môi trường. Đồng thời chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố phối hợp với UBND phường Cẩm Đông, các phòng, ban đơn vị liên quan tăng cường quản lý hoạt động xây dựng, tôn tạo tu bổ tại khu di tích

lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Các phòng, ngành chức năng của thành phố Cẩm Phả và UBND phường Cẩm Đông (nơi có khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục) đã phối hợp quản lý, đảm bảo an ninh trật tự, xử lý dứt điểm các hoạt động mê tín dị đoan, cờ bạc, các biểu hiện không lành mạnh về văn hóa,..

Tuy nhiên, trong hoạt động phối hợp quản lý, bảo tồn và phát huy khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục vẫn còn nhiều hạn chế. Chính quyền địa phương (UBND phường Cẩm Đông) chưa xây dựng được quy chế phối hợp quản lý, chưa kiện toàn được Ban quản lý; các đơn vị (Công ty TNHH Đức Ngọc, Công ty CP Vũng Đục) chưa chủ động phối hợp trong việc khoanh vùng bảo vệ Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục,..

2.3.8. Công tác thanh tra, kiểm tra và khen thưởng

Thanh tra, kiểm tra là một biện pháp quan trọng trong việc ngăn ngừa, phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm pháp luật.

Điều 54, Luật Di sản văn hóa nêu: Nội dung của công tác thanh tra là việc chấp hành Luật Di sản văn hóa, việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, trên cơ sở đó ngăn chặn, xử lý theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm pháp luật về di sản văn hóa; tiếp nhận và kiến nghị việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về di sản văn hóa; kiến nghị, tham mưu cho các cấp lãnh đạo biện pháp đảm bảo thi hành pháp luật về di sản văn hóa.

Công tác thanh tra, kiểm tra đối với Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục trong thời gian qua cũng đã được cơ quan chức năng của địa phương quan tâm, thực hiện. Tuy nhiên, đến nay vẫn còn hiện tượng vi phạm, nhất là trong công tác tu bổ, tôn tạo và tiếp nhận công đức, cung tiến, tổ chức cho khách tham quan hang động khi chưa đủ điều kiện cho phép trong Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục còn chậm được phát hiện và chưa được xử lý kịp thời. Có thể nói, những quy định của pháp

luật về DSVH vẫn chưa được các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm chỉnh chấp hành. Có lẽ do công tác thanh tra, kiểm tra, nắm địa bàn Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục chưa được thường xuyên, liên tục nên việc phát hiện và xử lý những hành vi xâm phạm khu di tích cũng như các hành vi vi phạm Luật Di sản văn hóa chưa được kịp thời.

Chính quyền thành phố Cẩm Phả và phường Cẩm Đông cũng như các ban, ngành chức năng chưa quan tâm đúng mức đối với công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động bảo quản, tu bổ, xây dựng, tôn tạo Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, nhất là tại các hang động trong khu di tích còn có hiện tượng tác động thái quá của con người; việc kiểm tra về thu chi tài chính cũng còn gặp nhiều khó khăn do chưa có sự thống nhất, chưa quy về một mối để quản lý (hiện nay tại khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục có 02 công ty cùng trực tiếp quản lý: Công ty TNHH Đức Ngọc quản lý Đền liệt sĩ Vũng Đục, Công ty CP Vũng Đục quản lý hệ thống hang động). Chính vì vậy công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng đối với Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục còn gặp khó khăn, chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao.

Nhằm ghi nhận và kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, những đóng góp tích cực trong việc bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị của các di tích trên địa bàn, trong đó có Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Những năm gần đây, thành phố Cẩm Phả cũng như các phường, xã có di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn đã tổ chức bình xét, khen thưởng nhân dịp Ngày Di sản văn hóa (23/11). Ngoài ra còn tổ chức khen thưởng tại Hội nghị tổng kết công tác tổ chức Lễ hội hàng năm,… Việc khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của DSVH trên địa bàn đã tạo động lực, nguồn cổ vũ để các tổ chức cá nhân và cộng đồng chung tay bảo vệ di sản văn hóa.

2.4. Đánh giá chung

2.4.1. Kết quả đạt được

Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý DSVH của Trung ương và của tỉnh Quảng Ninh, cấp ủy, chính quyền thành phố Cẩm Phả đã triển khai tương đối tốt công tác quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của các DSVH trên địa bàn, trong đó có Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

Nguồn vốn đầu tư của nhà nước cho việc đầu tư tôn tạo, bảo tồn di tích được sử dụng đúng mục đích và hiệu quả. Các di tích trên địa bàn thành phố Cẩm Phả không chỉ đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hoá, tín ngưỡng, tâm linh của nhân dân địa phương, mà còn là điểm đến hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước.

Công tác vận động xã hội hóa để trùng tu, tôn tạo khu di tích được từng bước triển khai, phát huy sức mạnh toàn dân chung tay giữ gìn di tích. Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục có được diện mạo như hiện nay phải kể đến sự đóng góp rất quan trọng, tích cực của các tổ chức, cá nhân, đặc biệt là 02 doanh nghiệp (Công ty TNHH Đức Ngọc và Công ty CP Vũng Đục) đã đầu tư xây dựng, tôn tạo khu di tích và danh thắng như ngày hôm nay.

Nhận thức của nhân dân địa phương về bảo tồn di tích ngày càng được nâng lên. Bên cạnh đó, nguồn thu từ di tích đã đóng góp thiết thực cho việc bảo tồn, trùng tu, tôn tạo khu di tích và danh thắng.

Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, đã kịp thời phát hiện và giải quyết những vướng mắc, xử lý nghiêm những sai phạm trong hoạt động xây dựng, trùng tu, tôn tạo, xâm thực,.. Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

UBND thành phố Cẩm Phả đã có các hoạt động tuyên truyền, quảng bá về giá trị nổi bật của di sản văn hóa trên địa bàn trong đó có khu di tích

và danh thắng Vũng Đục. Ngoài ra, khu di tích và danh thắng Vũng Đục nằm bên Vịnh Bái Tử Long, gần trung tâm thành phố Cẩm Phả, nhân dân và du khách có thể đến với khu di tích bằng cả đường bộ và đường thủy. Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục chứa đựng những giá trị thẩm mỹ, văn hóa và lịch sử riêng biệt là điều kiện thuận lợi cho việc tuyên truyền, quảng bá, thu hút sự quan tâm của cộng đồng xã hội, đặc biệt là kêu gọi xã hội hóa nguồn lực để bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

2.4.2. Tồn tại, hạn chế

Mặc dù thời gian qua, thành phố Cẩm Phả đã quan tâm, chú trọng tới việc quản lý, bảo tồn, tôn tạo Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cũng như các di sản văn hóa khác trên địa bàn.

Tuy nhiên, qua nghiên cứu và khảo sát thực tế tác giả luận văn nhận thấy, công tác quản lý đối với khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục còn tồn tại những hạn chế:

Thứ nhất, Mô hình BQL và việc phân cấp trách nhiệm còn bộc lộ nhiều hạn chế, cụ thể: Hiện nay Công ty TNHH Đức Ngọc trực tiếp quản lý Đền thờ liệt sĩ Vũng Đục, UBND phường Cẩm Đông quản lý khu tượng đài Vũng Đục và Đền Vũng Đục (Đền mẫu Thoải); Công ty CP Vũng Đục quản lý hệ thống hang động dẫn đến không có sự thống nhất trong công tác trùng tu, tôn tạo, nhất là công tác xây dựng hạ tầng, đường sá, khuôn viên. Đến nay vẫn chưa có quy hoạch chung cho Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. UBND phường Cẩm Đông là cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp đối với Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, nhưng thực tế đang diễn ra tình trạng một số doanh nghiệp trên địa bàn tự ý tổ chức các hoạt động trùng tu, tôn tạo, xây dựng công trình bến bãi,..Vì vậy rất khó khăn trong công tác quản lý.

Thứ hai, Nguồn nhân lực cho công tác quản lý DSVH ở các cấp còn thiếu và yếu về chuyên môn, đặc biệt là việc bố trí cán bộ chưa phù hợp,

chưa đúng chuyên ngành nên gặp nhiều khó khăn, hạn chế trong công tác quản lý.

Công tác quản lý, quy hoạch, đào tạo và sử dụng đội ngũ cán bộ chưa được quan tâm thỏa đáng nên trong công tác điều hành, chỉ đạo công việc chuyên môn còn gặp khó khăn, hạn chế.

Thứ ba, Hệ thống các văn bản về quản lý và phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh cũng như thành phố Cẩm Phả còn thiếu, nội dung chỉ đạo thường chung chung, một văn bản thường áp dụng cho tất cả các di tích, mặc dù mỗi di tích thường có những đặc điểm riêng. Đến nay, thành phố Cẩm Phả và phường Cẩm Đông cũng chưa có văn bản cụ thể hóa nào để quản lý các hoạt động cũng như nhằm hướng dẫn việc bảo tồn, phát huy giá trị các di tích tại đây. Bên cạnh đó, hiện nay tỉnh Quảng Ninh chưa có cơ chế chính sách hiệu quả để huy động, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng vào việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn.

Thứ tư, Công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về DSVH chưa được quan tâm đúng mức dẫn đến việc tuyên truyền, quảng bá cho khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cũng chưa được quan tâm thỏa đáng; chưa xây dựng và đào tạo được đội ngũ hướng dẫn viên có trình độ hướng dẫn cho du khách đến thăm quan tại các điểm, nhất là tại các hang động thuộc dãy núi Bàn Cờ. Vì vậy chưa thu hút được nhiều sự quan tâm của nhân dân và du khách trong tham gia bảo vệ, tôn tạo và phát huy giá trị của khu di tích.

Thứ năm, Nhận thức của cấp ủy, chính quyền và cộng đồng địa phương trong việc quản lý, bảo tồn di tích còn hạn chế. Hiện nay, mọi hoạt động diễn ra tại đây đang do 02 doanh nghiệp trực tiếp thực hiện (Công ty CP Vũng Đục và Công ty TNHH Đức Ngọc). Nhận thức của cộng đồng trong việc quản lý, bảo vệ di tích chưa cao, chưa hiểu hết vai trò, ý nghĩa

và tầm quan trọng của việc bảo tồn, phát huy giá trị của khu di tích dẫn đến tình trạng lấn chiếm, sử dụng không gian của khu di tích phục vụ cho mục đích riêng. Ý thức của cộng đồng dân cư trong việc bảo vệ môi trường tại một số di tích trên địa bàn chưa tốt cũng là một nguyên nhân trực tiếp, ảnh hưởng đến tình trạng xuống cấp của các di tích trên địa bàn.

Thứ sáu, Nguồn ngân sách của tỉnh Quảng Ninh, thành phố Cẩm Phả và phường Cẩm Đông dành cho việc bảo tồn, trùng tu, tôn tạo khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục chưa được nhiều, trong khi đó nguồn vận động xã hội hóa còn nhiều khó khăn, các nguồn lực xã hội hóa do dân đóng góp chưa được quy tụ dưới sự quản lý của cơ quan nhà nước, nên không định hướng được việc sử dụng đúng mục đích và hiệu quả.

Thứ bảy, Quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của khu di tích và danh thắng Vũng Đục còn nhiều hạn chế. Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục chưa có quy hoạch chung, các công trình phụ trợ như: bãi đỗ xe, khu cảng Vũng Đục vẫn chưa thể triển khai xây dựng, đường vào khu di tích hiện nay đã xuống cấp nghiêm trọng. Nguyên nhân, do một số doanh nghiệp đang trực tiếp quản lý và sử dụng để làm bãi tập kết vật liệu xây dựng và để làm một số công việc khác. Việc thu hồi để quy hoạch tổng thể cho Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục đang là bài toán khó giải đối với chính quyền thành phố Cẩm Phả.

Thứ tám, Công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng chưa thường xuyên, kịp thời dẫn đến một số công trình mới được đầu tư xây dựng, tôn tạo không phù hợp về kiến trúc, thậm chí đã làm thay đổi yếu tố gốc của Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục; sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý di tích các cấp chưa đồng bộ, chủ yếu phó mặc cho ngành văn hóa dẫn đến việc kiểm tra, thanh tra xử lý vi phạm, xâm phạm di tích chưa kịp thời, hiệu quả.

Công tác Thi đua- Khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, tích cực tham gia bảo vệ và phát huy giá trị của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục chưa có sự quan tâm thỏa đáng.

Tiểu kết

Chương 2 của luận văn, tác giả đã tập trung phân tích những thuận lợi, khó khăn trong công tác quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Nêu ra những cơ chế chính sách của địa phương đang áp dụng trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các di sản văn hóa trên địa bàn, đồng thời nêu bật về thực trạng mô hình quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục hiện tại. Từ đó tác giả đã có những đánh giá chung về kết quả đạt được cũng như những tồn tại hạn chế, nhất là nhận thức của cấp ủy, chính quyền địa phương về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn; hệ thống các văn bản về quản lý còn thiếu và chưa đồng bộ; công tác trùng tu tôn tạo di tích còn hạn chế; đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý di tích còn thiếu và yếu; công tác vệ sinh môi trường, thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng chưa thực hiện thường xuyên; công tác tuyên truyền quảng bá, phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục hiệu quả chưa cao; công tác quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ,... để làm cơ sở đề xuất các giải pháp trong chương 3 của luận văn.

Chương 3
GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH THẮNG VŨNG ĐỤC

3.1. Quan điểm, định hướng chung

Công tác quản lý và phát huy giá trị DSVH cũng giống như các hoạt động khác đều phải có định hướng rõ ràng, trên quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, những quy định phù hợp của địa phương có di sản văn hóa trên địa bàn. Đối với Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cũng cần phải được quản lý và phát huy giá trị một cách bài bản, có định hướng và đúng với quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

3.1.1. Định hướng của Trung ương

Trong nhiều năm qua, Đảng và Nhà nước đã có những định hướng, quyết sách nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nói chung và quản lý, phát huy giá trị di sản văn hóa của dân tộc nói riêng. Có thể lấy dẫn chứng như sau:

Tại Hội nghị lần thứ 5 BCH Trung ương Đảng (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đã đề cập đến vị trí và vai trò của di sản văn hóa. Trong đó đã khẳng định: "DSVH là tài sản vô giá, gắn kết cộng đồng dân tộc, là cốt lõi của bản sắc dân tộc, cơ sở để sáng tạo những giá trị mới và giao lưu văn hóa. Hết sức coi trọng và bảo tồn, kế thừa phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, văn hóa cách mạng, bao gồm cả văn hóa vật thể và phi vật thể" [11, tr.180].

Rõ nét hơn, tại Nghị quyết số 33-NQ/TW, Hội nghị lần thứ 9 BCH Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, di sản văn hóa đã được đặc biệt quan tâm:

> Xây dựng cơ chế để giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy DSVH với phát triển kinh tế - xã hội. Bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu, phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế; gắn kết bảo tồn, phát huy DSVH với phát triển du lịch. Phục hồi và bảo tồn một số loại hình nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một. Phát huy các di sản được UNESCO công nhận, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam [11, tr.54].

Như vậy, có thể thấy, từ nhận thức đúng đắn đến định hướng của Đảng, di sản văn hóa đã trở nên rất quan trọng trong đời sống xã hội, được bảo tồn và phát huy giá trị, chỉ có giữ gìn và phát huy giá trị của di sản văn hóa mới bảo vệ được bản sắc văn hóa dân tộc trong xu thế hội nhập mạnh mẽ như hiện nay.

Chính phủ cũng đã kịp thời phê duyệt các quy hoạch như: Quy hoạch tổng thể phát triển văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó phát triển du lịch vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn, chuyên nghiệp, hiện đại, hình thành những sản phẩm du lịch đặc thù có thương hiệu, sức cạnh tranh cao,...Trong đó các loại hình du lịch này đều có hàm lượng văn hóa cao và thường gắn với di sản văn hóa. Trên thực tế, công tác quản lý và phát huy di sản phụ thuộc nhiều vào các chính sách đầu tư, các yếu tố vùng có sự đan xen hỗn hợp của di sản và không gian sống của người dân bản địa, bản sắc văn hóa của vùng miền; Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

Năm 2013, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt 03 Quy hoạch trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, gồm: Đề án mở rộng và phát triển Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử, Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá

trị khu di tích lịch sử Chiến thắng Bạch Đằng và Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích lịch sử nhà Trần ở Đông Triều. Đây là cơ sở, điều kiện hết sức thuận lợi để tỉnh Quảng Ninh thực hiện công tác quản lý, trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị của các di tích. Đến nay, một số các hạng mục của đề án và các quy hoạch nêu trên đã được hoàn thiện và đưa vào hoạt động hiệu quả.

Như vậy có thể khẳng định rằng, để công tác quản lý, trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị của di sản ngày càng hiệu quả, nhất là trong tình hình hội nhập như hiện nay, Đảng và Nhà nước ta cần chú trọng, nghiên cứu, tăng cường hơn nữa những định hướng, cơ chế chính sách phù hợp để di sản văn hóa được phát huy mạnh mẽ, trường tồn cùng sự phát triển của quốc gia, dân tộc.

3.1.2. Định hướng của tỉnh Quảng Ninh

Trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh có trên 600 di tích, một hệ thống các di sản văn hoá độc đáo, đã và đang được bảo tồn, tôn tạo và bước đầu phát huy giá trị.

Di sản văn hoá không chỉ là tài sản vô giá của cha ông để lại mà còn là nguồn tài nguyên bền vững cho phát triển kinh tế - xã hội về lâu dài. Vì vậy, trong thời gian tiếp theo tỉnh Quảng Ninh cần có những định hướng huy động tốt nhất sự chung tay, góp sức của cộng đồng xã hội trong việc bảo tồn các di tích lịch sử - văn hóa và danh thắng trên địa bàn tỉnh. Bố trí tối đa nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước và huy động từ xã hội hóa để tiến hành đầu tư tu bổ, tôn tạo, phục hồi theo đúng trình tự, quy định của Nhà nước nhằm phát huy vai trò tích cực của di sản văn hóa phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân. Trên thực tế, Quảng Ninh đang làm tương đối tốt công tác quản lý, tu bổ đối, phát huy giá trị của di tích. Có thể thống kê nhanh như: Khu di tích lịch sử Đền Cửa Ông (Cẩm Phả); khu di tích chiến thắng Bạch Đằng (Quảng Yên), khu danh thắng Yên Tử, di tích lịch sử

Đình Đền Công (Uông Bí), khu di tích Nhà Trần (Đông Triều); Đình Trà Cổ (Móng Cái), đình Trung Bản, đình Phong Cốc, đền Trung Cốc (Quảng Yên), đình Lục Nà (Bình Liêu),…

Từ năm 2013, tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 24/5/2013 của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch Quảng Ninh giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030, trong đó chỉ rõ:

> Xây dựng Quảng Ninh thành một trung tâm du lịch quốc tế, một trọng điểm du lịch hàng đầu quốc gia, có hệ thống cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại; sản phẩm du lịch đa dạng, đặc sắc, có chất lượng cao, thương hiệu mạnh mang đậm bản sắc văn hoá các dân tộc trong tỉnh, có năng lực cạnh tranh với các nước trong khu vực và quốc tế; thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội nhanh, bền vững và bảo đảm quốc phòng - an ninh [31, tr.3].

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2015-2020) đã đặt mục tiêu cơ bản là *"đến năm 2020, tỉnh Quảng Ninh là tỉnh có cơ cấu dịch vụ, công nghiệp",* do đó Tỉnh uỷ sẽ sớm xây dựng và triển khai Nghị quyết chuyên đề về phát triển dịch vụ để tập trung thực hiện các giải pháp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ phát triển các ngành và lĩnh vực dịch vụ, trong đó tập trung ưu tiên các địa bàn có lợi thế là động lực phát triển như thành phố Hạ Long, thành phố Cẩm Phả,…

Năm 2018, tỉnh Quảng Ninh lựa chọn chủ đề công tác là *"Bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường tự nhiên"* với mục tiêu xây dựng tỉnh Quảng Ninh trở thành tỉnh có môi trường sinh thái an toàn, thu hút mạnh mẽ các nhà đầu tư chiến lược để phát triển kinh tế - xã hội, trong đó đặc biệt quan tâm đến phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn mà thế mạnh là du lịch biển đảo và du lịch văn hóa tâm linh, đẩy mạnh việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy tối đa giá trị của trên 600 di tích hiện có trên địa bàn.

3.2. Phương hướng quản lý và phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục

Trong tình hình hiện nay, việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa là một nhiệm vụ cần thiết đối với thành phố Cẩm Phả. Thực tế cho thấy, chính những di sản văn hóa trên địa bàn thành phố đã góp phần hết sức tích cực vào sự phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của thành phố.

Để tiếp tục phát huy lợi thế này cho sự phát triển bền vững của Thành phố, việc quản lý và phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cũng như những di tích hiện có trên địa bàn cần phải thực hiện theo đúng chủ trương, định hướng của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước.

Công tác nghiên cứu bảo tồn, phát huy giá trị của khu di tích và danh thắng Vũng Đục gắn với phát triển du lịch chính là một cách hiện thực hóa những quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Do vậy cần quan tâm bảo tồn, phát huy giá trị Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục gắn với phát triển du lịch, đó là cách thức khai thác hiệu quả các giá trị truyền thống, văn hóa, lịch sử và danh lam thắng cảnh để phục vụ phát triển du lịch, đồng nghĩa với việc phát triển khi tế - xã hội của địa phương.

Vận dụng các quan điểm, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước để thực hiện việc phát triển du lịch của Thành phố nói chung và Khu di tích tịch sử và danh thắng Vũng Đục nói riêng. Có thể đưa ra phương hướng quản lý và phát huy giá trị khu di tích như sau:

3.2.1. Phương hướng quản lý

Các hoạt động bảo tồn, tôn tạo khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cần phải đảm bảo an toàn về vật chất, giữ được tính nguyên gốc của di tích tồn tại lâu dài với thời gian và không gian. Đồng thời phải thực

hiện theo đúng các quy định quản lý Nhà nước về DSVH (Luật di sản Văn hóa cũng như các Nghị định, Thông tư liên quan).

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động bảo tồn khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục thời điểm hiện tại và trong thời gian tiếp theo. Công tác quản lý nhà nước đối với khu di tích cần được thực hiện linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả nhưng phải đảm bảo hoạt theo đúng pháp luật và các văn bản pháp quy.

3.2.2. Phương hướng phát huy

Trên cơ sở khảo sát, đánh giá hiện trạng sẽ tiến hành những hoạt động nhằm đảm bảo sự tồn tại lâu dài, ổn định của khu di tích để sử dụng và phát huy giá trị của khu di tích gắn với phát triển du lịch của thành phố Cẩm Phả.

Khuyến khích những hoạt động có tính tích cực để tìm hiểu, đánh giá giá trị và ý nghĩa của di tích trong hệ thống các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của thành phố Cẩm Phả.

Gắn với phát triển du lịch và cần phải đảm bảo phát triển bền vững, không làm ảnh hưởng suy kiệt tiềm năng, không làm tổn hại đến di tích, đảm bảo môi trường trong sạch trong và ngoài khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

Khai thác giá trị của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục một cách hợp lý và có hiệu quả. Trong quá trình khai thác cần huy động sự tham gia của cộng đồng và trách nhiệm của họ trong việc bảo tồn, phát huy giá trị Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đuc gắn với phát triển du lịch của thành phố Cẩm Phả.

Tăng cường đầu tư, tôn tạo, khai thác giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục với mục tiêu bảo tồn và phát triển khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục trở thành một sản phẩm du lịch văn hóa đặc sắc, hấp dẫn, thu hút đông đảo nhân dân và du khách đến tham quan, chiên bái.

Quy hoạch tổng thể khu di tích và không gian du lịch của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Cùng với đó, xây dựng các tuyến du lịch văn hóa kết nối với du lịch trên Vịnh Bái Tử Long góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội cho thành phố Cẩm Phả.

3.3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục

Để đạt được hiệu quả trong công tác quản lý cần phải có những biện pháp, giải pháp đúng đắn, cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế đặt ra. Từ suy nghĩ trên, tác giả luận văn xin đưa ra một số giải pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, phát huy tốt giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục như sau:

3.3.1. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách

3.3.1.1. Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp quy

Đối với các Bộ, ngành Trung ương mà trực tiếp là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần tiếp tục nghiên cứu, tham mưu với Chính phủ, Quốc hội để hoàn thiện hệ thống văn bản pháp quy về di sản văn hóa. Bởi vì, thực tế cho thấy trong quá trình áp dụng thực hiện việc quản lý, bảo tồn DSVH, các văn bản vẫn còn có những hạn chế, bất cập, chưa phù hợp với thực tế, còn chồng chéo, rườm rà, thậm chí một số quy định còn rất chung chung, không cụ thể.

Đối với tỉnh Quảng Ninh cũng cần xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp quy để phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, mà vẫn đảm bảo các quy định của pháp luật về di sản văn hóa. Hiện nay, các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh áp dụng nhiều mô hình quản lý khác nhau đối với hệ thống di tích, danh thắng, lễ hội trên địa bàn. Vì vậy UBND tỉnh Quảng Ninh cần xem xét, điều chỉnh nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn toàn tỉnh; kiện toàn bộ máy quản lý di

tích các cấp; phân định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

Hiện nay, việc quản lý tiền công đức, giọt dầu tại khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cũng như một số di tích khác trên địa bàn Thành phố còn nhiều bất cập, việc sử dụng kinh phí còn gây nhiều tranh cãi. Do vậy, cần phải có những quy định về quản lý và sử dụng các nguồn tài chính tại các di tích. Việc xây dựng quy định này phải được thực hiện một cách công khai, minh bạch, có hiệu quả.

Ban hành cơ chế chính sách nhằm huy động nguồn lực từ sự tham gia của cộng đồng vào việc bảo tồn, phát huy giá trị di tích. Từ thực tiễn hiện nay, nhờ có những nguồn lực này mà nhiều di tích đã được trùng tu, tôn tạo khang trang hơn. Do đó, cần xác định một trong những giải pháp hiệu quả, bền vững nhất cho việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của di tích, đó là huy động được sự tham gia của cộng đồng xã hội và của toàn dân. Chú trọng phát huy hơn nữa sáng kiến và tinh thần làm chủ của người dân trong việc tham gia quản lý xã hội nói chung và quản lý di sản văn hóa nói riêng được coi là giải pháp có hiệu quả nhất.

Ngoài ra cần có những chính sách, cơ chế hỗ trợ cho những người trực tiếp trông coi; tôn vinh, khuyến khích, động viên kịp thời bằng các hình thức khen thưởng cho các nghệ nhân và những người có công bảo tồn, truyền dạy DSVH cho cộng đồng; quy định rõ nét hơn đối với việc tiếp nhận tượng và đồ thờ đưa vào di tích, tránh việc tiếp nhận, bài trí đồ thờ tự không phù hợp với di tích.

3.3.1.2. Đào tạo và nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ quản lý

Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nói chung, nhân lực cho quản lý lĩnh vực văn hóa nói riêng luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm, xem xét là một trong những nội dung ưu tiên hàng đầu, là tiền đề quan trọng

phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đặc biệt trong giai đoạn hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay, vấn đề đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng phát triển bền vững của đất nước càng trở nên quan trọng và cấp thiết.

Đội ngũ cán bộ là yếu tố quyết định trực tiếp đến kết quả của công tác quản lý nhà nước. Vì vậy, đào tạo và nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ là một trong những giải pháp quan trọng nhất để nâng cao chất lượng hoạt động quản lý cũng như bảo tồn và phát huy giá trị của di sản văn hóa nói chung.

Xuất phát từ thực trạng đội ngũ quản lý văn hóa trên địa bàn thành phố Cẩm Phả (như đã trình bày ở chương 2) và vai trò của công tác cán bộ, tác giả luận văn cho rằng cần phải quy hoạch, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ văn hóa từ Thành phố đến cơ sở xã, phường; thực hiện rà soát, phân loại và có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa trình độ chuyên môn, nghiệp vụ mới có thể đáp ứng yêu cầu công tác quản lý văn hóa nói chung, cũng như việc bảo tồn và phát huy giá trị các DSVH hiện có trên địa bàn Thành phố.

Để có được đội ngũ cán bộ thực sự chất lượng, ngoài yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ mà họ đã được đào tạo thì yêu cầu không thể thiếu đó là phải có sự hiểu biết sâu sắc về các di tích lịch sử- văn hóa trên địa bàn, vì chỉ khi nào hiểu biết về đối tượng quản lý thì người quản lý mới có thể đưa ra những giải pháp quản lý tốt được.

Cần có chính sách ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nghiên cứu sâu về các di sản văn hóa. Có chế độ đãi ngộ thích hợp để thu hút nhân tài, tạo được sự động viên để họ yên tâm công tác, có như vậy họ mới hết lòng với công việc, tạo ra hiệu quả cao trong công việc, nhất là đối với công tác quản lý và phát huy giá trị di sản văn hóa càng cần có những người tâm huyết, say mê, sáng tạo.

Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác văn hóa ở cơ sở, bao gồm đội ngũ quản lý, đội

ngũ nghiên cứu về di sản văn hóa, những người làm công tác bảo vệ di tích ở cơ sở. Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cần trọng tâm, trọng điểm theo yêu cầu của công việc, theo điều kiện của từng địa phương, có tính đến đặc thù địa bàn dân cư. Tuyển chọn những cán bộ chuyên môn có năng lực gửi đi đào tạo chuyên sâu nhằm xây dựng được đội ngũ chuyên gia giỏi trong lĩnh vực bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích.

Đối với đội ngũ đang trực tiếp quản lý, bảo tồn, tôn tạo và khai thác khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cần được trang bị thêm các kiến thức cơ bản về lịch sử, văn hóa, bảo tàng học, nguyên tắc và kỹ thuật tu bổ và tôn tạo, khai thác di tích, xây dựng dự án đầu tư di tích,..để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Đồng thời, vận động những người có uy tín trong cộng đồng dân cư tham gia các hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của khu di tích lịch sử và danh thắc Vũng Đục từ đó sẽ lan tỏa đến mọi người trong cộng đồng cùng tham gia bảo vệ và phát huy giá trị của khu di tích được mạnh mẽ hơn.

3.3.1.3. Đẩy mạnh đầu tư, huy động các nguồn lực

Để thực hiện tốt công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của di tích thì việc huy động các nguồn lực là rất cần thiết, nhất là nguồn lực kinh phí, vật lực được đầu tư cho hoạt động tu bổ, tôn tạo di tích.

Hiện nay việc tu bổ, tôn tạo di tích được thực hiện chủ yếu thông qua sự hỗ trợ của nhà nước, kinh phí theo chương trình mục tiêu quốc gia, chống xuống cấp di tích và huy động các nguồn lực từ cộng đồng (khoản tài trợ, công đức và các khoản thu khác) - đây là hình thức xã hội hóa hoạt động bảo tồn di tích.

Đối với nguồn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước, hằng năm Nhà nước dành một khoản kinh phí cho việc chống xuống cấp các di tích trong đó có các di tích đã được nhà nước xếp hạng ở cấp đặc biệt quan trọng và di tích quốc gia. Khoản kinh phí này sẽ đầu tư theo tình trạng các hạng

mục công trình trong đó bao gồm: di tích bị hư hỏng nặng cần tu sửa cấp thiết, di tích đã xuống cấp, di tích được thực hiện chế độ bảo quản, duy tu. Việc sử dụng nguồn kinh phí do Nhà nước đầu tư, yêu cầu phải tuân thủ đúng quy định về tài chính và có hiệu quả. Như vậy, để đầu tư tu bổ một di tích phải trải qua các khâu thẩm định, xét duyệt hồ sơ, đến quyết định phân bổ ngân sách.

Đối với nguồn lực huy động từ cộng đồng, phương thức này chính là thực hiện chủ trương xã hội hóa hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di tích mà Đảng và Nhà nước ta đã đề ra. Hiện nay, cộng đồng tham gia trùng tu, tôn tạo di tích chủ yếu bằng hai cách: Đóng góp toàn bộ kinh phí, ngày công vào việc trùng tu, tu bổ cho các di tích; đóng góp một phần kinh phí, vật liệu, nhân công…cùng với kinh phí của Nhà nước.

Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục mặc dù đã được công nhận là di tích cấp tỉnh từ năm 1999, đến nay vẫn chưa được cấp kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các hoạt động bảo tồn, tôn tạo di tích mà chỉ nhờ vào nguồn xã hội hóa từ các doanh nghiệp (cụ thể là Công ty CP Vũng Đục và Công ty TNHH Đức Ngọc).

Tại thời điểm hiện nay, nguồn huy động sự ủng hộ, đóng góp từ cộng đồng cho khu di tích còn rất hạn chế. Vì vậy rất cần nhà nước đầu tư kinh phí xứng đáng hơn để thực biện công tác quản lý, trùng tu, tôn tạo Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục được hiệu quả hơn.

3.3.1.4. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

Để tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hoạt di sản văn hóa trên địa bàn, các cấp chính quyền và UBND thành phố Cẩm Phả cần tổ chức triển khai thực hiện tốt các văn bản pháp lý nhất là Luật di sản văn hóa (2001) và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa (2009). Đồng thời ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền để triển khai thực hiện.

Trên thực tế hiện nay, tỉnh Quảng Ninh đã thành lập Sở Du lịch riêng (trên cơ sở tách ra từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Ngoài ra, Sở Văn hóa và Thể thao đã thực hiện tách bộ phận Di sản Văn hoá ra khỏi Phòng Nghiệp vụ Văn hóa thành Phòng Quản lý DSVH để tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai công tác bảo tồn và phát huy DSVH.

Tuy nhiên, trong thời gian qua Phòng Quản lý Di sản Văn hóa với chức năng trực tiếp quản DSVH trên địa bàn toàn tỉnh nhưng cũng chưa quan tâm nhiều đến nhiệm vụ quản lý đối với Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đuc.

Phòng VH&TT thành phố Cẩm Phả, UBND phường Cẩm Đông nơi có di tích cũng chưa quyết liệt công quản lý, do ngại va chạm với các doanh nghiệp đang trực tiếp quản lý trong khu di tích lịch sử và danh thắng. Chính vì vậy việc trùng tu, tôn tạo, xây dựng trong khu vực di tích còn nhiều hạn chế, tồn tại như đã nêu ở chương 2.

Trước thực tế trên, Sở VHTT cũng như UBND thành phố Cẩm phả cần kiên quyết hơn trong công tác quản lý nhà nước, đưa ra định hướng bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử của Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Quản lý chặt chẽ các hoạt động dịch vụ tại khu vực xung quanh khu di tích. Đảm bảo sự bình ổn giá của các dịch vụ ăn uống, trông giữ xe, vận chuyển khách và dịch vụ bổ trợ khác. Có quy định và chế tài xử phạt đối với các cơ sở cung cấp dịch vụ tự ý nâng giá các dịch vụ.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động diễn ra tại khu di tích và danh thắng Vũng Đục. Chú trọng công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, có phương án xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh tại khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý Nhà nước.

3.3.1.5. Kiện toàn BQL

Hiện nay khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục chưa thành lập được BQL chung, đầu năm 2018 mới thành lập Ban quản lý Đền Vũng Đục

(thuộc khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục). Do đó chưa phát huy được hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Vì vậy, UBND thành phố Cẩm Phả, trực tiếp là UBND phường Cẩm Đông nơi có cụm di tích cần phải kiện toàn ngay BQL theo đúng tên gọi của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục để thực hiện chức năng quản lý trực tiếp khu di tích này (BQL hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm). Thành phần tham gia BQL gồm đại diện lãnh đạo UBND phường (Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch phụ trách lĩnh vực Văn hóa xã hội) làm Trưởng ban; các ngành Văn hóa - xã hội, công an, địa chính, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, trưởng khu, các thành viên liên quan của 02 doanh nghiệp hiện đang trực tiếp quản lý tại Đền Vũng Đục và hệ thống hang động Vũng Đục. Đồng thời quy định rõ trách nhiệm của các thành viên BQL, đảm bảo khu di tích và danh thắng có được sự quản lý chặt chẽ, đúng pháp luật, khắc phục được những bất cập trong việc thực hiện đầu tư, tôn tạo khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục trong thời gian qua.

Sau khi BQL được kiện toàn, cần xây dựng quy định về chức năng, nhiệm vụ của BQL; nội quy hoạt động trong đó phân công rõ trách nhiệm của từng thành viên; quy chế hợp tác, phối hợp...

BQL cần soạn thảo các văn bản pháp lý quy định rõ ràng chặt chẽ về việc quản lý di tích và hiện vật, đồng thời phải tiến hành kiểm tra theo định kì đối với công tác quản lý các hiện vật đang được bảo quản tại khu di tích.

Kiện toàn BQL khu di tích với đầy đủ các thành phần, phân công trách nhiệm rõ ràng, xây dựng quy chế hoạt động, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với khu di tích là yêu cầu cấp thiết đối với Khu di tích và danh thắng Vũng Đục trong tình hình hiện nay. Đây chính là điều kiện tiên quyết, đảm bảo cho hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của khu di tích và danh thắng Vũng Đục trong thời gian tới.

3.3.2. Nhóm giải pháp tuyên truyền và tăng cường các hoạt động quản lý

3.3.2.1. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng

Để công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa có hiệu quả, đầu tiên phải làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về DSVH một các sâu rộng đến cộng đồng, xã hội. Trong tình hình hội nhập và phát triển như hiện nay, việc giữ gìn bản sắc văn hóa cũng như việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của dân tộc là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và của toàn dân. Chính vì vậy, nhận thức của cộng đồng đóng vai trò quan trọng, khi có nhận thức đúng đắn thì cộng đồng sẽ có hành động đúng.

Trước hết là, nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các ban ngành, các tổ chức đoàn thể. Tuy nhiên, nếu chỉ nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể mà không chú trọng tuyên truyền, giáo dục, phổ biến để nâng cao nhận thức của người dân thì người dân sẽ không tự giác thực hiện chính sách của nhà nước, tất yếu hiệu quả sẽ không cao. Và ngược lại nếu cấp ủy đảng, chính quyền không đi đầu trong thực hiện chính sách thì khó thuyết phục, vận động nhân dân tham gia thực hiện được. Vì thế, phải đồng thời cùng thực hiện tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền và nhận thức của người dân trên địa bàn.

Như vậy, việc quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục chỉ có thể đạt hiệu quả khi cộng đồng dân cư tự giác tham gia. Do đó cần đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục, phổ biến những quy định của pháp luật về DSVH cũng như ý nghĩa, giá trị của DSVH văn hóa trong đời sống của cộng đồng, xã hội.

Một số nội dung cơ bản của việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức của cộng đồng trong gìn giữ di tích, danh thắng gồm: Nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò, giá trị của khu di tích và danh thắng

Vũng Đục; giúp cộng đồng dân cư biết trân trọng và tự hào về những gì mà đại phương mình đang được thừa hưởng. Tuyên truyền để cho người dân hiểu được họ cũng chính là những người sáng tạo ra văn hóa và đồng thời họ cũng là người trực tiếp kế thừa, kế tục, bảo tồn, phát huy các giá trị di tích lịch sử văn hóa của địa phương mình trong đời sống xã hội hiện tai và trong cả tương lai. Tuyên truyền để người dân thành phố Cẩm Phả hiểu được giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục mang đến cho họ không chỉ là giá trị về lịch sử, văn hóa mà còn tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống; từ đó nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ khu di tích, bảo vệ cảnh quan môi trường và an ninh trật tự của khu di tích và danh thắng Vũng Đục.

Một nội dung hết sức cơ bản và cần thiết đó là, tổ chức tuyên truyền, phổ biến trong cộng đồng về Luật DSVH và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật DSVH cũng như thực hiện các hoạt động bảo tồn, tôn tạo, khai thác di tích, danh thắng. Việc làm này có ý nghĩa vô cùng quan trọng, giúp cho cộng đồng thấy rõ những việc được làm, những việc không được làm, đồng thời thấy rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của mình với di tích, danh lam thắng cảnh, từ đó tham gia quản lý, bảo vệ, tố giác, ngăn chặn các hành vi xâm hại di tích...

Trong công tác tuyên truyền, giáo dục cần chú ý tới thế hệ trẻ, giúp cho các thế hệ mai sau có nhận thức đúng, hiểu biết sâu sắc và tự hào về truyền thống văn hóa của dân tộc mình. Do đó, cần đưa vào tuyên truyền, giáo dục trong các trường học, hay tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của địa phương. Qua đó, chắc chắn sẽ giúp cho lớp trẻ hiểu rõ hơn về lịch sử, văn hóa của địa phương một cách tốt nhất. Từ đó góp phần vào việc hoàn thiện nhân cách, đạo đức, biết trân trọng di sản văn hóa của dân tộc.

Ngoài ra cần thường xuyên tuyên truyền, giáo dục với nhiều hình

thức, như: Trên các phương tiện thông tin đại chúng, xuất bản sách, tuyên truyền thông qua các cuộc thi tìm hiểu về về Luật DSVH, đưa nội dung bảo vệ di tích vào hương ước, quy ước để thực hiện tại các khu dân cư.

3.3.2.2. Quản lý, bảo vệ chống xâm lấn khu di tích

Việc xâm lấn khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục của các hộ dân xung quanh để kinh doanh dịch vụ ăn uống, bày bán hàng nước, trông giữ phương tiện ô tô, xe máy…Đặc biệt, một số đối tượng đã lấn chiếm đến vùng đệm của khu di tích để làm bãi tập kết hàng hóa, vật liệu xây dựng. Sự việc này đã diễn ra từ rất nhiều năm nay, đây là vấn đề mà chính quyền thành phố Cẩm Phả và phường Cẩm Đông cần phải ngăn chặn xử lý quyết liệt hơn nữa.

Uỷ ban nhân dân phường Cẩm Đông và Ban quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cần chủ động phối hợp với lực lượng công an phường và các ban ngành chức năng của thành phố Cẩm Phả thường xuyên tiến hành kiểm tra, nhắc nhở và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm như đã nêu trên.

Ngoài ra, Ban quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cần có những tấm "biển cấm" đối với các hoạt động kinh doanh trong phạm vi khuôn viên khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, thường xuyên tuyên truyền cho nhân dân địa phương, nhất là các hộ liền kề khu di tích biết và thực hiện nghiêm Luật di sản văn hóa cũng như những quy định của pháp luật liên quan đến việc bảo vệ di tích lịch sử- văn hóa và danh lam thắng cảnh.

3.3.2.3. Tăng cường quản lý hoạt động trùng tu, tôn tạo

Trước những tác động của thời gian, mưa nắng, đặc biệt là gió biển và hơi nước mặn (vì khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục tọa lạc ngay bên bờ vịnh Bái Tử Long) chính là nguyên nhân ảnh hưởng đến một số hạng mục của di tích nhanh chóng bị xuống cấp. Vì vậy, việc tôn tạo, tu bổ là việc làm cần thiết, có khi phải được thực hiện thường xuyên.

Tuy nhiên, cần phải có sự phối hợp tích cực giữa các ban, ngành, đơn vị chuyên môn, chuyên gia nghiên cứu, Hội đồng khoa học thì việc tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục mới mang tính khách quan, nguyên bản giá trị.

Qua khảo sát thực tế, tác giả cũng đã nhận thấy bên cạnh những kết quả tích cực đạt được trong công tác trùng tu, tôn tạo tại khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Song cũng không ít những hạn chế, bất cập,… Mọi hoạt động trùng tu, tôn tạo do Công ty CP Đông Hà và Công ty TNHH Đức Ngọc thực hiện đều mang tính tự phát, không xây dựng dự án, không có bản đồ quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt. Vì vậy Chính quyền địa phương và các phòng, ngành chức năng cần vào cuộc để hướng dẫn thực hiện. Đồng thời quản lý chặt chẽ, xử lý và chấn chỉnh ngay những sai phạm trong việc xây dựng, trùng tu, tôn tạo tại khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

3.3.2.4. Quản lý việc thu chi tài chính

Trước thực trạng chồng chéo trong công tác quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, để phù hợp với thực tiễn trong công tác quản lý hiện nay, cần ban hành các quy định về tài chính cụ thể như sau:

Một là, quy định rõ trách nhiệm quản lý cũng như lợi ích kinh tế của mỗi bên nhưng trên quan điểm đảm bảo yếu tố thống nhất trong quản lý các nguồn kinh phí; xây dựng quy chế thu chi rõ ràng, tạo sự minh bạch trong quản lý tài chính.

Hai là, quy định quản lý trùng tu, tôn tạo di tích phải giao cho cơ quan chuyên môn thực hiện theo quy định của Nhà nước.

Ba là, quy định về các hoạt động dịch vụ tại khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục như quy định tạm thời về giá các dịch vụ công khai trên cổng thông tin điện tử Thành phố. Có chính sách hỗ trợ đối với các hộ kinh doanh là người dân sinh sống trong khu di tích.

Bốn là, xây dựng quy chế phối hợp, đóng góp kinh phí thực hiện lập dự án, quy hoạch, đầu tư cơ sở hạ tầng, công tác tuyên truyền cho khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục của các doanh nghiệp liên quan.

Năm là, quản lý tốt việc thu chi kinh phí từ nguồn công đức và xã hội hóa, xây dựng quy chế thu chi theo đúng quy định của pháp luật, sử dụng đúng mục đích, đúng quy định hiện hành cho việc tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

3.3.2.5. Bảo vệ môi trường và quy hoạch cho sự phát triển bền vững

Thành phố Cẩm Phả là địa phương có hoạt động khai thác than lớn nhất cả nước, theo đó vấn đề môi từ hàng trăm năm qua luôn là một thách thức rất lớn đối với Cẩm Phả. Với sự lỗ lực, cố gắng để khắc phục, giảm thiểu ô nhiễm môi trường bụi do khai thác, chế biến và kinh doanh than, chính quyền thành phố Cẩm Phả đã chủ động phối hợp với tập đoàn Thanh khoáng sản Việt Nam, các công ty khai thác Than trên địa cùng cộng đồng trách nhiệm. Cụ thể, từ năm 2016 đã tháo dỡ tuyến đường sắt chở than chạy qua trung tâm Thành phố; xây dựng các công trình đổ thải công nghệ cao hạn chế khói bụi; xây dựng các đường băng tải kín để vận chuyển than, di dời các bãi tập kết than ra khỏi khu vực Thành phố; hàng năm vào mùa xuân cùng phối hợp trồng hàng vạn cây xanh để hoàn nguyên các khai trường không còn khai thác. Bên cạnh đó, thành phố Cẩm Phả đã tích cực triển khai các dự án về môi trường, trồng cây xanh ở các tuyến phố, chỉnh trang đô thị,...Đến nay, cảnh quan môi trường của thành phố Cẩm Phả đã có chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, đánh giá một cách khách quan thì vấn đề môi trường tại thành phố Cẩm Phả vẫn còn nhiều điều phải bàn và cần được giải quyết.

Do vậy các cấp chính quyền từ thành phố đến phường, xã cần quan tâm tuyên truyền giáo dục và hướng dẫn cụ thể cho các cơ quan, doanh nghiệp cùng toàn thể nhân dân có nhận thức đúng đắn về vai trò của môi

trường, tác hại của việc ô nhiễm môi trường đối với cuộc sống cũng như ảnh hưởng của nó tới hoạt động du lịch.

Cần đẩy mạnh và phát triển rộng rãi phong trào giáo dục môi trường trong toàn thể nhân dân, góp phần nâng cao ý thức cũng như trách nhiệm của các cấp, ngành, đoàn thể, nhân dân, khách du lịch trong công tác bảo vệ môi trường.

Đối với khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, trước tiên cần đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng hệ thống cấp thoát nước, hệ thống xử lý rác thải; xây dựng hệ thống thùng rác, nhà vệ sinh công cộng; bố trí lực lượng làm công tác vệ sinh môi trường thường xuyên trong khu vực di tích nhằm nhắc, nâng cao ý thức của du khách và kịp thời thu gom rác thải để xử lý đúng nơi quy định; chú trọng việc trồng, chăm sóc cây xanh trong khu vực di tích. Quy hoạch các khu vực bảo tồn, khai thác, phát triển đảm bảo thân thiện với môi trường; xem xét, di dời bãi tập kết vật liệu gần khu di tích như tác giả luận văn đã nêu ở chương 2, không để xe tải vận chuyển qua khu vực di tích và danh thắng Vũng Đục như hiện nay vì gây bụi bẩn, tiếng ồn, rất phản cảm. Công tác quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục phải được quan tâm đúng mức, nhất là quy hoạch chung cũng như các công trình phụ trợ như: bãi đỗ xe, khu cảng Vũng Đục, đường vào khu di tích, khuôn viên,... cần được triển khai sớm.

Bảo vệ không gian môi trường khu vực di sản văn hóa là yêu cầu quan trọng và cần thiết trong phát triển bền vững. Vì vậy, nâng cao ý thức và những hành động cụ thể để bảo vệ môi trường sinh thái đối với mỗi người làm công tác quản lý, bảo tồn, mỗi người dân địa phương và khách du lịch là sự cần thiết đảm bảo một môi trường trong sạch hấp dẫn du khách. Việc bảo vệ môi trường, cảnh quan không chỉ đối với khu vực di tích mà cần mở rộng ranh giới quy hoạch bảo tồn di tích đối với khu vực

lân cận di tích nhằm phát huy các tài nguyên hấp dẫn khách du lịch, vừa quản lý, bảo vệ cảnh quan, góp phần gìn giữ bền vững di tích và đó cũng là góp phần vào việc phát triển du lịch bền vững tại các di tích.

3.3.2.6. Phát huy vai trò và trách nhiệm của cộng đồng

Di sản văn hóa mang yếu tố lịch sử và có tính chất của thời đại. Do vậy, phát huy vai trò và trách nhiệm của cộng đồng dân cư trong việc tham gia các hoạt động quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị DSVH là hết sức cần thiết.

Mục tiêu của việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của DSVH là phải hướng tới cộng đồng, bởi vì chính cộng đồng tạo ra DSVH và là người sử dụng DSVH. Đối với khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục phải gắn với hoạt động của cộng đồng dân cư, nhất là những người dân địa phương. Cần tạo điều kiện và hướng cho người dân với tư cách vừa là chủ thể của di sản văn hóa, vừa là những khách thể được hưởng thụ khi họ tham gia vào các hoạt động ở đó.

Hướng cho nhân dân địa phương phải có ý thức và trách nhiệm bảo vệ khu di tích, kiên quyết chống lại các hành vi xâm hại đến khu di tích, nuôi dưỡng ý thức, thói quen, tình cảm gắn bó với di tích từ đó bảo vệ, tôn tạo và phát huy giá trị của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục được tốt hơn.

Huy động, khai thác tốt các nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong cộng đồng; khai thác những kinh nghiệm, kiến thức còn tiềm ẩn trong dân gian, góp phần phục dựng, bảo tồn những giá trị truyền thống, các tập tục cổ truyền tốt đẹp.

Phát huy vai trò của cộng đồng dân cư trong việc giám sát các hoạt động trùng tu, tôn tạo, khai thác, sử dụng đối với di tích. Từ đó tố giác những hiện tượng sai trái, xâm phạm khu di tích…giúp cho chính quyền địa phương kịp thời xử lý, chấn chỉnh.

Để phát huy tốt nhất vai trò, trách nhiệm của công đồng dân cư cần phải xây dựng kế hoạch phối hợp giữa BQL khu di tích lịch sử và danh

thắng Vũng Đục với cộng đồng dân cư địa phương; các thành viên trong BQL cũng như 02 doanh nghiệp (Công ty CP Vũng Đục và Công ty TNHH Đức Ngọc) phải phối hợp tích cực với các cấp chính quyền ở địa phương. Đồng thời phải bàn bạc, trao đổi với cộng đồng dân cư sinh sống xung quanh khu di tích để tăng cường ý thức tự quản. Ngoài ra, thường xuyên tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về giá trị của di khu tích, cũng như những quy định trong thực hiện nếp sống văn văn minh tại di tích để nhân dân và khách thập phương cùng thực hiện tốt vai trò trách nhiệm của mình khu đến tham quan, chiêm bái.

3.3.2.7. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học

Hoạt động nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên môn phục vụ việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa đã được các đơn vị trong ngành văn hóa quan tâm hơn, đạt được một số kết quả.

Tuy nhiên, các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục còn rất khiêm tốn (nếu như không muốn nói là chưa được quan tâm triển khai).

Vì vậy, trong thời gian tới để công tác tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học; đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác chuyên môn, thiết thực góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa trên địa bàn, thành phố Cẩm Phả và phường Cẩm Đông cần tập trung giải quyết tốt một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

- Chủ động cử các cán bộ phụ trách chuyên môn, nghiệp vụ tham gia học tập tại các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ về lĩnh vực quản lý DSVH.

- Xây dựng triển khai chương trình hợp tác về nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào việc bảo vệ và phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cũng như các sản văn hóa trên địa bàn.

- Tăng cường giao lưu, học hỏi về lĩnh vực nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ trong bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa để ứng dụng thực hiện trên địa bàn, đặc biệt là tại khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục.

3.3.2.8. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và làm tốt công tác thi đua - khen thưởng

Thanh tra, kiểm tra là một nội dung rất quan trọng trong quá trình tổ chức và quản lý DSVH, với mục đích nhằm chấn chỉnh đối với những nhận thức cũng như những hành vi sai trái trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật cũng như vai trò quản lý nhà nước trong lĩnh vực DSVH.

Việc Thanh tra, kiểm tra đối với Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục trong thời gian qua cũng đã được cơ quan chức năng của địa phương quan tâm, thực hiện. Tuy nhiên, đến nay vẫn còn hiện tượng vi phạm về di tích nhất là trong công tác tu bổ, tôn tạo và tiếp nhận công đức, cung tiến, tổ chức cho khách tham quan hang động,... trong khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục còn chậm được phát hiện và chưa được xử lý kịp thời. Có thể khẳng định, những quy định của pháp luật về DSVH vẫn chưa được các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm chỉnh chấp hành. Chính vì vậy cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, nắm vững địa bàn Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục để phát hiện và xử lý kịp thời những hành vi xâm phạm khu di tích cũng như các hành vi vi phạm Luật Di sản văn hóa.

Chính quyền thành phố Cẩm Phả và phường Cẩm Đông cũng như các ban, ngành chức năng cần tăng cường kiểm tra công tác quản lý, xây dựng, tôn tạo khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Cụ thể, cần thanh tra, kiểm tra các hoạt động bảo quản, tu bổ, xây dựng, tôn tạo khu di tích và danh thắng, nhất là tại các hang động trong khu di tích; kiểm tra việc thu chi tài chính; việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường, công tác

an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy tại khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Qua đó nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các tổ chức, cá nhân lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị khu di tích và danh thắng để trục lợi, cũng như kịp thời xử lý những hành vi khác trái với thuần phong, mỹ tục,.. trái với pháp luật.

Bên cạnh đó, cần nâng cao vai trò tự giác của người dân, của cộng đồng dân cư trong việc giám sát các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quyền hạn và nghĩa vụ của mình trong quản lý di tích. Đồng thời xây dựng cơ chế giám sát hai chiều giữa cơ quan quản lý di tích với nhân dân. Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn cho đội ngũ làm công tác thanh tra ngành văn hóa, cán bộ văn hóa cấp cơ sở, các đội tự quản, các hội quần chúng tham gia vào quá trình quản lý, bảo tồn, tôn tạo di tích. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về công tác thanh tra và giải quyết các kiến nghị có liên quan đến công tác trùng tu, xây dựng, tôn tạo các di tích trên địa bàn và khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục được kịp thời, hiệu quả.

Cùng với việc tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm cũng cần phải làm tốt công tác Thi đua- Khen thưởng. Trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, khen thưởng còn góp phần quan trọng trong việc xây dựng cuộc sống mới, nền văn hoá mới, con người mới hoàn chỉnh và tốt hơn. Đặc biệt, công tác khen thưởng trong lĩnh vực quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị DSVH của dân tộc trong tình hình hiện nay cần được đặc biệt chú trọng. Vì vậy tỉnh Quảng Ninh và thành phố Cẩm Phả cần có chính sách đãi ngộ đối với người trực tiếp trông coi tại các di tích trên địa bàn trong đó có Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Hàng năm nên dành một khoản kinh phí nhất định cho đối tượng trông coi, bảo vệ di tích, hoặc có chính sách khen thưởng một cách kịp thời để khích lệ, động viên các đối tượng này.

Công tác Thi đua - Khen thưởng luôn giữ một vị trí, vai trò quan trọng trong đời sống xã hội, khen thưởng là sự động viên, biểu dương, ghi

nhận công lao, thành tích của tập thể, cá nhân để từ đó huy động được nhiều hơn nữa sự tham gia của cộng đồng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị của DSVH. Qua khảo sát, tìm hiểu, tác giả luận văn được biết đối với những tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đóng góp, đầu tư tôn tạo cũng như những người trông coi, bảo vệ tại khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục ít nhiều cũng đã được biểu dương, khen thưởng. Tuy nhiên trong thời gian tiếp theo, chính quyền địa phương cũng cần quan tâm một cách thỏa đáng hơn để kịp thời động viên, khích lệ sự tham gia tích cực hơn nữa của cộng đồng trong việc quản lý, bảo vệ, trùng tu tôn tạo và phát huy hiệu quả giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục được tốt hơn.

3.3.3. Nhóm giải pháp phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục gắn với phát triển du lịch

3.3.3.1. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật

Cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật đóng một vai trò hết sức quan trọng trong quá trình tạo ra và thực hiện sản phẩm du lịch cũng như quyết định mức độ khai thác tiềm năng du lịch nhằm thoả mãn nhu cầu của khách du lịch. Vậy nên, sự phát triển của ngành du lịch bao giờ cũng gắn liền với việc xây dựng và hoàn thiện cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng.

Thực thế hiện nay, hạ tầng kỹ thuật của thành phố Cẩm Phả về cơ bản đáp ứng được nhu cầu của khách du lịch. Tuy nhiên, đối với khu di tích và danh thắng Vũng Đục thuộc địa bàn phường Cẩm Đông thì việc đáp ứng cho khai thác du lịch còn rất nhiều hạn chế. Việc nâng cao chất lượng dịch vụ, cơ sở vật chất kỹ thuật hạ tầng ở phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả nơi có Khu di tích và danh thắng Vũng Đục là rất cần thiết.

Đặc biệt chú trọng nâng cấp và mở rộng đường vào di tích đảm bảo đủ tiêu chuẩn của tuyến đường du lịch, phục vụ cho việc đi lại, lưu thông an toàn, thuận tiện và sạch sẽ, đảm bảo giao thông không còn là trở ngại trong quá trình kết nối và xây dựng các tour, tuyến du lịch qua khu vực

cụm di tích. Có phương án phân luồng giao thông, thông để xe tải lưu thông chở đất đá, vật liêu xây dựng đi chung đường qua khu di tích.

Cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch bao gồm nhiều thành phần, chúng có những chức năng và ý nghĩa nhất định đối với việc tạo ra, thực hiện các sản phẩm du lịch. Vì vậy để đảm bảo cho việc tham quan du lịch và thu hút được đông đảo du khách trên qui mô lớn, thành phố Cẩm Phả cần phải xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ, tương ứng như: các khách sạn, nhà hàng, căмping, cửa hiệu, trạm cung cấp xăng dầu, trạm y tế, nơi vui chơi thể thao…

Khâu trung tâm của cơ sở vật chất kỹ thuật là phương tiện phục vụ cho việc ăn ngủ của khách, tức là nguồn vốn cố định của du lịch. Việc đánh giá cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch căn cứ vào tiêu chí: (1) Đảm bảo những điều kiện tốt cho nghỉ ngơi du lịch; (2) Đạt hiệu quả kinh tế tối ưu trong quy trình xây dựng và khai thác cơ sở vật chất kỹ thuật; (3) Thuận tiện cho việc đi lại của khách từ các nơi đến.

Hiện nay tại khu vực di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục chưa có bãi đỗ xe phục vụ khách du lịch. Vì vậy cần quy hoạch xây dựng bãi đỗ xe, đồng thời cải tạo nâng cấp bến thủy nội địa phục vụ khách di lịch. Đặc biệt là các nhà vệ sinh công cộng tại khu di tích và danh thắng Vũng Đục cần được cải tạo, nâng cấp.

Ở xung quanh khu vực khu di tích, đặc biệt là khu vực phía nam giáp Vịnh Bái Tử Long, một số doanh nghiệp đang sử dụng mặt bằng để làm bãi tập kết vật liệu gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động du lịch tại khu di tích, Thành phố Cẩm Phả cần có giải pháp di dời ngay những bến bãi đó để quy hoạch, xây dựng hạ tầng cho phát triển du lịch, nhất là cảng khách du lịch để kết nối giữa Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục với tham quan Vịnh Bái Tử Long.

3.3.3.2. Xây dựng chương trình quảng bá gắn với xúc tiến du lịch

Thời gian gần đây, công tác quảng bá hình ảnh, tiềm năng lợi thế cho phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Cẩm Phả trong đó có khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục đã bước đầu được chú ý. Tuy nhiên, vẫn còn đơn điệu, mờ nhạt, hiệu quả chưa cao, còn mang tính tự phát, thiếu sự chủ động. Chính vì vậy cần xây dựng chiến lược tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch cho khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục trong thời gian tới một các bài bản hơn.

Việc tuyên truyền, quảng bá cho khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục không chỉ trong phạm vi của tỉnh mà cần giới thiệu trên toàn quốc và ra nước ngoài; đẩy mạnh việc đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, quảng bá; tăng cường sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại như truyền hình, các trang website, tận dụng lợi thế của các mạng xã hội như Yahoo, Facebook,… phục vụ cho công tác giới thiệu và quảng bá hình ảnh của khu di tích và danh thắng Vũng Đục đến với đông đảo công chúng trong nước và quốc tế.

Cần sớm xây dựng website về du lịch khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục để thực hiện quảng bá, tuyên truyền, trợ giúp các thông tin cho khách du lịch về các hoạt động du lịch gắn với khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Bên cạnh đó, sử dụng và phát huy tính năng của website này cho việc giới thiệu các khách sạn, nhà nghỉ, cơ sở lưu trú, các hãng taxi, tàu thủy vận chuyển khách,...

Thường xuyên tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch, thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực vào đầu tư các dự án phát triển du lịch của Thành phố gắn với quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của khu di tích và danh thắng Vũng Đục một cách hiệu quả, nhất là đầu tư cơ sở hạ tầng như: Cảng khách du lịch Vũng Đục, bãi đỗ xe, hệ thống giao thông,...

3.3.3.3. Kết nối Khu di tích và danh thắng Vũng Đục với các điểm du lịch

Thành phố Cẩm Phả nằm trong vùng động lực phát triển miền Bắc: Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, là cầu nối giữa thành phố Hạ Long và đặc khu hành chính kinh tế Vân Đồn, cùng với hệ thống tài nguyên du lịch đặc trưng, phong phú như: Nguồn khoáng nóng thiên nhiên tại Quang Hanh và Cẩm Thạch với hàm lượng brôm cao kết hợp với nhiều loại vi khoáng có tác dụng chữa các bệnh viêm khớp, viêm cơ... Là điều kiện thuận lợi hình thành khu Du lịch nghỉ dưỡng hiện đại. Đường bờ biển dài 73km, diện tích mặt biển là 150,68 km^2 với nhiều cảnh quan tuyệt đẹp trên Vịnh Bái Tử Long như cụm hang Vũng Đục và các đảo: Đảo Rều, Hòn Nét, Thẻ Vàng, hòn Cây Khế, hòn Cây Quýt,...

Bên cạnh đó, Thành phố còn có hệ thống các di tích, các công trình văn hóa gắn với sự phát triển của phong trào công nhân, giải phóng khu mỏ: di tích Ngã tư đường lên Mỏ Đèo Nai, Cầu Poóc tích - Trận địa pháo cao xạ - Hầm chỉ huy của xí nghiệp tuyển than Cửa Ông, Hang núi đá Chồng, Khu di tích Vũng Đục, Lò giếng đứng Mông Dương. Trong tương lai, việc phát triển các sản phẩm du lịch từ Than cũng là một lợi thế của thành phố Cẩm Phả (tham quan các khai trường Than). Cẩm Phả có thể xây dựng tuyến du lịch và trung chuyển khách du lịch tới Trà Cổ - Móng Cái, Vân Đồn - Cô Tô, tới các điểm lưu trú trên vịnh Hạ Long và vịnh Bái Tử Long, tới các vùng du lịch ở các tỉnh thành khác trong cả nước. Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục nằm ngay cạnh quốc lộ 18A, với hệ thống hang động vô cùng độc đáo, kỳ vĩ, bên bờ Vịnh Bái Tử Long lung linh, huyền ảo,..Do đó có thể kết nối các tuyến điểm du lịch như: (1) Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục - Đền Cửa Ông - Chùa Phả Thiên; (2) Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục - Vịnh Bái Tử Long - Bãi Tắm Lương Ngọc.

Với nhiều điều kiện thuận lợi và tiềm năng để phát triển kinh tế du lịch nêu trên. Thành phố Cẩm Phả cần đẩy mạnh xây dựng, hình thành các loại hình du lịch đặc trưng như du lịch tâm linh, du lịch trải nghiệm, du lịch biển đảo, nghỉ dưỡng,…

Tiểu kết

Để quản lý hiệu quả khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục phải áp dụng nhiều giải pháp đồng bộ. Trước hết, cần tiếp tục triển khai thực hiện tốt các văn bản pháp quy về quản lý DSVH; tăng cường đầu tư nguồn lực, cơ sở hạ tầng; về tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc giữ gìn di tích; tăng cường thanh tra kiểm tra nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sai phạm; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực... Phát huy các thế mạnh tiềm năng của khu di tích với phát triển du lịch tâm linh, du lịch sinh thái, khám phá trải nghiệm. Bên cạnh việc khai thác, phát huy các giá trị phục vụ tham quan du lịch, phải chú trọng giữ gìn, bảo vệ tốt khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục; tăng cường huy động các nguồn lực để đầu tư tu bổ, tôn tạo khu di tích lịch sử và danh thắng.

Trên cơ sở những quan điểm, định hướng phát triển về văn hóa của Đảng, Nhà nước, của tỉnh Quảng Ninh và phương hướng cụ thể cho việc quản lý, bảo tồn và phát huy Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, tác giả mạnh dạn đưa ra các nhóm giải pháp: Cơ chế chính sách; tuyên truyền và tổ chức các hoạt động quản lý và nhóm giải pháp phát huy giá trị khu di tích gắn với phát triển du lịch, với mong muốn trong thời gian tới các giải pháp này sẽ góp phần trong việc quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục đạt hiệu quả hơn.

KẾT LUẬN

Trong xu thế phát triển và hội nhập như hiện nay, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng lên, do đó nhu cầu hưởng thụ và tìm hiểu về cội nguồn dân tộc cũng ngày càng cao. Vì thế, việc quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị DSVH của dân tộc là rất quan trọng, góp phần xây dựng văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước. Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý DSVH của Trung ương và của tỉnh, cấp ủy, chính quyền thành phố Cẩm Phả đã triển khai tương đối tốt công tác quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị của các DSVH trên địa bàn, trong đó có khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Các hoạt động bảo quản, phục hồi di tích, phát huy giá trị di tích bước đầu thực hiện có hiệu quả, công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm cũng đã được quan tâm, hoạt động du lịch đã có bước phát triển đạt được kết quả khả quan.

Tuy nhiên, công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục vẫn còn một số hạn chế như: Sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cộng đồng địa phương đối với khu di tích và danh thắng chưa được thường xuyên, chưa tương xứng với giá trị, vai trò của khu di tích; trình độ, năng lực của cán bộ làm công tác quản lý còn nhiều hạn chế, công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng còn hạn chế; việc đầu tư, tu bổ, tôn tạo di tích chưa được nhiều, chưa bài bản; công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức, trách nhiệm của cộng đồng trong việc bảo tồn, tôn tạo đối với khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục hiệu quả chưa cao; công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm chưa được thường xuyên, còn nhiều hạn chế; còn thiếu quy hoạch tổng thể...

Từ thực trạng công tác quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục đã nêu ra ở Chương 2, tác giả luận văn đã đề xuất một số giải pháp nhằm quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh

thắng Vũng Đục, đó là: (1) Hoàn thiện các văn bản pháp quy về quản lý DSVH; (2) Có cơ chế, chính sách phù hợp và kiện toàn lại tổ chức bộ máy quản lý; (3) tăng cường đầu tư nguồn lực, cơ sở hạ tầng kỹ thuật; (4) Tăng cường các hoạt động quản lý và đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng; (6) nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực quản lý DSVH; (7) chú trọng bảo vệ môi trường sinh thái, quy hoạch tổng thể của khu di tích, xây dựng các hạng mục phụ trợ để phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; (8) tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm, đồng thời làm tốt công tác Thi đua - Khen thưởng. Ngoài ra, tác giả đã đề xuất thêm nhóm giải pháp gắn với phát triển du lịch. Đây cũng là giải pháp cần thiết và phù hợp với xu hướng chung, đặc biệt là góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 08- NQ/TW của Bộ chính trị về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Tác giả luận văn hy vọng, một số giải pháp mà tác giả đã đề xuất sẽ góp phần giúp các cơ quan quản lý của tỉnh Quảng Ninh, thành phố Cẩm Phả và UBND phường Cẩm Đông thực hiện tốt hơn nhiệm vụ quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn trong đó có Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Kết quả của luận văn là sự kế thừa một số tài liệu có trước và những tìm hiểu, nghiên cứu đánh giá ban đầu của tác giả. Chắc chắn luận văn còn nhiều thiếu xót, xin được nghiên cứu, bổ sung để hoàn thiện. Hy vọng luận văn sẽ là một tài liệu có ích cho việc áp dụng trong quản lý khu di tích và danh thắng Vũng Đục cũng như sẽ cung cấp thêm những thông tin cho những ai quan tâm tới lĩnh vực này./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh (1992), *Việt Nam văn hóa sử cương*, Nxb Tp Hồ Chí Minh tái bản.
2. Ban Quản lý di tích thắng cảnh Quảng Ninh (1996), *Lý lịch khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, phường Cẩm Đông, thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh,* Quảng Ninh.
3. Nguyễn Chí Bền (chủ biên, 2010), *Bảo tồn và phát huy giá trị DSVH vật thể ở Thăng Long - Hà Nội*, Nxb Hà Nội.
4. *Các Mác và Ăngghen, toàn tập,* tập 23 (1993), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Nguyễn Thị Chiến (2004), *Văn hóa trong phát triển du lịch bền vững ở Việt Nam*, Nxb Trẻ, thành phố Hồ Chí Minh.
6. Nguyễn Đăng Duy, Trịnh Minh Đức (1993), *Bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa*, Nxb Đại học Văn hóa, Hà Nội.
7. Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh (2010), *Văn kiện Đại hội đại biểu tỉnh Quảng Ninh lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015)*, Quảng Ninh.
8. Đảng bộ thành phố Cẩm Phả (2015), *Lịch sử Đảng bộ thành phố Cẩm Phả (1930 - 2015),* Quảng Ninh.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam (1999) *Văn kiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ V Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII (1998),* Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Đảng cộng sản Việt Nam.*
11. Đảng Cộng sản Việt Nam (2014), *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI,* Công ty In Tiến Bộ, Hà Nội.
12. Piero Gazolla (2004), *Hiến chương quốc tế về bảo tồn và trùng tu*, Nxb Xây dựng.

13. Nguyễn Thị Phương Hoa (2014), *Giáo trình quản lý hành chính nhà nước,* Nxb ĐH Quốc gia Tp HCM.
14. Vương Minh Hoài (2014), *Phát triển du lịch theo hướng bền vững ở Quảng Ninh*, Luận văn Thạc sĩ kinh tế chính trị, Trường Đại học kinh tế, Hà Nội.
15. Nguyễn Quốc Hùng (2013), "Bảo tồn, phát huy các DSVH - thiên nhiên thế giới phục vụ phát triển ở nước ta", *Di sản văn hóa* (số 1), tr.14-15.
16. Trịnh Minh Đức, Phạm Thu Hương (2007), *Bảo tồn di tích lịch sử văn hóa,* Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
17. Doãn Minh Khôi (2010), "Bảo tồn di tích trong phát triển không gian đô thị", *Di sản văn hóa*, 2 (31), tr.102-103.
18. Đặng Hoàng Lan (2013), "Hoạt động bảo tồn các DSVH trong phát triển du lịch", *Tạp chí Văn hoá và Du lịch*, (số 11), tháng 5 năm 2013.
19. Liên minh Quốc tế bảo tồn thiên nhiên và tài nguyên thiên nhiên - IUCN (1963), *Sách đỏ*.
20. Lê Hồng Lý (chủ biên) (2010), Giáo trình *Quản lý DSVH với phát triển du lịch,* Nxb ĐHQG Hà Nội.
21. Lê Thị Minh Lý (2010), "Bảo vệ DSVH phi vật thể - Quá trình nhận thức và bài học thực tiễn", Tạp chí *Di sản Văn hóa,* số 1(30), tr.42-45.
22. Nhiều tác giả (1996), *Phát huy bản sắc văn hóa trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước,* Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
23. Quốc hội (2001), *Luật Di sản văn hoá năm 2001*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
24. Quốc hội (2009), *Luật Di sản văn hoá sửa đổi, bổ sung năm 2009*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
25. Đỗ Phương Quỳnh (1993), *Quảng Ninh - Hạ Long miền đất hứa,* Nxb Thế giới, Hà Nội.

26. Dương Văn Sáu (2008), *Di tích lịch sử - văn hoá và danh thắng Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
27. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ninh (2017), *Báo cáo công tác quản lý di sản văn hóa trên địa bàn*, Quảng Ninh.
28. Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Quảng Ninh (2017), *Báo cáo tổng kết năm 2017*, Quảng Ninh.
29. Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Ninh (2002), *Địa chí Quảng Ninh,* Nxb Thế giới, Hà nội.
30. Tỉnh ủy Quảng Ninh (2013), *Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 25/5/2013 của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2013-2020, tầm nhìn 2030*, Quảng Ninh.
31. Trần Ngọc Thêm (1999), *Cơ sở văn hoá Việt Nam,* Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
32. Trường Đại học Văn hóa (1993), *Giáo trình Bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa,* Xưởng in Trung tâm thông tin Khoa học kỹ thuật Quân sự.
33. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh (2016), *Quyết định số 1371/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Quảng Ninh,* Quảng Ninh.
34. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh (2016), *Quyết định số 4032/2016/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của UBND tỉnh về phân cấp quản lý di tích lịch sử - Văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn,* Quảng Ninh.
35. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh (2017), *Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên dịa bàn tỉnh Quảng Ninh*, Quảng Ninh
36. Ủy ban nhân dân thành phố Cẩm Phả (2017), *Báo cáo công tác quản lý*

di tích trên địa bàn thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh.

37. Ủy ban nhân dân thành phố Cẩm Phả (2017), *Báo cáo tổng kết công tác quản lý văn hóa trên địa bàn năm 2017*, Quảng Ninh.
38. UNESCO (2003), *Công ước về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể.*
39. Hoàng Vinh (1997), *Một số vấn đề bảo tồn và phát triển DSVH dân tộc*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Website:

40. Website du lịch Cẩm Phả, *Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục,* truy cập ngày 25 tháng 4 năm 2018, *Dulichcampha.vn*
41. Website Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, http//huc.edu.vn/vi/spct/id59/BAO-TON-VA-PHAT-HUY-GIA-TRI-DI--TICH--LICH-SU--VAN-HOA-PHUC-VU-PHAT-TRIEN-DU-LICH-THU-DO/ truy cập ngày 10 tháng 4 năm 2018.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

BÙI XUÂN HẸN

QUẢN LÝ KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH THẮNG VŨNG ĐỤC, THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

PHỤ LỤC
LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA

Hà Nội, 2018

MỤC LỤC

Phụ lục 1: Một số văn bản chỉ đạo, triển khai về quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh 102
Phụ lục 3: Phiếu trưng cầu ý kiến Quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục 125
Phụ lục 4: Một số tuyến du lịch gắn với Khu di tích và danh thắng Vũng Đục 130
Phụ lục 5: Một số hình ảnh 133

Phụ lục 1

MỘT SỐ VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI VỀ QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ- VĂN HÓA VÀ DANH LAM THẮNG CẢNH

BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Số: 1125/BVHTTDL-DSVH

V/v tăng cường quản lý hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2018

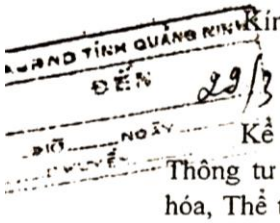

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Kể từ khi Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ và Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có hiệu lực thi hành đã đáp ứng tốt yêu cầu thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả pháp lý và chuyên môn của hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh (sau đây gọi chung là hoạt động tu bổ di tích). Nhờ có trình tự, thủ tục rõ ràng và quy định cụ thể về việc lập, thẩm định và phê duyệt hồ sơ quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế,... nên đã tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương và tổ chức tư vấn triển khai thực hiện, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động quản lý và tu bổ di tích, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương. Tuy nhiên trong thời gian gần đây, tại một số địa phương đã để xảy ra tình trạng tu bổ di tích không hoàn toàn đúng với hồ sơ đã được thẩm định hoặc xây dựng công trình phục vụ bảo vệ, phát huy giá trị di tích khi chưa có ý kiến thẩm định, phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về văn hóa, thể thao và du lịch (như trường hợp xây dựng trái phép tại Di sản Văn hóa và Thiên nhiên Thế giới Quần thể danh thắng Tràng An, tỉnh Ninh Bình; xây dựng Tam quan chùa Bổ Đà, tỉnh Bắc Giang; xây dựng tượng Bà Chúa Xứ tại Núi Sam, tỉnh An Giang...).

Trước tình trạng nêu trên, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch yêu cầu Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao tăng cường công tác quản lý nhà nước, chủ động kiểm tra, rà soát và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tu bổ di tích đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (*để báo cáo*);
- Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (*để chỉ đạo*);
- Thứ trưởng Đặng Thị Bích Liên;
- Thanh tra Bộ (*để thực hiện*);
- Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, DSVH, NMK.140.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đặng Thị Bích Liên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4032 /2016/QĐ-UBND	*Quảng Ninh, ngày 30 tháng 11 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa, và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh
Email: vpubnd@quangninh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ninh
Thời gian ký: 03.12.2016 14:03:27 +07:00
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ về quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL ngày 28/12/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Xét đề nghị của Sở Văn hoá và Thể thao tại Tờ trình số 2025/TTr-SVHTT ngày 04/10/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (thực hiện);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- V0, V1-5, VX1,2, XD4,5, TM1-4, QLĐĐ1,2, QH1-3, TH4,6;
- Lưu: VT, VX1;

30b-QĐ55

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Long

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Số: 849 /SVHTTDL-QLDS
V/v tuyên truyền, áp dụng Bộ tiêu chí hướng dẫn bảo vệ môi trường tại các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 4 năm 2016

Ký bởi: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch
Email: svhttdl@quangninh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ninh
Thời gian ký: 15.04.2016

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Ngày 31/12/2015, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 4666/QĐ-BVHTTDL về việc ban hành Bộ tiêu chí hướng dẫn bảo vệ môi trường tại các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh quốc gia.

Để có cơ sở cho các tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng kế hoạch, thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm bảo vệ và giữ gìn môi trường tự nhiên và văn hóa - xã hội tại di tích, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn:

1/ Tuyên truyền, triển khai áp dụng Bộ tiêu chí tại các di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh là di tích quốc gia trên địa bàn quản lý.

2/ Tổ chức họp, đánh giá tình hình triển khai áp dụng bộ tiêu chí và gửi báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua phòng Quản lý Di sản) trước ngày 10/12 hàng năm để Sở tổng hợp, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Gửi kèm Văn bản Sổ tay hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí hướng dẫn bảo vệ môi trường tại các di tích lịch sử- văn hóa, danh làm thắng cảnh quốc gia).

Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quan tâm, triển khai thực hiện.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ VHTTDL
- Cục Di sản văn hóa
- Vụ KHCNMT, Bộ VHTTDL } (báo cáo);
- UBND tỉnh
- Đ/c Giám đốc Sở
- Các Sở: Nội vụ, TNMT (phối hợp);
- Phòng VHTT các H, TX, TP;
- BQL di tích và Rừng QG Yên Tử;
- Cty CPPT Tùng Lâm;
- Các phòng: QLDS, Thanh tra Sở;
- BQL Di tích và Danh thắng;
- Lưu VT.

(BG01)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HOÁ THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH QUẢNG NINH

Hồ Chí Đức

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO

Số: 1305 /SVHTT-QLDS
Về việc thực hiện nếp sống văn minh tại các di tích, lễ hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 14 tháng 6 năm 2016

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Quảng Ninh có trên 600 di tích, trong đó có nhiều di tích được công nhận là di tích lịch sử, văn hóa, nghệ thuật cấp quốc gia đặc biệt, quốc gia. Hàng năm, trên địa bàn tỉnh có trên 60 lễ hội lớn nhỏ diễn ra thường niên, thu hút hàng triệu lượt nhân dân trong tỉnh và du khách cả nước về tham quan, chiêm bái.

Những năm qua, công tác quản lý di sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đã đạt được những kết quả quan trọng. Ngành Văn hóa và Thể thao tỉnh Quảng Ninh đã tích cực tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều văn bản hướng dẫn; phục dựng thành công nhiều nghi lễ, phong tục tập quán, lễ hội truyền thống của các tộc người trên địa bàn toàn tỉnh. Đã tích cực vận động được nhiều tổ chức, cá nhân bằng nguồn kinh phí xã hội hóa thực hiện đầu tư, tu bổ, tôn tạo di tích tránh nguy cơ xuống cấp,... Công tác quản lý, tổ chức lễ hội đã được các địa phương triển khai thực hiện bài bản, nề nếp. Việc tổ chức lễ hội đều được các địa phương gắn với công tác đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, bảo vệ khuôn viên di tích, xóa bỏ dần các hủ tục mê tín dị đoan, cờ bạc, bói toán, trộm cắp, ăn xin, lên đồng,...

Tuy nhiên, qua kiểm tra cũng cho thấy còn một số tồn tại như: hiện tượng ăn mặc trang phục phản cảm (váy, áo ngắn, hở hang,...), có hành động, lời nói thiếu văn hóa (đùa cợt, nói năng thô tục,...) gây phản cảm cho nhân dân và du khách khi đến với di tích, lễ hội.

Nhằm chấn chỉnh hiện tượng trên, Sở Văn hóa và Thể thao đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng, đơn vị có liên quan, Ban Quản lý các di tích, sư trụ trì, thủ nhang, người trông coi di tích thực hiện các nội dung sau:

1/ Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân và du khách thực hiện nếp sống văn minh khi đến với di tích, lễ hội như: không mặc váy, áo ngắn, hở hang; đùa cợt, nói năng thô tục; hút thuốc lá nơi công cộng; ngồi lan can tượng để chụp ảnh, khắc tên, ký tên lên tượng, đồ thờ, cây,... tại di tích, lễ hội.

2/ Lựa chọn vị trí thích hợp trong khuôn viên di tích bố trí biển báo minh họa về quy định trang phục, hành vi nghiêm cấm tại di tích, lễ hội. Trang bị một số trang phục (có thể là áo thụng dài, đóng cúc bấm hoặc miếng dán, màu nâu hoặc xám, đặt tại nơi dễ quan sát,...) cho nhân dân và du khách có nhu cầu mượn trong thời gian tại di tích, lễ hội.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quan tâm, phối hợp triển khai.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ VHTT&DL
- Cục Di sản văn hóa } (báo cáo);
- UBND tỉnh
- Ban Giám đốc Sở (chỉ đạo);
- Sở Nội vụ;
- BTS Giáo hội PGVN tỉnh QN;
- Báo QN, Đài PTTH QN;
- Phòng VHTT các H, TX, TP;
- Các phòng: QLDS, NVVH&GĐ, Thanh tra Sở (thực hiện);
- BQL Di tích và Danh thắng;
- BQL Di tích và Rừng QG Yên Tử;
- BQL di tích đền Cửa Ông;
- Lưu VT.

(NG 01)

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HOÁ VÀ THỂ THAO
TỈNH QUẢNG NINH

Hà Quang Long

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO

Số: 1418 /SVHTT-QLDS
Về việc đặt thờ tượng Bác Hồ và các danh nhân trong di tích

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 6 năm 2016

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Những năm qua, Sở Văn hóa và Thể thao đã có nhiều văn bản gửi các địa phương trong tỉnh hướng dẫn việc đặt tranh, ảnh tượng Bác Hồ tại các di tích đình, đền, chùa và được các địa phương triển khai thực hiện. Tuy nhiên, qua công tác kiểm tra, phát hiện vẫn còn có hiện tượng đặt, thờ tượng bán thân Chủ tịch Hồ Chí Minh tại một số di tích, ngoài ra một số di tích còn đặt thờ tượng bán thân, di ảnh của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh,...

Để khắc phục tình trạng trên, Sở Văn hóa và Thể thao đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện một số nội dung sau:

1/ Thực hiện nghiêm việc không đưa ảnh, tượng Bác Hồ vào thờ trong đình, đền, chùa; Không thực hiện những hành vi lợi dụng việc tôn kính Chủ tịch Hồ Chí Minh để trục lợi, hoạt động mê tín dị đoan. Tuyên truyền cho nhân dân, Ban Quản lý di tích, thủ nhang, sư trụ trì, người trông coi di tích hiểu và thực hiện theo nội dung Công văn số 175-CV/TW, ngày 08/8/2003 của Ban chấp hành Trung ương Đảng *"không xây mới các đền thờ Bác Hồ hoặc đưa ảnh, tượng Bác vào trong đình, đền, chùa. Cần đáp ứng nguyện vọng bày tỏ lòng tôn kính của các tầng lớp nhân dân đối với Bác Hồ bằng việc hướng dẫn treo ảnh, đặt tượng Bác trong nhà, trong cơ quan, công sở"*.

2/ Không đưa, đặt tượng thờ các danh nhân vào trong di tích (thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009 và quy định tại Điều 4 của Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa thì *"Trong mọi trường hợp, việc đưa thêm tượng vào di tích để thờ, tưởng niệm.... đều là một trong những hành vi làm sai lệch di tích, nên bị nghiêm cấm"* và Công văn số 2684/BVHTTDL-DSVH, ngày 06/8/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch *"tăng cường công tác kiểm tra, ngăn chặn và xử lý các hành vi làm biến dạng di tích như: tu bổ di tích khi chưa được các cơ quan có thẩm*

quyền cho phép, sơn thếp lại các tượng thờ không đúng quy cách, tiếp nhận đồ thờ tự không phù hợp...".

(Sở Văn hóa và Thể thao gửi kèm Công văn số 175- CV/TW, ngày 08/9/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Công văn 2684/BVHTTDL-DSVH, ngày 06/8/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm, chỉ đạo thực hiện.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở (chỉ đạo);
- Sở Nội vụ (phối hợp);
- BTS GHPG VN tỉnh QN;
- Phòng VHTT các H, TX, TP;
- BQL Di tích và Danh thắng;
- BQL di tích và Rừng QG Yên Tử;
- BQL di tích đền Cửa Ông;
- Các phòng: Thanh tra, QLDS;
- Lưu VT.

(BG.01)

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HOÁ VÀ THỂ THAO
TỈNH QUẢNG NINH

Hà Quang Long

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số :1005/UBND-VHTT V/v quản lý và phát huy giá trị di tích trên địa bàn Thành phố.	*Cẩm Phả, ngày 10 tháng 4 năm 2018*

Người ký: Ủy ban Nhân dân thành phố Cẩm Phả
Email: ubndcp@quangninh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ninh
Thời gian ký: 10.04.2018

Kính gửi:
- Ban trị sự giáo hội Phật giáo Thành phố, Giáo xứ Cẩm Phả;
- Các phòng, ban, ngành: Văn hóa và Thông tin, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Nội vụ, Tài chính-Kế hoạch, Công an Thành phố;
- Ủy ban nhân các phường xã: Quang Hanh, Cẩm Thạch, Cẩm Tây, Cẩm Đông, Cẩm Bình, Cẩm Sơn, Cửa Ông, Mông Dương, Cẩm Hải.
- Các đơn vị quản lý di tích trên địa bàn.

Căn cứ Quyết định số 4032/2016/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử -văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 4032/2016/QĐ-UBND, Công văn số 1908/UBND-VX1 ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh, Công văn số 172/SVHTT-QLDS ngày 29/01/2018 và Công văn số 459/SVHTT-QLDS ngày 02/4/2018 của Sở Văn hóa và Thể thao về việc tăng cường quản lý hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử-văn hóa và danh lam thắng cảnh. UBND Thành phố yêu cầu:

1. Phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố:

- Tăng cường tham mưu, hướng dẫn UBND các phường xã, các đơn vị quản lý di tích trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

- Kiểm tra, giám sát, kịp thời tham mưu cho UBND Thành phố có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các hành vi xâm hại di tích.

2. Phòng Nội vụ Thành phố:

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các phòng, ban ngành liên quan, UBND các phường xã kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các hoạt động về tôn giáo đối, tín ngưỡng, tổ chức lễ hội....đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

- Tham mưu xây dựng đề án Thành lập Ban Quản lý di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt đền Cửa Ông trực thuộc UBND Thành phố trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Phòng Quản lý đô thị Thành phố:

- Tham mưu phê duyệt chủ trương, nhiệm vụ, đồ án quy hoạch di tích; dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật, báo cáo tu sửa cấp thiết đối với di tích xếp hạng cấp tỉnh và di tích kiểm kê, phân loại sau khi có ý kiến thảo thuận của Sở Văn hóa và Thể thao, sở Xây dựng và ý kiến tham gia của các sở chuyên ngành; thỏa thuận hồ sơ thiết kế tu bổ di tích đối với di tích kiểm kê, phân loại.

- Tham gia vào việc giám sát, quản lý chất lượng thi công xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp đối với các công trình di tích được tiến hành tu bổ, bảo quản, phục hồi trên địa bàn.

4. Phòng Tài chính Kế hoạch Thành phố:

- Chủ trì trình cấp có thẩm quyền về phí, lệ phí và các khoản thu cũng như cơ chế quản lý tài chính tại các cơ sở di tích nhằm phục vụ tốt cho việc quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn các Ban quản lý di tích, các phường, xã thực hiện mở sổ sách, công khai các khoản thu chi tiền công đức, tiền giọt dầu và các khoản thu khác theo quy định hiện hành.

- Tham mưu cho UBND Thành phố bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước cho công tác quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách và chính sách hiện hành.

5. Phòng Tài nguyên và môi trường Thành phố:

- Chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng ban ngành liên quan và UBND các phường, xã tham mưu việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các di tích trên địa bàn.

- Tham gia xác nhận các khu vực đề xuất khoanh vùng bảo vệ di tích.

- Hướng dẫn các Ban quản lý di tích thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường di tích.

6. Công an Thành phố:

Phối hợp với các phòng ban liên quan và UBND các phường, xã thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, an toàn giao thông tại các di tích; chủ động có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi: trộm cắp, mua bán, trao đổi, vận chuyển, đào bới trái phép hiện vật, di vật, cổ vật thuộc di tích, các hoạt động lợi dụng tuyên truyền trái phép xuyên tạc về di tích và các hành vi vi phạm khác.

7. UBND các phường, xã trên địa bàn.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý di tích lịch sử-văn hóa và danh lam thắng cảnh tại Quyết định số 4032/2016/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 và Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBDN tỉnh *(gửi kèm 02 Quyết định).*

- Trong quá trình lập quy hoạch, lập dự án bảo quản, tu bổ phục hồi di tích phải thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định tại Nghị định 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ; Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL, ngày 28/12/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Chỉ lựa chọn các đơn vị tư vấn thiết kế, đơn vị thi công có đủ năng lực, điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại Nghị định 70/2012/NĐ-CP và Nghị định 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và đảm bảo đủ điều kiện hành nghề theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Trước khi triển khai thực hiện việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích cần phải công khai để nhân dân biết, tham gia, đóng góp ý kiến nhằm thống nhất và tạo sự đồng thuận của xã hội.

- Thực hiện nghiêm túc văn bản số 2662/BVHTTDL-MTNATL, ngày 8/8/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc không sử dụng biểu tượng, sản phẩm, linh vật không phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam. Không tự ý di chuyển, đưa mới, di dời hiện vật, đồ thờ tự thuộc di tích. Hiện vật, đồ thờ mới phải phù hợp với loại hình, tính chất và hệ thống đồ thờ tự của di tích, được sự đồng thuận của nhân dân và thỏa thuận bằng văn bản của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

- Chỉ đạo các Ban quản lý di tích xây dựng nội quy bảo vệ di tích đảm bảo văn minh, đúng quy định, không tổ chức các hoạt động tâm linh trái với thuần phong mỹ tục Việt Nam, không phù hợp với các loại hình di tích; hướng dẫn khách tham quan, người hành lễ không đặt tiền, đồ lễ tại vị trí không thích hợp.

- Đối với di tích có khu dịch vụ: hàng quán phải bố trí ở vị trí phù hợp, không ảnh hưởng đến giao thông, vệ sinh môi trường, cảnh quan, an ninh trật tự, an toàn, phòng chống cháy nổ.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra tại các di tích để kịp thời chấn chỉnh các hành vi vi phạm , nhất là hiện tượng lợi dụng để hoạt động mê tín dị đoan để trcụ lợi; các hoạt động gây mất đoàn kiết dân tộc, ảnh hưởng an ninh trật tự, an toàn xã hội.

8. Các đơn vị quản lý di tích trên địa bàn.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý di tích lịch sử-văn hóa và danh lam thắng cảnh tại Quyết định số 4032/2016/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 và Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh

- Phối hợp với UBND phường nơi có di tích trong công tác quản lý và phát huy giá trị di tích.

9. Đề nghị Ban trị sự giáo hội Phật giáo Thành phố, Giáo xứ Cẩm Phả:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho các tăng ni, phật tử, giáo dân, du khách và nhân dân về giá trị di tích, các nghi lễ tôn giáo tại di tích là cơ sở tôn giáo.

- Hướng dẫn các giáo dân và phật tử không cúng tiến những hiện vật, đồ thờ không phù hợp vào cơ sở tôn giáo, đặc biệt là các cơ sở tôn giáo được xếp hạng di tích.

Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị Ban trị sự phật giáo thành phố Cẩm Phả, Giáo xứ Cẩm Phả quan tâm phối hợp thực hiện. Yêu cầu UBND các phường, xã và các đơn vị quản lý di tích trên địa bàn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- TT Thành ủy - HĐND (b/c);
- Đ/c Chủ tịch PCT UBND Thành phố (b/c);
- Như kính gửi (t/h);
- Công ty CP Vật Tư -TKV, Công ty Cổ phần Than Đèo Nai-Vinacomin, Công ty CP Than Mông Dương-Vinacomin, Công ty Tuyển than Cửa Ông-TKV, Công TNHH Đức Ngọc, Công ty Cổ phần Vũng Đục (t/h);
- Lưu: VT,VHTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hải Khiên

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số : 2340/UBND-VHTT Về việc đảm bảo an toàn cho di tích trong mùa mưa bão 2017	*Cẩm Phả, ngày 10 tháng 7 năm 2017*

Người ký: Ủy ban Nhân dân thành phố Cẩm Phả
Email: ubndcp@quangninh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ninh
Thời gian ký: 11.07.2017 08:28:07 +07:00

Kính gửi:
- Phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố;
- Ủy ban nhân các phường, xã;
- Các đơn vị quản lý di tích trên địa bàn.

Thực hiện công văn số 1063/SVHTT-QLDS ngày 30/6/2017 của Sở Văn hóa và Thể thao về việc chủ động đảm bảo an toàn cho di tích trong mùa mưa bão năm 2017, UBND Thành phố yêu cầu UBND các phường, xã và các đơn vị quản lý di tích trên địa bàn thực hiện các nội dung sau:

1. Phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố:

- Tiếp tục tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn UBND các phường, xã và các đơn vị quản lý di tích về công tác quản lý và phát huy giá trị di tích.

- Thường xuyên kiểm tra công tác quản lý, bảo quản và tu bổ di tích trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch của Thành phố.

2. Ủy ban nhân dân các phường, xã và các đơn vị quản lý di tích trên địa bàn.

- Kiện toàn ban quản lý di tích, xây dựng kế hoạch, phương án bảo vệ di tích, chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa nhằm đảm bảo an toàn cho di tích, nhất là trong mùa mưa bão.

- Kiểm tra, rà soát toàn bộ di tích trên địa bàn hoặc di tích do đơn vị quản lý, đặc biệt là các công trình thuộc di tích có dấu hiệu bị hư hại, xuống cấp và các di tích tại những khu vực có nguy cơ ngập lụt, sạt lở cao.

- Thực hiện các biện pháp giằng, chống, gia cố, che chắn các công trình thuộc di tích có nguy cơ tốc mái, dột, sụp đổ; các địa điểm có khả năng trượt và sạt lở đất; Xử lý khơi thông dòng chảy, đảm bảo thông thoát nước tránh gây ngập úng; Cắt tỉa các cây lớn có nguy cơ gãy, đổ, ảnh hưởng đến di tích.

- Trường hợp cần thiết có thể thực hiện di dời đồ thờ tự tại khu vực có nguy cơ bị dột, ngập úng đến nơi bảo đảm an toàn. Vận động nhân dân, du khách không thực hiện sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng, văn hóa tại các công trình không đảm bảo an toàn.

- Chủ động xây dựng phương án phối hợp giữa các đơn vị trên địa bàn trong việc phòng chống rủi ro do thiên tại tại các di tích. Bố trí cán bộ thường trực 24/24 để giải quyết kịp thời và thông tin về UBND Thành phố các sự cố có thể xảy ra trước, trong và sau mưa bão.

Yêu cầu UBND các phường, xã và các đơn vị quản lý di tích trên địa bàn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thường trực Thành ủy - HĐND (b/c);
- Đ/c Chủ tịch PCT UBND Thành phố (b/c);
- Ban trị sự phật giáo thành phố Cẩm Phả (p/h);
- Giáo xứ Cẩm Phả (p/h);
- Như kính gửi;
- Công ty CP Vật Tư -TKV, Công ty Cổ phần Than Đèo Nai-Vinacomin, Công ty Tuyển than Cửa Ông-TKV, Công ty CP Than Mông Dương-Vinacomin, Công TNHH Đức Ngọc, Công ty Cổ phần Vũng Đục (t/h);
- Lưu: VT,VHTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hải Khiên

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2887 /UBND-VHTT V/v phòng chống thiên tai, cháy nổ, trộm cắp tại nhà truyền thống và di tích trên địa bàn Thành phố.	*Cẩm Phả, ngày 16 tháng 8 năm 2017*

Người ký: Ủy ban Nhân dân thành phố Cẩm Phả
Email: ubndcp@quangninh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ninh
Thời gian ký: 16.08.2017

Kính gửi:
- Phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố;
- Đội cảnh sát Phòng cháy chữa cháy số 2;
- Công an Thành phố;
- Trung tâm Văn hóa và Thể thao Thành phố;
- Ủy ban nhân dân các phường, xã;
- Các tổ chức, cá nhân quản lý di tích trên địa bàn.

Căn cứ Công văn số 1257/SVHTT-QLDS ngày 4/8/2017 của Sở Văn hóa và Thể thao về việc phòng, chống thiên tai, cháy nổ, trộm cắp tại bảo tàng và di tích năm 2017.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường, xã và các tổ chức, cá nhân quản lý di tích trên địa bàn Thành phố triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố:

- Tham mưu cho UBND Thành phố thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về di tích trên địa bàn.

- Hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ, thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ, các hoạt động bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích.

- Phối hợp các ngành chức năng, UBND các phường, xã thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích, gắn với phát triển du lịch của Thành phố.

2. Công an Thành phố, Đội cảnh sát Phòng cháy chữa cháy số 2:

- Hướng dẫn UBND các phường, xã, các tổ chức, cá nhân quản lý di tích trên địa bàn tăng cường các biện pháp bảo vệ, đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, chống mất cắp tại các di tích như: không để các vật liệu dễ cháy trên ban thờ, trong khu vực thờ tự, bố trí hệ thống báo cháy và cứu hỏa tự động, kiểm tra và thay thế hệ thống điện không đảm bảo trong di tích.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, phổ biến kiến thức về phòng chống cháy nổ, thiên tai, an ninh trật tự... cho đội ngũ cán bộ quản lý di tích, Nhà truyền thống, Ban quản lý di tích và các cá nhân trông coi, bảo vệ di tích trên địa bàn.

3. Trung tâm Văn hóa và Thể thao Thành phố:

- Hàng năm xây dựng kế hoạch ứng phó với các tình huống thiên tai, cháy nổ, trộm cắp, sự cố kỹ thuật; Bố trí đầy đủ nhân lực bảo vệ, hướng dẫn, nhất là thời điểm có thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra an toàn của hệ thống đèn, điện, cửa... của Nhà truyền thống; các trang thiết bị phòng chống cháy nổ...

- Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức tập huấn, nâng cao ý thức về phòng chống thiên tai, cháy nổ, an ninh trật tự cho đội ngũ cán bộ làm việc tại Nhà truyền thống, đồng thời phổ biến nội quy cho khách tham quan.

4. Ủy ban nhân các phường, xã:

Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn cho di tích trong mùa bão hàng năm, thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các tài liệu, hiện vật, đồ thờ tự đang được lưu giữ, thờ tự, trưng bày tại di tích, cụ thể:

- Xây dựng và triển khai các phương án phòng chống mọi tình huống như thiên tai, cháy, nổ, trộm cắp, mưa dột, ẩm mốc, bão lụt, sự cố kỹ thuật và các sự cố môi trường khách có thể xảy ra.

- Thường xuyên kiểm tra tại các di tích, đặc biệt lưu ý các di tích có kiến trúc gỗ và các di tích là điểm sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng thường xuyên có đốt hương, nến, vàng mã để chủ động có phương án bảo vệ, phòng, chống cháy nổ, trộm cắp di vật, cổ vật tại di tích. Bài trí ban thờ trong di tích thoáng, gọn, không để vàng mã, các vật liệu dễ cháy, nổ như nến cốc, vải, nhựa...trên ban thờ. Chỉ đốt (hóa) sớ, vàng mã tại các địa điểm được quy định; yêu cầu tính toán hướng gió và khoảng cách để bố trí am hóa vàng tại vị trí phù hợp, tránh gây ô nhiễm khói, bụi cho khu vực nội tự và môi trường .

- Thành lập, kiện toàn Ban quản lý di tích (bao gồm di tích cấp Quốc gia, cấp tỉnh và kiểm kê phân loại) theo Quyết định số 4032/2016/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành quy định về phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Có thể xem xét bổ sung thành phần phù hợp với nội dung phân bố, loại hình của di tích; mỗi di tích chỉ có một tổ chức quản lý.

- Tăng cường công tác bảo vệ và đầu tư trang thiết bị bảo vệ, bảo quản cho các tài liệu, hiện vật, phòng chống thiên tai, cháy nổ, trộm cắp tại di tích. Có biển cảnh báo người và phương tiện tại khu vực nguy hiểm, nhất là khu vực gần sông, suối và các điểm, thời điểm có nguy cơ xảy ra hiện tượng trượt đất, sạt lở, lũ quét, lũ ống.

- Chuẩn bị lực lượng, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị vật tư, phương tiện phòng chống thiên tai, cháy nổ, trộm cắp. Kiểm tra an toàn công trình, kịp thời xử lý, gia cố gia cường khi có hiện tượng võng mái, vỡ, xô lệch ngói lợp, nứt tường bao và các hiện tượng ảnh hưởng xấu đến an toàn công trình.

- Bố trí người thường trực 24/24 giờ tại các điểm di tích khi có mưa bão, thiên tai xảy ra.

- Lắp đặt nội quy di tích hướng dẫn khách tham quan thực hiện nếp sống văn minh, thắp hương, đốt vàng mã đúng nơi quy định. Không cung tiến hiện vật vào di tích trái quy định.

5. Đối với di tích do ngành Than, đơn vị, tổ chức trực tiếp quản lý:

- Thành lập tổ bảo vệ di tích là bộ phận chuyên trách quản lý di tích thuộc ngành quản lý và có sự tham gia của đại diện lãnh đạo UBND cấp phường, xã nơi có di tích.

- Chịu trách nhiệm quản lý trực tiếp, có phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho di tích.

- Phối hợp với UBND phường, xã nơi có di tích triển khai các biện pháp phòng chống thiên tai, cháy nổ, trộm cắp tại di tích. Đầu tư các phương tiện cần thiết như: hệ thống báo cháy, các thiết bị chữa cháy, lắp đặt hệ thống camera... tại di tích.

(Tài liệu tham khảo tại web www.dsvh.gov.vn, mục "Tài liệu tham khảo phòng chống rủi ro")

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các phòng ban đơn vị liên quan, UBND các phường, xã và các đơn vị, tổ chức quản lý trực tiếp di tích triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thường trực: Thành ủy, UBND TP (b/c);
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố (b/c);
- Như trên (t/h);
- Ban trị sự phật giáo thành phố Cẩm Phả (p/h);
- Giáo xứ Cẩm Phả (p/h);
- Các đơn vị quản lý di tích: Công ty CP Vật tư –TKV; Công ty Cổ phần Than Đèo Nai-Vinacomin; Công ty CP Than Mông Dương-TKV; Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV; Công TNHH Đức Ngọc; Công ty CP Vũng Đục;
- Lưu: VT, VHTT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hải Khiên

Phụ lục 2

PHIẾU PHỎNG VẤN SÂU SỐ 1 (TRÍCH)

Người phỏng vấn: Bùi Xuân Hẹn

Người được phỏng vấn: Ông Nguyễn Hải Khiên - Phó Chủ tịch UBND thành phố Cẩm Phả.

Tuổi: 55 tuổi

Địa điểm: Phòng làm việc của Phó Chủ tịch UBND thành phố Cẩm Phả.

Thời gian: 9h10 phút ngày 07 tháng 01 năm 2018

Xin chào ông! Hiện nay tôi đang thực hiện một cuộc khảo sát điều tra về thực trạng quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Vì vậy, rất mong được sự hợp tác, giúp đỡ nhiệt tình từ lãnh đạo UBND thành phố.

1. Hỏi: Ông đánh giá thế nào về khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục?

Trả lời: Khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục có vai trò và giá trị hết sức đặc biệt đối Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Cẩm Phả. Nơi đây là địa chỉ đỏ để giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng, ý chí kiên cường bất khuất của những người công nhân và nhân dân vùng Mỏ anh hùng đối với lớp lớp thế hệ hôm nay và mai sau. Ngoài ra khu di tích lịch sử và danh thắng còn có hệ thống hang động và phong cảnh tuyệt đẹp, trong tương không xa sẽ trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn cho nhân dân và du khách.

2. Hỏi: Những thuận lợi và khó khăn của UBND thành phố trong quá trình điều hành, quản lý đối với khu di tích và danh thắng Vung Đục?

Trả lời:

Thuận lợi: Hiện nay cơ sở pháp lý để triển khai công tác quản lý về di tích lịch sử- văn hóa, danh lam thắng cảnh đã cơ bản đáp ứng được với tình hình thực tiễn, nhất là từ khi Luật di sản văn hóa được ban hành (năm 2001) và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa (năm 2009). Nhận thức của cộng đồng về vai trò của DSVH ngày được nâng cao,

thời gian gần đây đã có nhiều tổ cức, cá nhân tích cực tham gia bảo tồn, tôn tạo khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục. Bên cạnh đó UBND Thành phố luôn được sự phối hợp, hỗ trợ về mặt chuyên môn của Sở VH và Thể thao tỉnh Quảng Ninh cũng như các cơ quan, đơn vị hữu quan trong công tác quản lý di tích trên địa bàn.

Khó khăn: Lực lượng cán bộ làm công tác văn hóa đặc biệt là cán bộ theo dõi quản lý di tích thì rất ít, đồng thời kiến thức chuyên môn về các lĩnh vực văn hóa, bảo tồn di tích còn nhiều hạn chế nên công tác tham mưu của cán bộ còn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế đang đặt ra. Đồng thời, ngân sách nhà nước của thành phố còn hạn hẹp, chưa có kinh phí dành cho quá trình tu bổ, tôn tạo các di tích, chủ yếu phụ thuộc vào việc xã hội hóa nhưng cũng chưa được nhiều nên cũng gặp khó khăn. Nhận thức của một số cơ quan, đơn vị và người dân cũng còn hạn chế, chưa hiểu hết được vị trí, vai trò, giá trị của DSVH trong đời sống xã hội nên chưa tích cực tham gia bảo vệ, tôn tạo đối với khu di tích, cá biệt còn có hiện tượng xây dựng xâm lấn cả vào khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích.

4. Hỏi: Xin ông cho biết trong thời gian tiếp theo, UBND thành phố Cẩm Phả sẽ có những giải pháp nào để nâng cao hiệu quả quản lý và phát huy tốt giá trị của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục?

Trả lời: Trong thời gian tiếp theo, UBND thành phố sẽ tiến hành hội nghị mời các chuyên gia khoa học về lĩnh vực DSVH và các đơn vị liên quan bàn các phương án, giải pháp quản lý và phát huy giá trị di tích. Đồng thời, sẽ báo cáo UBND tỉnh về xin chủ trương quản lý và cải tạo, tu bổ khu di tích.

UBND thành phố đang tích cực mời gọi các doanh nghiệp xây dựng các dự án đầu tư, quản lý và phát huy giá trị khu di tích và danh thắng Vũng Đục. Hiện nay đã có một số doanh nghiệp tư nhân đang đăng ký xây dựng dự án đối với khu di tích này. UBND thành phố sau khi nghe các phương án của các đơn vị, sẽ quyết định giao thầu cho các đơn vị thi công.

Xin chân thành cảm ơn những chia sẻ của Ông!

PHIẾU PHỎNG VẤN SÂU SỐ 2 (TRÍCH)

Người phỏng vấn: Bùi Xuân Hẹn

Người được phỏng vấn: Nguyễn Quốc Toàn (khách tham quan). Địa chỉ khu 5B, phường Cẩm Thịnh, Cẩm Phả, Quảng Ninh.

Tuổi: 37 tuổi

Địa điểm: Khu di tích lịch sử và danh thắn Vũng Đục

Thời gian: 10h15 phút ngày 08 tháng 01 năm 2018

Xin chào anh! Hiện nay chúng tôi đang thực hiện một cuộc khảo sát điều tra về thực trạng công tác quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, cơ sở đó đưa ra một số giải pháp phù hợp nhằm phát huy, bảo tồn, tôn tạo khu di tích và danh thắng gắn với phát triển du lịch. Vì vậy, rất mong được sự hợp tác, giúp đỡ từ phía anh!

1. Hỏi: Xin anh cho biết! Anh có thường xuyên đến thăm khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục không?

Trả lời: Đối với khu di tích và danh thắng Vũng Đục thì tôi hầu như năm nào tôi cũng đến thăm quan, đặc biệt vào dịp lễ, tết.

2. Hỏi: Anh có thể nói rõ hơn cho chúng tôi biết là anh thăm quan nơi này là do ý thích cá nhân hay do đơn vị nào tổ chức?

Trả lời: Tôi đến thăm quan khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cũng trên dưới 05 lần rồi . Lần đầu tiên tôi còn nhớ là do Công đoàn cơ quan tôi tổ chức đi thăm viếng tượng đài liệt sĩ Vũng Đục vào dịp kỷ niệm ngày thương binh liệt sĩ (27/7) . Lần thứ 2 và các lần sau này, là do sở thích của cá nhân khi thấy hệ thống hang động Vũng Đục và cảnh đẹp hùng vỹ của dãy núi Bàn Cờ nên tôi đã tổ chức cho những người thân trong gia đình mình thăm quan, để cho trẻ nhỏ biết thêm về khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục, vừa chiêm ngưỡng cảnh đẹp vừa tìm hiểu về lịch sử, truyền thống cách mạng của ông cha mình.

3. Hỏi: Anh có biết về các giá trị tiêu biểu của khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục?

Trả lời: Quả thực tôi thấy cảnh quan nơi đây tuyệt đẹp thì tới thăm quan, chứ chưa thực sự hiểu biết hết về các giá trị của khu di tích và danh thắng. Chỉ biết rằng, dưới chân tượng đài Vũng Đục này, vào năm 1948 – 1949 những người công nhân vùng mỏ yêu nước đã bị giặc Pháp dìm xuống nơi đây…và cứ ngày lễ Tết, ngày thương binh liệt sĩ (27/7) thì cấp ủy, chính quyền địa phương và rất đông nhân dân đến dâng hương tưởng niệm.

4. Hỏi: Theo anh có nhiều người dân thành phố Cẩm Phả biết, đến thăm quan khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục không?

Trả lời: Thú thực theo tôi nghĩ có thể đánh giá khách quan thì nhiều người dân thành phố Cẩm Phả chỉ nghe tên gọi Vũng Đục mà chưa từng đặt chân đến nơi đây, thậm chí nhiều người dân xung quanh khu di tích và danh thắng cũng chưa biết đến hệ thống hang động tuyệt đẹp trong khu di tích và danh thắng Vũng Đục. Có lẽ do công tác truyền thông, quảng bá chưa tốt.

5. Hỏi: Theo anh, để phát huy được giá trị của khu di tích và danh thắng này, chúng ta cần phải làm gì?

Trả lời: Theo tôi, trước tiên phải đẩy mạnh các hoạt động quảng bá về di tích, bởi không nhiều người biết đến. Cần xây dựng thêm các công trình phụ trợ như: bãi đỗ xe, nâng cấp lại đường sá, tổ chức dọn vệ sinh môi trường, bố trí thùng rác và nhà vệ sinh công cộng hợp lý.

Xin chân thành cảm ơn những chia sẻ của anh!

PHIẾU PHỎNG VẤN SÂU SỐ 3 (TRÍCH)

Người phỏng vấn: Bùi Xuân Hẹn

Người được phỏng vấn: Ông Phạm Xuân Đức (Phó BQL khu di tích)

Tuổi: 67 tuổi

Địa điểm: Đền Vũng Đục

Thời gian: 14h30 phút ngày 9 tháng 01 năm 2018

Xin chào Bác! Hiện nay chúng tôi đang thực hiện một cuộc khảo sát điều tra về thực trạng công tác quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục để trên cơ sở đó đưa ra một số giải pháp phù hợp nhằm phát huy, bảo tồn, tôn tạo khu di tích và dan thắng. Vì vậy, rất mong được sự hợp tác, giúp đỡ nhiệt tình từ phía bác.

1. Hỏi: Xin chào bác! Bác có thể giúp chúng tôi trả lời một số câu hỏi tìm hiểu về công tác quản lý khu di tích được không ạ?!

Trả lời: Tôi rất sẵn sàng…

2. Hỏi: Vâng, cảm ơn bác! Xin bác cho biết bác tham gia Ban quản lý ở đây lâu chưa ạ?

Trả lời: Tôi vào công tác tại đây đã được 11 năm, là người có thâm niên nhất ở đây.

3. Hỏi: Xin bác cho biết Ban quản lý hiện nay có bao nhiêu người và bao nhiêu bộ phận?

Trả lời: Hiện nay Ban quản lý chùa có 11 thành viên trong đó có 01 đồng chí trưởng ban là phó chủ tịch UBND phường Cẩm Đông kiêm nhiệm, tôi là phó ban thường trực phụ trách chung hoạt động của đền Vũng Đục, 01 đồng chí đại diện hội người cao tuổi của phường, 01 đồng chí cán bộ văn hóa, kế toán, thủ quỹ của phường, còn lại là một số người dân ở gần khu di tích tự nguyện tham gia thành viên Ban Quản lý Đền.

4. Hỏi: Bác cảm thấy bố trí nhân sự và mô hình quản lý như vậy đã hợp lý chưa?

Trả lời: Nhìn chung tôi cảm thấy khá hợp lý. Công việc thường xuyên của Đền thì do tôi điều hành; còn các việc lớn như tu sửa, mua sắm cho Đền thì xin ý kiến trưởng ban và Ban quản lý họp bàn, quyết sách. Công việc giải quyết nhanh chóng, thuận lợi.

5. Hỏi: Bác có thể khái quát về quá trình đầu tư, tôn tạo đền thờ liệt sỹ Vũng Đục được không ạ? Điều gì bác thấy còn hạn chế trong công tác quản lý ở khu di tích?

Trả lời: Trước năm 2009 Công ty TNHH Đức Ngọc đã đầu tư khoảng 800 triệu đồng để tu sửa lại khu tượng đài và một số hạng mục liên quan. Sau khi được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt và cấp phép xây dựng, năm 2009 Công ty TNHH Đức Ngọc đã tiến hành phục dựng Đền thờ liệt sỹ Vũng Đục, công trình đã hoàn thành vào đúng dịp kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống công nhân mỏ - Truyền thống ngành Than 12/11/2010. Ngôi đền do giáo sư Hoàng Giáp, nguyên Trưởng Phòng sưu tầm Viện Hán Nôm và ông Nguyễn Phương Đông, Hội Kiến trúc sư Việt Nam thiết kế. Đền có 3 gian, 2 chái với thiết kế hình chữ Đinh, có khung bằng gỗ, tường là gạch đỏ xây xi măng-cát. Ngoài ra, công trình còn có hai nhà tả, hữu để sắp lễ, được làm bằng gỗ, trụ đá; hai nhà bia một ghi sự kiện và một ghi công lao đóng góp của những cá nhân, tập thể có công xây dựng đền... Diện tích đền chính và các công trình phụ trợ vào khoảng 3.000m^2. Đối với Hệ thống hang động và Đền Mẫu trong khu di tích và danh thắng Vũng Đục: Từ năm 1999, UBND tỉnh Quảng Ninh cho Hợp tác xã Đông Hà (nay là Công ty CP Đông Hà) thuê 8.354m^2 thuộc khu vực phía Nam dãy núi Bàn Cờ để kinh doanh dịch vụ, du lịch.

Sau hơn 10 năm hoạt động nhưng do quanh khu vực còn có các bến bãi tập kết vật liệu xây dựng (cát, đá, sỏi,…) rất mất mỹ quan, xe tải ngày đêm vận chuyển, qua lại khu vực này gây ảnh hưởng rất lớn đến khu di tích

và danh thắng Vũng Đục. Tôi nghĩ đây là điều bất cập cần phải được chấn chỉnh trong công tác quản lý ở đây.

6. Hỏi: Bác có đề xuất gì để nâng cao hiệu quả công tác quản lý khu di tích và danh thắng Vũng Đục trong thời gian tới?

Trả lời: Theo tôi, trong thời gian tiếp theo cần tập trung làm mấy việc sau:

- UBND thành phố cần xây dựng ngay quy chế chung chỉ đạo UBND các phường làm tốt công tác quản lý các di sản văn hóa trên địa bàn. Như hiện nay, các ban quản lý di tích ở dưới muốn sửa chữa, mua sắm hay làm các nội dung đều phải chờ xin ý kiến thành phố và tỉnh, có những nội dung có thể chờ được, nhưng có những nội dung yêu cầu xử lý ngay mà cứ phải chờ ý kiến của cấp trên. Thứ 2 cần ban hành quy chế quản lý thu chi rõ ràng cho các phường và các đơn vị biết làm theo, cái gì được chi thì chi không được chi thì thôi, tránh hiện tượng không rõ ràng làm thất thoát kinh phí, nhất là nguồn công đức.

- Cần tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng thêm kiến thức cho người làm công tác quản lý di tích, đặc biệt là những người trực tiếp quản lý di tích như chúng tôi rất mong được tham gia cac lớp tập huấn,..để chúng tôi hiểu và triển khai công việc sẽ thuận lợi hơn.

Vâng xin được cảm ơn bác!

Phụ lục 3

PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN

Quản lý khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục

Để có cơ sở khoa học cho việc đánh giá thực trạng quản lý khu tích và danh thắng Vũng Đục; đồng thời đề ra một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích và danh thắng trong tình hình hiện nay, xin ông (bà) đánh dấu X vào ô tương ứng với câu hỏi có phương án trả lời phù hợp với ý kiến của ông (bà) hoặc ghi cụ thể ý kiến của ông (bà) vào dòng để trống ở dưới mỗi câu hỏi.

NỘI DUNG CÂU HỎI

Câu 1: Xin ông (bà) cho biết một số thông tin về bản thân?

Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

Tuổi: .....

Nghề nghiệp: .....

Câu 2: Ông (bà) có biết các thông tin về khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục?

- Có ☐
- Biết, nhưng rất ít thông tin ☐
- Không ☐

Câu 3: Ông (bà) biết thông tin về khu di tích và danh thắng Vũng Đục qua phương tiện nào?

- Qua ti vi ☐
- Qua mạng Internet ☐
- Qua hệ thống pano, áp phích, băng đĩa ☐
- Ý kiến khác:.....

.....

.....

.....

.....

Câu 4: Ông (bà) đã tham quan khu di tích và danh thắng Vũng Đục bao nhiêu lần?

- 01 lần ☐
- 02-03 lần ☐
- Trên 3 lần ☐

Câu 5. Sau khi đến thăm quan khu di tích và danh thắng Vũng Đục ông (bà) có ý định trở lại cụm di tích này nữa hay không?

- Có ☐
- Không ☐
- Vì sao.....

Câu 6: Ông (bà) đến tham quan khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục với mục đích gì?

- Tham quan, dã ngoại ☐
- Tham gia các hoạt động văn hóa tâm linh ☐
- Nghiên cứu khoa học ☐
- Mục đích khác:.....

Câu 7: Ông (bà) thường tham quan khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục vào dịp nào?

- Vào các ngày nghỉ ☐
- Chỉ đến vào dịp Tết ☐
- Ý kiến khác:.....
.....
.....

Câu 8. Ông (bà) thường đến khu di tích lịch sử và danh thắng Vũng Đục cùng ai?

- Cùng gia đình ☐
- Cùng bạn bè ☐
- Đi một mình ☐

Câu 9. Ông (bà) có hài lòng với các dịch vụ ở đây không?

- Hài lòng ☐
- Không hài lòng ☐

Câu 10. Ông (bà) cho biết điều gì khiến ông (bà) hài lòng với khu di tích và danh thắng Vũng Đục? (câu hỏi có thể chọn nhiều đáp án)

- Cảnh quan thiên nhiên ☐
- Dịch vụ phục vụ chu đáo ☐
- Loại hình du lịch đa dạng ☐
- Nhiều di tích có giá trị tiêu biểu ☐
- Ý kiến khác:……

……..

Câu 11. Ông (bà) cho biết các vấn đề chưa hài lòng khi đến với khu di tích và danh thắng Vũng Đục ? (có thể chọn nhiều đáp án)

- Vấn đề môi trường ☐
- Dịch vụ không chu đáo ☐
- Đường đến khu di tích còn gặp khó khăn ☐
- Không có đội ngũ thuyết minh viên ☐
- Không có dịch vụ du lịch đi kèm ☐
- Tình trạng lộn xộn trong quản lý di tích ☐
- Ý kiến khác:……

……..

Câu 12. Để quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị khu di tích và danh thắng Vũng Đục, xin Ông (bà) vui lòng đề xuất một số phương án?

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Xin trân trọng cảm ơn ông (bà)!

KẾT QUẢ TỔNG HỢP PHIẾU ĐIỀU TRA

(Trên cơ sở phát phiếu điều tra 100 người)

STT	CÂU HỎI	KẾT QUẢ Số lượng (Tỷ lệ %)
1	**Câu 2**	
	- Có	**18**
	- Biết, nhưng rất ít thông tin	**70**
	- Không	**12**
2	**Câu 3**	
	- Qua ti vi	**34**
	- Qua mạng Internet	**36**
	- Qua hệ thống pano, áp phích, băng đĩa	**20**
	- Ý kiến khác: Qua người thân, bạn bè…	**10**
3	**Câu 4**	
	- 1 lần	**62**
	- 2 đến 3 lần	**27**
	- Trên 3 lần	**11**
4	**Câu 5**	
	- Có	**77**
	- Không	**23**
5	**Câu 6**	
	- Thăm quan, dã ngoại	**42**
	- Tham gia lễ hội hoặc các hoạt động văn hóa tâm linh	**58**
	- Nghiên cứu khoa học	**0**
	- Mục đích khác	**0**
6	**Câu 7**	
	- Vào các ngày nghỉ	**35**
	- Chỉ đến vào dịp lễ, tết	**46**

	- Ý kiến khác	**29**
7	**Câu 8**	
	- Cùng gia đình	**25**
	- Cùng bạn bè	**73**
	- Đi một mình	**2**
8	**Câu 9**	
	- Hài lòng	**13**
	- Chưa hài lòng	**87**
9	**Câu 10**	
	- Cảnh quan thiên nhiên	**42**
	- Dịch vụ phục vụ chu đáo	**3**
	- Loại hình du lịch đa dạng	**6**
	- Nhiều di tích có giá trị tiêu biểu	**48**
	- Ý kiến khác	**0**
10	**Câu 11**	
	- Vấn đề môi trường	**30**
	- Dịch vụ không chu đáo	**3**
	- Đường đến khu di tích còn gặp khó khăn	**8**
	- Không có đội ngũ thuyết minh viên	**14**
	- Không có dịch vụ du lịch đi kèm	**27**
	- Tình trạng lộn xộn trong quản lý di tích	**16**
	- Ý kiến khác	**2**
11	**Câu 12**: Đề xuất 5 giải pháp: đầu tư cơ sở hạ tầng, công tác quản lý, cần có hướng dẫn thuyết minh, quan tâm vấn đề môi trường, tuyên truyền quảng bá.	

Phụ lục 4
MỘT SỐ TUYẾN DU LỊCH GẮN VỚI KHU DI TÍCH VÀ DANH THẮNG VŨNG ĐỤC

---

1. Tuyến: Khu di tích và danh thắng Vũng Đục - Đền Cửa Ông - - Đền Cặp Tiên - Chùa Cái Bầu - (2 ngày 1 đêm)

- *Ngày thứ nhất:*

07^{h}30: Xe đón khách từ Hà Nội khởi hành đến khu di tích và danh thắng Vũng Đục.

11^{h}00: Đến khách sạn Việt Hoàng 24 (gần khu di tích và danh thắng Vũng Đuc), nhận phòng, ăn trưa, nghỉ ngơi.

13^{h}30: Du khách đến tham quan, chiêm bái khu đền Vũng Đục, tượng đài Vũng Đục, thăm quan, trải nghiệm hệ thống hang động kỳ thú, tuyệt đẹp (Động Thiên Đăng, Động Vân Long, Hang Dơi,…dừng chân trên dãy núi Bàn Cờ khu động Vân Long để chiêm ngưỡng toàn bộ khu vực Vịnh Bái Tử Long thơ mộng, lung linh, huyền ảo,..

15h30: Du khách lên xe, bắt đầu hành trình về Đền Cửa Ông. Khách đến Đền, thắp hương lễ Đền, chiêm ngưỡng những phong cảnh thiên nhiên trong khu di tích, thăm Tượng đài Hưng Nhượng Đại Vương Trần Quốc Tảng, thăm lầu chuông, nhà ghi chứng tích, thăm khu yên ngựa trên đỉnh núi.

16^{h}30. Du khách xuống khu vực bãi đỗ xe.

17^{h}30: Trở về về phòng nghỉ.

18^{h}15: Ăn tối.

19^{h}00: Tham quan khu hồ Bến Do, sau đó di chuyển đến khu nghỉ dưỡng khoáng nóng cao cấp để trải nghiệm dịch vụ ngâm khoáng và các dịch vụ giải trí đặc sắc khác.

22h00: Trở về khách sạn nghỉ.

- *Ngày thứ hai:*

6h30: Khách dùng bữa sáng tại khách sạn, trả phòng.

7h30: Xuất phát đi thăm đền Cặp Tiên và chùa Cái Bầu.

8h00: Khách vào thắp hương lễ Đền tại chùa Đền Cô Bé Cửa Suốt, vào thăm Động Sơn Trang, thăm Giếng Tiên (có thể lấy nước ở đây để uống…vì nước giếng rất trong mát và làm cho tinh thần sảng khoái, khỏe khoắn…).

9h30 du khách lên xe để đến Chùa Cái Bầu. Khách vào thắp hương lễ Phật tại Chùa Cái Bầu, sau đó đi vãn cảnh chùa, thăm tượng phật Quan thế âm Bồ tát, tượng phật Di Lặc, Lầu trống, lầu chuông,...

11h30: Ăn trưa tại Nhà hàng ở huyện Vân Đồn (Đặc khu hành chính - kinh tế Vân Đồn).

13h00: Khách lên xe khởi hành về Hà Nội. Kết thúc hành trình.

2. Tuyến: Khu di tích và danh thắng Vũng Đục - Vịnh Bái Tử Long - Khu resort Tuấn Mai, bãi tắm Lương Ngọc (2 ngày 1 đêm).

- *Ngày thứ nhất:*

6h00: Xe ôtô đón khách tại Hà Nội khởi hành đi khu di tích và danh thắng Vũng Đục.

10h00: Đoàn đi tới khu di tích và danh thắng Vũng Đục.

11h30: Sau khi tham quan khu di tích và danh thắng Vũng Đục, du khách xuống tàu khách du lịch đi thăm Vịnh Bái Tử Long, du khách dùng bữa trưa trên tàu và chiêm ngưỡng cảnh đẹp của Vịnh, trải nghiệm không gian bồng bềnh trên biển, chụp ảnh các đảo đá (hòn Xếp, hòn Con Ong, hòn Bánh Sữa, hòn Thiên Nga,…).

16h30: Tàu di chuyển về khu resort Tuấn Mai, nhận phòng nghỉ, dùng bữa tối tại khu resort Tuấn Mai và thưởng thức các dịch vụ vui chơi, giải trí tại đây (hoạc tổ chức các trò chơi tại bãi biển),

- *Ngày thứ hai:*

7^h00: Khách dùng bữa sáng tại khách sạn (trong khu resort).

7^h30: Khách có thể đi dạo, ngắm bãi biển, chụp ảnh,...

8^h00: Du khách di chuyển đến Bãi Tắm Lương Ngọc (thuộc khu resort Mai Tuấn) để tắm biển, trải nghiệm các dịch vụ trên bãi tắm: dù lượn, lướt ván, các môn thể thao khác trên bãi biển,…

11^h00. Du khách trở về phòng nghỉ.

11^h30: Ăn trưa tại nhà hàng trong khu Resort và nghỉ ngơi.

13^h00: Đoàn lên xe khởi hành về Hà Nội. Kết thúc hành trình.

Phụ lục 5

MỘT SỐ HÌNH ẢNH LIÊN QUAN ĐẾN KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH THẮNG VŨNG ĐỤC

5.1. Đền thờ liệt sĩ Vũng Đục

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.2. Ban Thờ Bát Hải Đại Vương

(Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

5.3. Tượng Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn

(Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

5.4.Ban thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.5. Ảnh một số chiến sĩ cách mạng thờ tại Đền Vũng Đục

(Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

5.6. Ban thờ các liệt sĩ

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.7.Hoành phi, câu đối Đền Vũng Đục

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.8. Đôi rồng đá trước cửa Đền Vũng Đục

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.9. Nhà sắp lễ

(Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

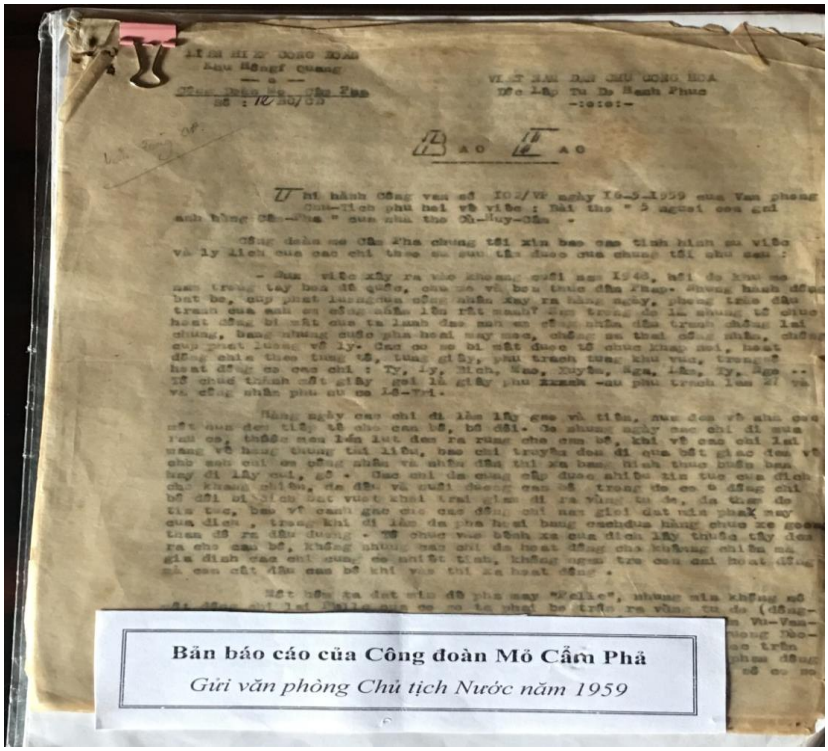

5.10. Bản báo cáo gửi Văn phòng Chủ tịch Nước năm 1959

(Nguồn: tác giả chụp tháng 4/ 2018)

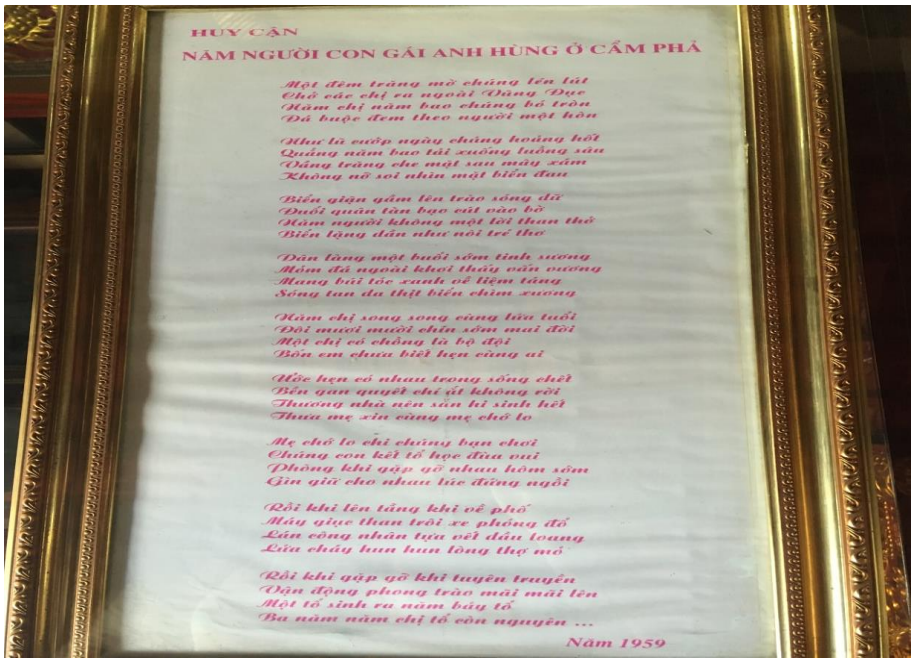

5.11. Bài thơ Năm người con gái anh hùng ở Cẩm Phả của nhà thơ Huy Cận

(Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

5.12. Bảng xếp hạng di tích cấp tỉnh thành phố

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2108)

5.13. Thầy và trò trường THCS Nam Hải thăm đền Vũng Đục

(Nguồn: sưu tầm từ tác giả Đức Thọ - PV Đài TT-TH Cẩm Phả))

5.14. Đền Mẫu Thoải

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.15. Tượng thờ trong Đền Mẫu Thoải

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.16. Đôi rồng trước cổng Đền

(Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

5.17. Đường vào Đền Mẫu Thoải

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.18. Tượng Đài liệt sĩ Vũng Đục

(Nguồn: sưu tầm từ tác giả Quang Minh – PV Báo Quảng Ninh)

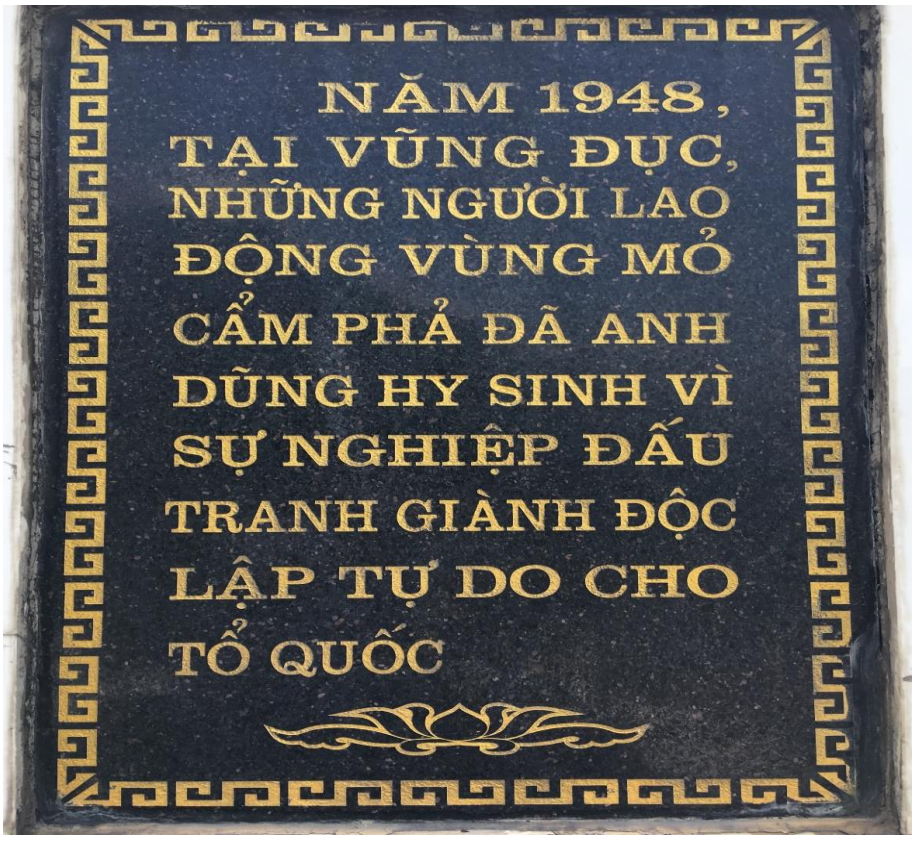

5.19. Bia ghi chứng tích

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.20. Một phần dãy núi Bàn Cờ

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.21. Du khách thăm quan trên dãy núi Bàn Cờ

(Nguồn: sưu tầm của tác giả Quang Minh – PV Báo Quảng Ninh)

5.22. Nhìn từ dãy núi Bàn cờ ra Vịnh Bái Tử Long

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.23. Từ cửa Động Long Vân nhìn ra Vịnh Bái Tử Long

(Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

5.24. Rồng đá tự nhiên

(Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

5.25. Lực sĩ Vũng Đục- nhũ đá trong động Long Vân

(Nguồn: tác giả chụp và đặt tên, tháng 4/2018)

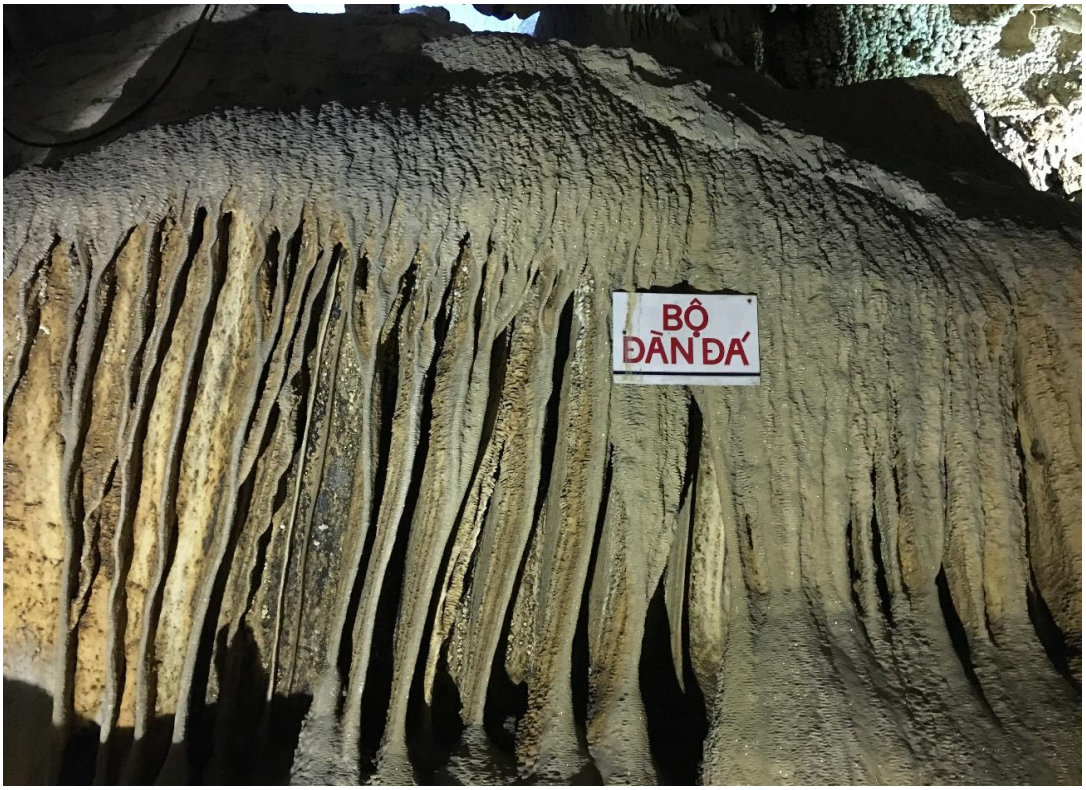

5.26. Nhũ đá trong động Long Vân

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.27. Cửa vào Động Thiên Đăng

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.28. Nhũ đá hình rùa trong Động Thiên Đăng
(Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

5.29. *Nhũ đá – Tháp chuông trong động Thiên Đăng*

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.30.Tập kết vật liêu xây dựng ngay cạnh khu di tích và danh thắng

(Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

5.31. Xe tải chở vật liệu chạy chung đường vào khu di tích gây mất mỹ quan, ô nhiễm môi trường

(Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

5.32. Rác thải tập kết ngay trên đường vào khu di tích và danh thắng Vũng Đục (Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

5.33. Xe cộ lộn xộn, đường sá xuống cấp (Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

5.34. Hàng quán, đường sá nhếc nhác

(Nguồn: tác giả chụp, tháng 4/2018)

5.35. Đường vào cảng Vũng Đục tập kết rác bừa bãi, rất phản cảm, mất vệ sinh

(Nguồn: tác giả chụp tháng 4/2018)

5.36. Đò chở khách khu cảng Vũng Đục, neo đậu lộn xộn, đất đá, xỉ than mất mỹ quan

(Nguồn: sưu tầm từ tác giả Quang Minh- PV Báo Quảng Ninh)